UBND TỈNH HÀ TĨNH **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 4239/SXD-QLHĐXD$_2$	*Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 12 năm 2024*

CÔNG BỐ

Thông tin về giá một số loại vật liệu xây dựng chủ yếu trong Quý IV năm 2024 các khu vực trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý Vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của UBND tỉnh về phân cấp công bố chỉ số giá xây dựng; công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình, đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công, giá thuê máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ niêm yết giá bán sản phẩm của các nhà sản xuất, cung cấp và giá bình quân của các loại vật liệu, vật tư, thiết bị trên thị trường các khu vực trong tỉnh; tham khảo mức giá công bố trên các trang thông tin điện tử, giá bán thực tế trên thị trường, mức giá công bố của các địa phương lân cận, giá trúng thầu của các gói thầu trong quý IV/2024 trên địa bàn tỉnh và các nguồn thông tin khác,

SỞ XÂY DỰNG HÀ TĨNH CÔNG BỐ:

1. Thông tin về giá một số loại vật liệu xây dựng chủ yếu trong Quý IV năm 2024 của các khu vực trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh *(phụ lục kèm theo)*.

2. Bảng thông tin về giá vật liệu do Sở Xây dựng công bố để các chủ đầu tư vận dụng hoặc tham khảo làm cơ sở cho việc lập, thẩm định, thẩm tra, phê

Dutoan.com.vn

duyệt tổng mức đầu tư, dự toán công trình và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, không dùng để thanh quyết toán công trình, dự án. Việc thanh quyết toán chi phí phải thực hiện phù hợp với hợp đồng giữa các bên và theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Chủ đầu tư chịu hoàn toàn trách nhiệm khi tham khảo, vận dụng giá vật liệu trong công bố này đối với việc lập, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các nội dung khác có liên quan.

- Đối với gói thầu thuộc đối tượng được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 23 của Luật Đấu thầu 2023, Chủ đầu tư ngoài việc tham khảo, vận dụng công bố giá này thì phải thực hiện khảo sát nguồn cung cấp vật liệu, thương thảo, đàm phán để lựa chọn giá vật liệu xây dựng đảm bảo kinh tế, cạnh tranh, tiết kiệm, hiệu quả, tránh gấy thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện.

3. Mức giá các loại vật tư, vật liệu xây dựng trong bảng công bố thông tin này là mức giá bán lẻ, không bao gồm các chế độ khuyến mãi, giảm giá, chiết khấu thương mại hay bất kỳ hoạt động mang tính kỹ thuật thương mại tương tự nào khác; Giá công bố chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, bình quân trên thị trường trong Quý IV/2024 tại các nhà máy, đại lý, cửa hàng, tổng kho, điểm cung ứng, nhà cung cấp tại khu vực trung tâm của các huyện, thành phố, thị xã (khu vực thị trấn, thị xã); riêng đối với đá xây dựng các loại, đất san lấp, cát là giá tại các mỏ, điểm tập kết theo quy hoạch. Trường hợp tại các khu vực lân cận Chủ đầu tư tính toán theo quy định hiện hành (Nguồn cung vật liệu, cự ly vận chuyển, tải trọng xe, loại đường).

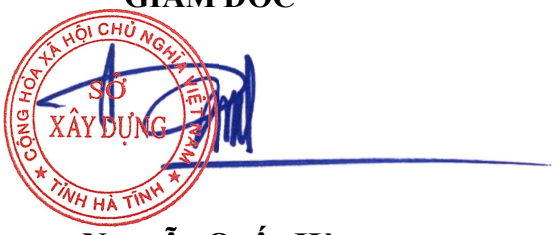
- Đối với một số vật liệu tại trung tâm các huyện Hương Khê (cát xây dựng, đá các loại) và huyện Cẩm Xuyên, Kỳ Anh, thị xã Kỳ Anh (cát xây dựng) không có mỏ khai thác trên địa bàn: Giá công bố giá là giá bình quân về đến khu vực trung tâm các địa phương (trung tâm thị xã, thị trấn), nguồn cung được lấy từ các nguồn cung hợp pháp trên địa bàn trong và ngoài tỉnh. Khi lập dự toán, với các công trình nằm ngoài khu vực trung tâm thị xã, thị trấn, tùy thuộc vị trí của công trình, Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan cần xác định nguồn cung vật liệu cho phù hợp để tính toán giá vật liệu về chân công trình đảm bảo phù hợp với thực tế và tiết kiệm chi phí.

4. Trường hợp chủng loại VLXD chưa có trong bảng công bố thông tin giá để Chủ đầu tư tham khảo, vận dụng thì Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn tổ chức thu thập, tổng hợp, phân tích, đánh giá lựa chọn, xác định giá VLXD trên cơ sở tham khảo các nguồn thông tin về giá vật liệu xây dựng theo hướng dẫn tại điểm a,b,c mục 1.2.1.1 Phụ lục IV Thông tư số 14/2023/TT-BXD và Văn bản số 460/SXD-QLHĐXD ngày 06/2/2024 của Sở Xây dựng về việc xác định giá VLXD phục vụ công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng và hợp đồng xây dựng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ảnh về Sở Xây dựng để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo sở;
- Các cơ quan có liên quan;
- Lưu VT, QLHĐXD$_2$.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Hà

Dutoanf1.com.vn

Mẫu số 01, phụ lục thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG CÔNG BỐ

THÔNG TIN CHUNG

Tên văn bản (*):	Công bố giá VLXD Quý 4/2024
Tỉnh/thành phố (*):	Hà Tĩnh
Cơ quan ban hành/công bố (*):	Sở Xây dựng Tỉnh Hà Tĩnh
Ngày tháng văn bản (*):	19/12/2024
Số hiệu văn bản (*):	4239/SXD-QLHĐXD
Hiệu lực:	19/12/2024

Ghi chú: các thông tin (*) là bắt buộc.

Dutoanf1.com.vn

Mẫu số 01, phụ lục thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

CÔNG BỐ GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG QUÝ 4 NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH

Đơn vị tính: đồng

Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Thép xây dựng	Thép TISCO Thái Nguyên																					
	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam		Không có thông tin		13,835	13,835	13,835	13,835	13,835	13,835	13,835	13,835	13,835	13,835	13,835	13,835	13,835
	Thép xây dựng	Thép tròn có gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam		Không có thông tin		13,927	13,927	13,927	13,927	13,927	13,927	13,927	13,927	13,927	13,927	13,927	13,927	13,927
	Thép xây dựng	Thép tròn có gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam		Không có thông tin		13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850
	Thép xây dựng	Thép tròn có gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam		Không có thông tin		13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850	13,850
	Thép xây dựng	Thép VAS Nghi Sơn																					
	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam		Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh		13,750	13,750	13,750	13,750	13,750	13,750	13,750	13,750	13,750	13,750	13,750	13,750	13,750
	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam		Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh		13,847	13,847	13,847	13,847	13,847	13,847	13,847	13,847	13,847	13,847	13,847	13,847	13,847
	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam		Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh		13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799
	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam		Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh		13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799
	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam		Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh		13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799	13,799
	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam		Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh		15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000
	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam		Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh		15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000
	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam		Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh		15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000
	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam		Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh		15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000
	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam		Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh		15,040	15,040	15,040	15,040	15,040	15,040	15,040	15,040	15,040	15,040	15,040	15,040	15,040
	Xi măng đen	Xi măng Bỉm Sơn		TCVN 1651-1:2018							-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam		Không có thông tin		1,499	1,494	1,484	1,474	1,464	1,489	1,499	1,499	1,499	1,504	1,509	1,524	1,534
	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam		Không có thông tin		1,481	1,476	1,466	1,456	1,446	1,471	1,481	1,481	1,481	1,486	1,491	1,506	1,516
	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam		Không có thông tin		1,199	1,194	1,184	1,174	1,164	1,189	1,199	1,199	1,199	1,204	1,209	1,224	1,234
	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam		Không có thông tin		1,181	1,176	1,166	1,156	1,146	1,171	1,181	1,181	1,181	1,186	1,191	1,206	1,216
	Xi măng đen	Xi măng Hoàng Mai		TCVN 2682 : 2020																			
	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam		Không có thông tin		1,481	1,476	1,466	1,456	1,446	1,471	1,481	1,481	1,481	1,486	1,491	1,506	1,516
	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam		Không có thông tin		1,419	1,414	1,404	1,394	1,384	1,409	1,419	1,419	1,419	1,424	1,429	1,444	1,454
	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam		Không có thông tin		1,181	1,176	1,166	1,156	1,146	1,171	1,181	1,181	1,181	1,186	1,191	1,206	1,216
	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam		Không có thông tin		1,119	1,114	1,104	1,094	1,084	1,109	1,119	1,119	1,119	1,124	1,129	1,144	1,154
	Nhựa đường	Tháng 10/2024																					
	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam		Không có thông tin		15,400	15,350	15,200	15,100	14,950	15,200	15,600	15,600	15,350	15,200	15,550	15,575	15,650
	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam		Không có thông tin		12,700	12,650	12,500	12,400	12,250	12,500	12,900	12,900	12,650	12,500	12,850	12,875	12,950
	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam		Không có thông tin		17,700	17,650	17,500	17,400	17,250	17,500	17,900	17,900	17,650	17,500	17,850	17,875	17,950
	Nhựa đường	Tháng 11/2024																					
	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam		Không có thông tin		15,500	15,450	15,300	15,200	15,050	15,300	15,700	15,700	15,450	15,300	15,650	15,850	16,000
	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam		Không có thông tin		12,700	12,650	12,500	12,400	12,250	12,500	12,900	12,900	12,650	12,500	12,850	13,050	13,200
	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam		Không có thông tin		17,800	17,750	17,600	17,500	17,350	17,600	18,000	18,000	17,750	17,600	17,950	18,150	18,300
	Nhựa đường	Tháng 12/2024																					

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam		Không có thông tin		15,600	15,550	15,400	15,300	15,150	15,400	15,800	15,800	15,550	15,400	15,750	15,950	16,100
	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam		Không có thông tin		12,700	12,650	12,500	12,400	12,250	12,500	12,900	12,900	12,650	12,500	12,850	13,050	13,200
	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam		Không có thông tin		17,900	17,850	17,700	17,600	17,450	17,700	18,100	18,100	17,850	17,700	18,050	18,250	18,400
	Xăng dầu	Tháng 10/2024																					
	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		19,142	19,142	19,142	19,142	19,142	19,142	19,142	19,142	19,142	19,142	19,142	19,142	19,142
	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		18,102	18,102	18,102	18,102	18,102	18,102	18,102	18,102	18,102	18,102	18,102	18,102	18,102
	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		17,056	17,056	17,056	17,056	17,056	17,056	17,056	17,056	17,056	17,056	17,056	17,056	17,056
	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		16,702	16,702	16,702	16,702	16,702	16,702	16,702	16,702	16,702	16,702	16,702	16,702	16,702
	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		17,025	17,025	17,025	17,025	17,025	17,025	17,025	17,025	17,025	17,025	17,025	17,025	17,025
	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		14,618	14,618	14,618	14,618	14,618	14,618	14,618	14,618	14,618	14,618	14,618	14,618	14,618
	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		18,694	18,694	18,694	18,694	18,694	18,694	18,694	18,694	18,694	18,694	18,694	18,694	18,694
	Xăng dầu	Tháng 11/2024																					
	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		19,056	19,056	19,056	19,056	19,056	19,056	19,056	19,056	19,056	19,056	19,056	19,056	19,056
	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		18,007	18,007	18,007	18,007	18,007	18,007	18,007	18,007	18,007	18,007	18,007	18,007	18,007
	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		17,291	17,291	17,291	17,291	17,291	17,291	17,291	17,291	17,291	17,291	17,291	17,291	17,291
	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		17,029	17,029	17,029	17,029	17,029	17,029	17,029	17,029	17,029	17,029	17,029	17,029	17,029
	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		17,514	17,514	17,514	17,514	17,514	17,514	17,514	17,514	17,514	17,514	17,514	17,514	17,514
	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		15,041	15,041	15,041	15,041	15,041	15,041	15,041	15,041	15,041	15,041	15,041	15,041	15,041
	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		18,547	18,547	18,547	18,547	18,547	18,547	18,547	18,547	18,547	18,547	18,547	18,547	18,547
	Xăng dầu	Tháng 12/2024																					
	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		19,185	19,185	19,185	19,185	19,185	19,185	19,185	19,185	19,185	19,185	19,185	19,185	19,185
	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		18,402	18,402	18,402	18,402	18,402	18,402	18,402	18,402	18,402	18,402	18,402	18,402	18,402
	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		17,293	17,293	17,293	17,293	17,293	17,293	17,293	17,293	17,293	17,293	17,293	17,293	17,293
	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		17,111	17,111	17,111	17,111	17,111	17,111	17,111	17,111	17,111	17,111	17,111	17,111	17,111
	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		17,424	17,424	17,424	17,424	17,424	17,424	17,424	17,424	17,424	17,424	17,424	17,424	17,424
	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		14,640	14,640	14,640	14,640	14,640	14,640	14,640	14,640	14,640	14,640	14,640	14,640	14,640
	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam		Không có thông tin		17,898	17,898	17,898	17,898	17,898	17,898	17,898	17,898	17,898	17,898	17,898	17,898	17,898
	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000
	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV		Việt Nam		Không có thông tin		2,007	2,007	2,007	2,007	2,007	2,007	2,007	2,007	2,007	2,007	2,007	2,007	2,007
	Cát xây dựng	Cát xây	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		-	-	190,000	-	160,000	150,000	130,000	260,000	180,000	195,000	260,000	260,000	259,000
	Cát xây dựng	Cát trát	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		-	-	195,000	-	195,000	-	140,000	260,000	180,000	195,000	260,000	260,000	259,000
	Cát xây dựng	Cát đổ bê tông	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		-	-	240,000	-	200,000	-	155,000	270,000	190,000	245,000	270,000	270,000	269,000
	Cát xây dựng	Cát san lấp	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		-	-	-	-	120,000	-	-	-	-	-	-	-	-
	Đất san lấp	Đất đắp K95	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		-	59,000	59,000	-	-	-	57,000	57,000	55,000	-	-	-	56,000
	Đất san lấp	Đất đắp K98	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		-	62,000	61,000	-	-	-	59,000	59,000	57,000	-	-	-	58,000
	Đá xây dựng	Đá hộc	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		-	-	190,000	-	160,000	-	-	160,000	160,000	160,000	175,000	170,000	170,000
	Đá xây dựng	Đá dăm chèn	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		-	-	160,000	-	155,000	-	-	-	155,000	155,000	165,000	165,000	165,000
	Đá xây dựng	Đá 4x6	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		-	-	170,000	-	175,000	-	-	146,000	170,000	170,000	175,000	175,000	175,000
	Đá xây dựng	Đá 2x4	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		-	-	220,000	-	200,000	-	-	165,000	200,000	200,000	210,000	205,000	205,000
	Đá xây dựng	Đá 1x2	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		-	-	295,000	-	275,000	-	-	225,000	275,000	280,000	280,000	285,000	285,000
	Đá xây dựng	Đá 0,5x1	m3	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		-	-	195,000	-	160,000	-	-	142,000	160,000	160,000	160,000	165,000	165,000
	Đá xây dựng	Cấp phối đá dăm loại II	m3	TCVN 8859 : 2023			Việt Nam		Không có thông tin		-	-	145,000	-	130,000	-	-	100,000	125,000	130,000	140,000	140,000	140,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax 37,5mm		Việt Nam		Không có thông tin		-	-	170,000	-	160,000	-	-	141,000	155,000	150,000	175,000	170,000	170,000
	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax 25mm		Việt Nam		Không có thông tin		-	-	210,000	200,000	180,000	-	-	163,600	180,000	180,000	215,000	200,000	200,000
	Đá xây dựng	Cát nghiền cho bê tông và vữa	m3	TCVN 9205:2012			Việt Nam		Không có thông tin		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	230,000	-
	Gạch Tuynel	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 220x105x65		Việt Nam		Không có thông tin		-	1,300	1,300	-	-	-	-	1,300	-	-	1,300	1,300	-
	Gạch Tuynel	Gạch 2 lỗ KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 220x105x65		Việt Nam		Không có thông tin		-	1,250	1,250	-	-	-	-	1,250	-	-	1,250	1,250	-
	Gạch không nung	Gạch đặc KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 210x100x60		Việt Nam		Không có thông tin		-	1,200	-	1,200	1,200	-	-	-	1,200	-	1,200	1,200	-
	Gạch không nung	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 220x105x65		Việt Nam		Không có thông tin		-	1,200	-	1,200	1,200	-	-	-	1,200	-	1,200	1,200	-
	Gạch không nung	Gạch ống 2 lỗ KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 210x100x60		Việt Nam		Không có thông tin		-	1,200	-	1,200	1,200	-	-	-	1,200	-	1,200	1,200	-
	Gạch không nung	Gạch đặc KT 390x150x125	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 390x150x125		Việt Nam		Không có thông tin		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	6,700	-	-
	Gạch không nung	Gạch ống 6 lỗ KT 210x145x100	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 210x145x100		Việt Nam		Không có thông tin		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2,300	-	-
	Gạch không nung	Gạch ống 10 lỗ KT 230x110x76	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 230x110x76		Việt Nam		Không có thông tin		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1,600	-	-
	Gạch không nung	Gạch 4 lỗ, 3 vách KT 390x150x130	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 390x150x130		Việt Nam		Không có thông tin		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	5,800	-	-
	Gạch không nung	Gạch 6 lỗ, 3 vách KT 390x100x130	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 390x100x130		Việt Nam		Không có thông tin		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	5,800	-	-
	Gạch không nung	Gạch 8 lỗ, 4 vách KT390x200x130	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT390x200x130		Việt Nam		Không có thông tin		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	5,800	-	-
	Gạch không nung	Gạch con sâu KT 225x112,5x50	m2	TCVN 6476 : 1999	KT 225x112,5x50		Việt Nam		Không có thông tin		-	115,000	-	115,000	115,000	-	-	-	-	-	115,000	-	115,000
	Gạch không nung	Gạch nên Terazo KT 400x400x40 loại 1	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x40		Việt Nam		Không có thông tin		-	115,000	-	115,000	115,000	-	-	-	-	-	115,000	-	115,000
	Gạch không nung	Gạch nên Terazo KT 400x400x50 loại 1	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x50		Việt Nam		Không có thông tin		-	135,000	-	135,000	135,000	-	-	-	-	-	135,000	-	135,000
	Gạch không nung	Gạch lát nền Terazo Rubic KT 400x400x45	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x45		Việt Nam		Không có thông tin		-	125,000	-	125,000	125,000	-	-	-	-	-	125,000	-	125,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vĩa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm		Việt Nam		Không có thông tin		236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vĩa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm		Việt Nam		Không có thông tin		110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vĩa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm		Việt Nam		Không có thông tin		260,000	260,000	260,000	260,000	260,000	260,000	260,000	260,000	260,000	260,000	260,000	260,000	260,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vĩa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm		Việt Nam		Không có thông tin		125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mm, tải trọng 250KN		Việt Nam		Không có thông tin		2,190,000	2,190,000	2,190,000	2,190,000	2,190,000	2,190,000	2,190,000	2,190,000	2,190,000	2,190,000	2,190,000	2,190,000	2,190,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80) mm, tải trọng 250KN		Việt Nam		Không có thông tin		655,000	655,000	655,000	655,000	655,000	655,000	655,000	655,000	655,000	655,000	655,000	655,000	655,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm		Việt Nam		Không có thông tin		200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	200,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm		Việt Nam		Không có thông tin		190,000	190,000	190,000	190,000	190,000	190,000	190,000	190,000	190,000	190,000	190,000	190,000	190,000
	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65		Việt Nam		Không có thông tin		13,500	13,500	13,500	13,500	13,500	13,500	13,500	13,500	13,500	13,500	13,500	13,500	13,500
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	Phần vật tư chính						46,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-VRO 90: KT 90x500x250		Việt Nam		Không có thông tin		-	46,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-VRO 115: KT 115x500x250		Việt Nam		Không có thông tin		-	47,300	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-VRO 140: KT 140x500x250		Việt Nam		Không có thông tin		-	48,500	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-VRO 165: KT 165x500x250		Việt Nam		Không có thông tin		-	50,700	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-VRO 190: KT 190x500x250		Việt Nam		Không có thông tin		-	52,800	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-VRO 2400: KT 240x500x255		Việt Nam		Không có thông tin		-	56,300	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
					Phần vật tư phụ:						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-RO 90		Việt Nam		Không có thông tin		-	4,189	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-RO 115		Việt Nam		Không có thông tin		-	4,369	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-RO 140		Việt Nam		Không có thông tin		-	4,594	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-RO 165		Việt Nam		Không có thông tin		-	4,796	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-RO 190		Việt Nam		Không có thông tin		-	4,998	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-RO 240		Việt Nam		Không có thông tin		-	5,402	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m		Việt Nam		Không có thông tin		15,992	15,992	15,992	15,992	15,992	15,992	15,992	15,992	15,992	15,992	15,992	15,992	15,992
	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m		Việt Nam		Không có thông tin		16,391	16,391	16,391	16,391	16,391	16,391	16,391	16,391	16,391	16,391	16,391	16,391	16,391
	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m		Việt Nam		Không có thông tin		16,801	16,801	16,801	16,801	16,801	16,801	16,801	16,801	16,801	16,801	16,801	16,801	16,801
	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel		nhập khẩu		Không có thông tin		18,281	18,281	18,281	18,281	18,281	18,281	18,281	18,281	18,281	18,281	18,281	18,281	18,281
	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam		nhập khẩu		Không có thông tin		19,085	19,085	19,085	19,085	19,085	19,085	19,085	19,085	19,085	19,085	19,085	19,085	19,085

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam		nhập khẩu		Không có thông tin		22,363	22,363	22,363	22,363	22,363	22,363	22,363	22,363	22,363	22,363	22,363	22,363	22,363
	Thép xây dựng	Cọc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5		nhập khẩu		Không có thông tin		1,785,000	1,785,000	1,785,000	1,785,000	1,785,000	1,785,000	1,785,000	1,785,000	1,785,000	1,785,000	1,785,000	1,785,000	1,785,000
	Thép xây dựng	Thép cáp dự ừng lực	Kg	TC ASTM-A416			nhập khẩu		Không có thông tin		30,290	30,290	30,290	30,290	30,290	30,290	30,290	30,290	30,290	30,290	30,290	30,290	30,290
	Thép xây dựng	Thép hộp mạ kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		19,095	19,095	19,095	19,095	19,095	19,095	19,095	19,095	19,095	19,095	19,095	19,095	19,095
	Thép xây dựng	Thép ống mạ kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		22,088	22,088	22,088	22,088	22,088	22,088	22,088	22,088	22,088	22,088	22,088	22,088	22,088
	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		19,698	19,698	19,698	19,698	19,698	19,698	19,698	19,698	19,698	19,698	19,698	19,698	19,698
	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm		Việt Nam		Không có thông tin		14,742	14,742	14,742	14,742	14,742	14,742	14,742	14,742	14,742	14,742	14,742	14,742	14,742
	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm		Việt Nam		Không có thông tin		15,254	15,254	15,254	15,254	15,254	15,254	15,254	15,254	15,254	15,254	15,254	15,254	15,254
	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm		Việt Nam		Không có thông tin		16,151	16,151	16,151	16,151	16,151	16,151	16,151	16,151	16,151	16,151	16,151	16,151	16,151
	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm		Việt Nam		Không có thông tin		20,238	20,238	20,238	20,238	20,238	20,238	20,238	20,238	20,238	20,238	20,238	20,238	20,238
	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		48,500	48,500	48,500	48,500	48,500	48,500	48,500	48,500	48,500	48,500	48,500	48,500	48,500
	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000	48,000
	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000
	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000
	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam		Không có thông tin		18,375	18,375	18,375	18,375	18,375	18,375	18,375	18,375	18,375	18,375	18,375	18,375	18,375
	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 3,2; F 4; F 5		Việt Nam		Không có thông tin		17,421	17,421	17,421	17,421	17,421	17,421	17,421	17,421	17,421	17,421	17,421	17,421	17,421
	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	N46		Việt Nam		Không có thông tin		25,572	25,572	25,572	25,572	25,572	25,572	25,572	25,572	25,572	25,572	25,572	25,572	25,572
	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	E7018		Việt Nam		Không có thông tin		28,713	28,713	28,713	28,713	28,713	28,713	28,713	28,713	28,713	28,713	28,713	28,713	28,713
	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 2,5		Việt Nam		Không có thông tin		125,349	125,349	125,349	125,349	125,349	125,349	125,349	125,349	125,349	125,349	125,349	125,349	125,349
	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5		Việt Nam		Không có thông tin		123,375	123,375	123,375	123,375	123,375	123,375	123,375	123,375	123,375	123,375	123,375	123,375	123,375
	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		22,167	22,167	22,167	22,167	22,167	22,167	22,167	22,167	22,167	22,167	22,167	22,167	22,167
	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm × 2440mm x 15mm		Việt Nam		Không có thông tin		140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000
	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm × 2440mm x 18mm		Việt Nam		Không có thông tin		156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000
	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000	70,000
	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000
	Vật liệu khác	Gỗ táu mật xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		11,000,000	11,000,000	11,000,000	11,000,000	11,000,000	11,000,000	11,000,000	11,000,000	11,000,000	11,000,000	11,000,000	11,000,000	11,000,000
	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000
	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		5,800,000	5,800,000	5,800,000	5,800,000	5,800,000	5,800,000	5,800,000	5,800,000	5,800,000	5,800,000	5,800,000	5,800,000	5,800,000
	Vật liệu khác	Gỗ đà chồng	m3	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		5,300,000	5,300,000	5,300,000	5,300,000	5,300,000	5,300,000	5,300,000	5,300,000	5,300,000	5,300,000	5,300,000	5,300,000	5,300,000
	Vật liệu khác	Cọc tre L≤2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L≤2,5m		Việt Nam		Không có thông tin		8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000
	Vật liệu khác	Cọc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m		Việt Nam		Không có thông tin		7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000
	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm × 2440mm x 9mm		Việt Nam		Không có thông tin		110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000
	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm × 2440mm x 9mm		Việt Nam		Không có thông tin		165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000
	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx 4mm		Việt Nam		Không có thông tin		30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000
	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000
	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000
	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000
	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh		3,650	3,650	3,650	3,650	3,650	3,650	3,650	3,650	3,650	3,650	3,650	3,650	3,650
	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh		2,850	2,850	2,850	2,850	2,850	2,850	2,850	2,850	2,850	2,850	2,850	2,850	2,850
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	102,900	102,900	102,900	102,900	102,900	102,900	102,900	102,900	102,900	102,900	102,900	102,900	102,900
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	114,700	114,700	114,700	114,700	114,700	114,700	114,700	114,700	114,700	114,700	114,700	114,700	114,700
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	138,700	138,700	138,700	138,700	138,700	138,700	138,700	138,700	138,700	138,700	138,700	138,700	138,700

Dubanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	103,800	103,800	103,800	103,800	103,800	103,800	103,800	103,800	103,800	103,800	103,800	103,800	103,800
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	129,700	129,700	129,700	129,700	129,700	129,700	129,700	129,700	129,700	129,700	129,700	129,700	129,700
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	142,400	142,400	142,400	142,400	142,400	142,400	142,400	142,400	142,400	142,400	142,400	142,400	142,400
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	160,500	160,500	160,500	160,500	160,500	160,500	160,500	160,500	160,500	160,500	160,500	160,500	160,500

Dubanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	170,500	170,500	170,500	170,500	170,500	170,500	170,500	170,500	170,500	170,500	170,500	170,500	170,500
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	179,600	179,600	179,600	179,600	179,600	179,600	179,600	179,600	179,600	179,600	179,600	179,600	179,600
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	188,600	188,600	188,600	188,600	188,600	188,600	188,600	188,600	188,600	188,600	188,600	188,600	188,600
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	158,700	158,700	158,700	158,700	158,700	158,700	158,700	158,700	158,700	158,700	158,700	158,700	158,700
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700

Dubanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	177,700	177,700	177,700	177,700	177,700	177,700	177,700	177,700	177,700	177,700	177,700	177,700	177,700
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam		Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp	186,800	186,800	186,800	186,800	186,800	186,800	186,800	186,800	186,800	186,800	186,800	186,800	186,800
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		173,600	173,600	173,600	173,600	173,600	173,600	173,600	173,600	173,600	173,600	173,600	173,600	173,600
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		178,800	178,800	178,800	178,800	178,800	178,800	178,800	178,800	178,800	178,800	178,800	178,800	178,800
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		174,500	174,500	174,500	174,500	174,500	174,500	174,500	174,500	174,500	174,500	174,500	174,500	174,500
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		181,400	181,400	181,400	181,400	181,400	181,400	181,400	181,400	181,400	181,400	181,400	181,400	181,400
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		344,600	344,600	344,600	344,600	344,600	344,600	344,600	344,600	344,600	344,600	344,600	344,600	344,600
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		359,300	359,300	359,300	359,300	359,300	359,300	359,300	359,300	359,300	359,300	359,300	359,300	359,300
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		363,600	363,600	363,600	363,600	363,600	363,600	363,600	363,600	363,600	363,600	363,600	363,600	363,600
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		375,700	375,700	375,700	375,700	375,700	375,700	375,700	375,700	375,700	375,700	375,700	375,700	375,700
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1- 0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		271,200	271,200	271,200	271,200	271,200	271,200	271,200	271,200	271,200	271,200	271,200	271,200	271,200
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1- 0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		274,600	274,600	274,600	274,600	274,600	274,600	274,600	274,600	274,600	274,600	274,600	274,600	274,600
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1- 0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		267,700	267,700	267,700	267,700	267,700	267,700	267,700	267,700	267,700	267,700	267,700	267,700	267,700

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		252,200	252,200	252,200	252,200	252,200	252,200	252,200	252,200	252,200	252,200	252,200	252,200	252,200
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		258,200	258,200	258,200	258,200	258,200	258,200	258,200	258,200	258,200	258,200	258,200	258,200	258,200
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		248,700	248,700	248,700	248,700	248,700	248,700	248,700	248,700	248,700	248,700	248,700	248,700	248,700
	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam		Không có thông tin		254,800	254,800	254,800	254,800	254,800	254,800	254,800	254,800	254,800	254,800	254,800	254,800	254,800
	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		449,900	449,900	449,900	449,900	449,900	449,900	449,900	449,900	449,900	449,900	449,900	449,900	449,900
	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000
	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		543,000	543,000	543,000	543,000	543,000	543,000	543,000	543,000	543,000	543,000	543,000	543,000	543,000
	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		676,000	676,000	676,000	676,000	676,000	676,000	676,000	676,000	676,000	676,000	676,000	676,000	676,000
	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		577,000	577,000	577,000	577,000	577,000	577,000	577,000	577,000	577,000	577,000	577,000	577,000	577,000
	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		1,130,600	1,130,600	1,130,600	1,130,600	1,130,600	1,130,600	1,130,600	1,130,600	1,130,600	1,130,600	1,130,600	1,130,600	1,130,600
	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		1,229,700	1,229,700	1,229,700	1,229,700	1,229,700	1,229,700	1,229,700	1,229,700	1,229,700	1,229,700	1,229,700	1,229,700	1,229,700
	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		1,246,000	1,246,000	1,246,000	1,246,000	1,246,000	1,246,000	1,246,000	1,246,000	1,246,000	1,246,000	1,246,000	1,246,000	1,246,000
	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm		Việt Nam		Không có thông tin		300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000
	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm		Việt Nam		Không có thông tin		250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000
	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900		Việt Nam		Không có thông tin		10,100	10,100	10,100	10,100	10,100	10,100	10,100	10,100	10,100	10,100	10,100	10,100	10,100
	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, mạ kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện		Việt Nam		Không có thông tin		728,800	728,800	728,800	728,800	728,800	728,800	728,800	728,800	728,800	728,800	728,800	728,800	728,800
	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, mạ kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện		Việt Nam		Không có thông tin		652,900	652,900	652,900	652,900	652,900	652,900	652,900	652,900	652,900	652,900	652,900	652,900	652,900
	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000
	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		3,135,000	3,135,000	3,135,000	3,135,000	3,135,000	3,135,000	3,135,000	3,135,000	3,135,000	3,135,000	3,135,000	3,135,000	3,135,000
	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		456,000	456,000	456,000	456,000	456,000	456,000	456,000	456,000	456,000	456,000	456,000	456,000	456,000
	Gạch ốp lát	Gạch giả đá Granit thạch anh tính năng cao	m2	TCVN 7744:2013	KT: 300mmx600mmx30mm	Coông ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam				200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	200,000	-	-	-	-
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam		Không có thông tin		120,000	120,000	120,000	120,000	120,000	120,000	120,000	120,000	120,000	120,000	120,000	120,000	120,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam		Không có thông tin		140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam		Không có thông tin		156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000

Dutoanfi.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam		Không có thông tin		172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam		Không có thông tin		148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam		Không có thông tin		140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam		Không có thông tin		134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam		Không có thông tin		210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam		Không có thông tin		179,000	179,000	179,000	179,000	179,000	179,000	179,000	179,000	179,000	179,000	179,000	179,000	179,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam		Không có thông tin		213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam		Không có thông tin		236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000	236,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam		Không có thông tin		138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam		Không có thông tin		126,000	126,000	126,000	126,000	126,000	126,000	126,000	126,000	126,000	126,000	126,000	126,000	126,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam		Không có thông tin		122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam		Không có thông tin		141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam		Không có thông tin		172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam		Không có thông tin		148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam		Không có thông tin		118,000	118,000	118,000	118,000	118,000	118,000	118,000	118,000	118,000	118,000	118,000	118,000	118,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam		Không có thông tin		141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000	141,000
	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam		Không có thông tin		213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000	213,000
	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		173,500	173,500	173,500	173,500	173,500	173,500	173,500	173,500	173,500	173,500	173,500	173,500	173,500
	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700
	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		182,500	182,500	182,500	182,500	182,500	182,500	182,500	182,500	182,500	182,500	182,500	182,500	182,500
	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		189,500	189,500	189,500	189,500	189,500	189,500	189,500	189,500	189,500	189,500	189,500	189,500	189,500
	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		199,500	199,500	199,500	199,500	199,500	199,500	199,500	199,500	199,500	199,500	199,500	199,500	199,500

Dutoan-nf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		219,500	219,500	219,500	219,500	219,500	219,500	219,500	219,500	219,500	219,500	219,500	219,500	219,500
	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		225,500	225,500	225,500	225,500	225,500	225,500	225,500	225,500	225,500	225,500	225,500	225,500	225,500
	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		229,500	229,500	229,500	229,500	229,500	229,500	229,500	229,500	229,500	229,500	229,500	229,500	229,500
	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600
	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600
	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		238,400	238,400	238,400	238,400	238,400	238,400	238,400	238,400	238,400	238,400	238,400	238,400	238,400
	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400
	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400	118,400
	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400
	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		174,400	174,400	174,400	174,400	174,400	174,400	174,400	174,400	174,400	174,400	174,400	174,400	174,400
	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		222,400	222,400	222,400	222,400	222,400	222,400	222,400	222,400	222,400	222,400	222,400	222,400	222,400
	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		185,600	185,600	185,600	185,600	185,600	185,600	185,600	185,600	185,600	185,600	185,600	185,600	185,600
	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		193,600	193,600	193,600	193,600	193,600	193,600	193,600	193,600	193,600	193,600	193,600	193,600	193,600
	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600	233,600
	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		33,600	33,600	33,600	33,600	33,600	33,600	33,600	33,600	33,600	33,600	33,600	33,600	33,600
	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000
	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000
	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000
	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		110,400	110,400	110,400	110,400	110,400	110,400	110,400	110,400	110,400	110,400	110,400	110,400	110,400
	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		29,600	29,600	29,600	29,600	29,600	29,600	29,600	29,600	29,600	29,600	29,600	29,600	29,600
	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam		Không có thông tin		56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000
	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lớp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam		Không có thông tin		16,000	16,000	16,000	16,000	16,000	16,000	16,000	16,000	16,000	16,000	16,000	16,000	16,000
	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam		Không có thông tin		28,000	28,000	28,000	28,000	28,000	28,000	28,000	28,000	28,000	28,000	28,000	28,000	28,000
	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam		Không có thông tin		35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000
	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAJI	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lớp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam		Không có thông tin		21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000
	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAJI	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam		Không có thông tin		32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000
	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAJI	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam		Không có thông tin		37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lớp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam		Không có thông tin		26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000
	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam		Không có thông tin		45,000	45,000	45,000	45,000	45,000	45,000	45,000	45,000	45,000	45,000	45,000	45,000	45,000
	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam		Không có thông tin		55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000
	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000
	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000
	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000
	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000
	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800
	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		246,200	246,200	246,200	246,200	246,200	246,200	246,200	246,200	246,200	246,200	246,200	246,200	246,200
	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		205,500	205,500	205,500	205,500	205,500	205,500	205,500	205,500	205,500	205,500	205,500	205,500	205,500
	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		18,300	18,300	18,300	18,300	18,300	18,300	18,300	18,300	18,300	18,300	18,300	18,300	18,300
	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000
	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		154,000	154,000	154,000	154,000	154,000	154,000	154,000	154,000	154,000	154,000	154,000	154,000	154,000
	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		226,000	226,000	226,000	226,000	226,000	226,000	226,000	226,000	226,000	226,000	226,000	226,000	226,000
	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000
	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000
	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		102,000	102,000	102,000	102,000	102,000	102,000	102,000	102,000	102,000	102,000	102,000	102,000	102,000
	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		106,000	106,000	106,000	106,000	106,000	106,000	106,000	106,000	106,000	106,000	106,000	106,000	106,000
	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000	122,000
	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000	110,000
	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000	134,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		150,000	150,000	150,000	150,000	150,000	150,000	150,000	150,000	150,000	150,000	150,000	150,000	150,000
	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		189,200	189,200	189,200	189,200	189,200	189,200	189,200	189,200	189,200	189,200	189,200	189,200	189,200
	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam		Không có thông tin		170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000	170,000
	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam		Không có thông tin		110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500
	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà		Việt Nam		Không có thông tin		113,700	113,700	113,700	113,700	113,700	113,700	113,700	113,700	113,700	113,700	113,700	113,700	113,700
	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà		Việt Nam		Không có thông tin		211,500	211,500	211,500	211,500	211,500	211,500	211,500	211,500	211,500	211,500	211,500	211,500	211,500
	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà		Việt Nam		Không có thông tin		78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000
	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời		Việt Nam		Không có thông tin		182,000	182,000	182,000	182,000	182,000	182,000	182,000	182,000	182,000	182,000	182,000	182,000	182,000
	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời		Việt Nam		Không có thông tin		286,200	286,200	286,200	286,200	286,200	286,200	286,200	286,200	286,200	286,200	286,200	286,200	286,200
	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời		Việt Nam		Không có thông tin		115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000
	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm		Việt Nam		Không có thông tin		226,300	226,300	226,300	226,300	226,300	226,300	226,300	226,300	226,300	226,300	226,300	226,300	226,300
	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà		Việt Nam		Không có thông tin		14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200
	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời		Việt Nam		Không có thông tin		17,000	17,000	17,000	17,000	17,000	17,000	17,000	17,000	17,000	17,000	17,000	17,000	17,000
	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000
	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000
	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		131,000	131,000	131,000	131,000	131,000	131,000	131,000	131,000	131,000	131,000	131,000	131,000	131,000
	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		169,000	169,000	169,000	169,000	169,000	169,000	169,000	169,000	169,000	169,000	169,000	169,000	169,000
	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000
	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		111,500	111,500	111,500	111,500	111,500	111,500	111,500	111,500	111,500	111,500	111,500	111,500	111,500
	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		221,000	221,000	221,000	221,000	221,000	221,000	221,000	221,000	221,000	221,000	221,000	221,000	221,000
	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		280,000	280,000	280,000	280,000	280,000	280,000	280,000	280,000	280,000	280,000	280,000	280,000	280,000
	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000
	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000	127,000
	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		243,000	243,000	243,000	243,000	243,000	243,000	243,000	243,000	243,000	243,000	243,000	243,000	243,000
	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		211,000	211,000	211,000	211,000	211,000	211,000	211,000	211,000	211,000	211,000	211,000	211,000	211,000
	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam		Không có thông tin		10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300
	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam		Không có thông tin		24,600	24,600	24,600	24,600	24,600	24,600	24,600	24,600	24,600	24,600	24,600	24,600	24,600
	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam		Không có thông tin		31,100	31,100	31,100	31,100	31,100	31,100	31,100	31,100	31,100	31,100	31,100	31,100	31,100
	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam		Không có thông tin		142,000	114,000	114,000	114,000	114,000	114,000	114,000	114,000	114,000	114,000	114,000	114,000	114,000
	Sơn công trình	Sơn lát kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lát kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam		Không có thông tin		225,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000
	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam		Không có thông tin		229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000
	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam		Không có thông tin		303,000	303,000	303,000	303,000	303,000	303,000	303,000	303,000	303,000	303,000	303,000	303,000	303,000
	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam		Không có thông tin		143,000	143,000	143,000	143,000	143,000	143,000	143,000	143,000	143,000	143,000	143,000	143,000	143,000
	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam		Không có thông tin		40,800	40,800	40,800	40,800	40,800	40,800	40,800	40,800	40,800	40,800	40,800	40,800	40,800
	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam		Không có thông tin		51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000
	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam		Không có thông tin		74,000	74,000	74,000	74,000	74,000	74,000	74,000	74,000	74,000	74,000	74,000	74,000	74,000
	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam		Không có thông tin		28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900
	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu		Việt Nam		Không có thông tin		32,300	32,300	32,300	32,300	32,300	32,300	32,300	32,300	32,300	32,300	32,300	32,300	32,300
	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông		Việt Nam		Không có thông tin		24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900
	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót		Việt Nam		Không có thông tin		13,600	13,600	13,600	13,600	13,600	13,600	13,600	13,600	13,600	13,600	13,600	13,600	13,600
	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa		Việt Nam		Không có thông tin		17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800
	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		331,500	331,500	331,500	331,500	331,500	331,500	331,500	331,500	331,500	331,500	331,500	331,500	331,500
	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		1,950,000	1,950,000	1,950,000	1,950,000	1,950,000	1,950,000	1,950,000	1,950,000	1,950,000	1,950,000	1,950,000	1,950,000	1,950,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		1,575,000	1,575,000	1,575,000	1,575,000	1,575,000	1,575,000	1,575,000	1,575,000	1,575,000	1,575,000	1,575,000	1,575,000	1,575,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		1,762,500	1,762,500	1,762,500	1,762,500	1,762,500	1,762,500	1,762,500	1,762,500	1,762,500	1,762,500	1,762,500	1,762,500	1,762,500

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		1,500,000	1,500,000	1,500,000	1,500,000	1,500,000	1,500,000	1,500,000	1,500,000	1,500,000	1,500,000	1,500,000	1,500,000	1,500,000
	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố đính	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		937,500	937,500	937,500	937,500	937,500	937,500	937,500	937,500	937,500	937,500	937,500	937,500	937,500
	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000	2,175,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		1,987,500	1,987,500	1,987,500	1,987,500	1,987,500	1,987,500	1,987,500	1,987,500	1,987,500	1,987,500	1,987,500	1,987,500	1,987,500
	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		2,025,000	2,025,000	2,025,000	2,025,000	2,025,000	2,025,000	2,025,000	2,025,000	2,025,000	2,025,000	2,025,000	2,025,000	2,025,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		1,725,000	1,725,000	1,725,000	1,725,000	1,725,000	1,725,000	1,725,000	1,725,000	1,725,000	1,725,000	1,725,000	1,725,000	1,725,000
	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố đính	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		1,162,500	1,162,500	1,162,500	1,162,500	1,162,500	1,162,500	1,162,500	1,162,500	1,162,500	1,162,500	1,162,500	1,162,500	1,162,500
	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		2,450,000	2,450,000	2,450,000	2,450,000	2,450,000	2,450,000	2,450,000	2,450,000	2,450,000	2,450,000	2,450,000	2,450,000	2,450,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		2,200,000	2,200,000	2,200,000	2,200,000	2,200,000	2,200,000	2,200,000	2,200,000	2,200,000	2,200,000	2,200,000	2,200,000	2,200,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		1,850,000	1,850,000	1,850,000	1,850,000	1,850,000	1,850,000	1,850,000	1,850,000	1,850,000	1,850,000	1,850,000	1,850,000	1,850,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		2,120,000	2,120,000	2,120,000	2,120,000	2,120,000	2,120,000	2,120,000	2,120,000	2,120,000	2,120,000	2,120,000	2,120,000	2,120,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		2,240,000	2,240,000	2,240,000	2,240,000	2,240,000	2,240,000	2,240,000	2,240,000	2,240,000	2,240,000	2,240,000	2,240,000	2,240,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		1,450,000	1,450,000	1,450,000	1,450,000	1,450,000	1,450,000	1,450,000	1,450,000	1,450,000	1,450,000	1,450,000	1,450,000	1,450,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển		1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000
	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin			Việt Nam				560,000	560,000	560,000	560,000	560,000	560,000	560,000	560,000	560,000	560,000	560,000	560,000	560,000
	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)		Việt Nam		Không có thông tin		1,281,600	1,281,600	1,281,600	1,281,600	1,281,600	1,281,600	1,281,600	1,281,600	1,281,600	1,281,600	1,281,600	1,281,600	1,281,600
	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)		Việt Nam		Không có thông tin		1,427,400	1,427,400	1,427,400	1,427,400	1,427,400	1,427,400	1,427,400	1,427,400	1,427,400	1,427,400	1,427,400	1,427,400	1,427,400
	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)		Việt Nam		Không có thông tin		1,574,100	1,574,100	1,574,100	1,574,100	1,574,100	1,574,100	1,574,100	1,574,100	1,574,100	1,574,100	1,574,100	1,574,100	1,574,100
	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)		Việt Nam		Không có thông tin		1,756,800	1,756,800	1,756,800	1,756,800	1,756,800	1,756,800	1,756,800	1,756,800	1,756,800	1,756,800	1,756,800	1,756,800	1,756,800
	Cửa nhôm hệ	Bộ tời KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động		Việt Nam		Không có thông tin		5,387,400	5,387,400	5,387,400	5,387,400	5,387,400	5,387,400	5,387,400	5,387,400	5,387,400	5,387,400	5,387,400	5,387,400	5,387,400

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Cửa nhôm hệ	Bộ tời KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động		Việt Nam		Không có thông tin		5,697,900	5,697,900	5,697,900	5,697,900	5,697,900	5,697,900	5,697,900	5,697,900	5,697,900	5,697,900	5,697,900	5,697,900	5,697,900
	Cửa nhôm hệ	Bộ lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		2,945,000	2,945,000	2,945,000	2,945,000	2,945,000	2,945,000	2,945,000	2,945,000	2,945,000	2,945,000	2,945,000	2,945,000	2,945,000
	Cửa nhôm hệ	Bộ lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam		Không có thông tin		3,806,000	3,806,000	3,806,000	3,806,000	3,806,000	3,806,000	3,806,000	3,806,000	3,806,000	3,806,000	3,806,000	3,806,000	3,806,000
	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm		Việt Nam		Không có thông tin		205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000
	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm		Việt Nam		Không có thông tin		250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000
	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm		Việt Nam		Không có thông tin		330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000
	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm		Việt Nam		Không có thông tin		370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000
	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm		Việt Nam		Không có thông tin		440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000
	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm		Việt Nam		Không có thông tin		250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000
	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm		Việt Nam		Không có thông tin		300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000
	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm		Việt Nam		Không có thông tin		440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000
	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm		Việt Nam		Không có thông tin		480,000	480,000	480,000	480,000	480,000	480,000	480,000	480,000	480,000	480,000	480,000	480,000	480,000
	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm		Việt Nam		Không có thông tin		570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000
	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm		Việt Nam		Không có thông tin		305,000	305,000	305,000	305,000	305,000	305,000	305,000	305,000	305,000	305,000	305,000	305,000	305,000
	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm		Việt Nam		Không có thông tin		420,000	420,000	420,000	420,000	420,000	420,000	420,000	420,000	420,000	420,000	420,000	420,000	420,000
	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm		Việt Nam		Không có thông tin		554,000	554,000	554,000	554,000	554,000	554,000	554,000	554,000	554,000	554,000	554,000	554,000	554,000
	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam		Không có thông tin		643,000	643,000	643,000	643,000	643,000	643,000	643,000	643,000	643,000	643,000	643,000	643,000	643,000
	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		4,192,500	4,192,500	4,192,500	4,192,500	4,192,500	4,192,500	4,192,500	4,192,500	4,192,500	4,192,500	4,192,500	4,192,500	4,192,500
	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		4,452,500	4,452,500	4,452,500	4,452,500	4,452,500	4,452,500	4,452,500	4,452,500	4,452,500	4,452,500	4,452,500	4,452,500	4,452,500
	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		5,070,000	5,070,000	5,070,000	5,070,000	5,070,000	5,070,000	5,070,000	5,070,000	5,070,000	5,070,000	5,070,000	5,070,000	5,070,000
	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		5,417,800	5,417,800	5,417,800	5,417,800	5,417,800	5,417,800	5,417,800	5,417,800	5,417,800	5,417,800	5,417,800	5,417,800	5,417,800
	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		5,817,500	5,817,500	5,817,500	5,817,500	5,817,500	5,817,500	5,817,500	5,817,500	5,817,500	5,817,500	5,817,500	5,817,500	5,817,500

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500
	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		7,670,000	7,670,000	7,670,000	7,670,000	7,670,000	7,670,000	7,670,000	7,670,000	7,670,000	7,670,000	7,670,000	7,670,000	7,670,000
	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		5,362,500	5,362,500	5,362,500	5,362,500	5,362,500	5,362,500	5,362,500	5,362,500	5,362,500	5,362,500	5,362,500	5,362,500	5,362,500
	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		5,752,500	5,752,500	5,752,500	5,752,500	5,752,500	5,752,500	5,752,500	5,752,500	5,752,500	5,752,500	5,752,500	5,752,500	5,752,500
	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		6,402,500	6,402,500	6,402,500	6,402,500	6,402,500	6,402,500	6,402,500	6,402,500	6,402,500	6,402,500	6,402,500	6,402,500	6,402,500
	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500	6,727,500
	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		7,020,000	7,020,000	7,020,000	7,020,000	7,020,000	7,020,000	7,020,000	7,020,000	7,020,000	7,020,000	7,020,000	7,020,000	7,020,000
	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		7,995,000	7,995,000	7,995,000	7,995,000	7,995,000	7,995,000	7,995,000	7,995,000	7,995,000	7,995,000	7,995,000	7,995,000	7,995,000
	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lỗi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình		8,970,000	8,970,000	8,970,000	8,970,000	8,970,000	8,970,000	8,970,000	8,970,000	8,970,000	8,970,000	8,970,000	8,970,000	8,970,000
	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin		600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000	600,000
	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin		750,000	750,000	750,000	750,000	750,000	750,000	750,000	750,000	750,000	750,000	750,000	750,000	750,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 12±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam		Không có thông tin		940,000	940,000	-	940,000	-	940,000	-	940,000	-	-	940,000	-	940,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 12±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam		Không có thông tin		1,040,000	1,040,000	-	1,040,000	-	1,040,000	-	1,040,000	-	-	1,040,000	-	1,040,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 12±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam		Không có thông tin		1,110,000	1,110,000	-	1,110,000	-	1,110,000	-	1,110,000	-	-	1,110,000	-	1,110,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 12±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam		Không có thông tin		1,180,000	1,180,000	-	1,180,000	-	1,180,000	-	1,180,000	-	-	1,180,000	-	1,180,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 12±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam		Không có thông tin		1,260,000	1,260,000	-	1,260,000	-	1,260,000	-	1,260,000	-	-	1,260,000	-	1,260,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400# đá 1x2 (độ sụt 12±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam		Không có thông tin		1,340,000	1,340,000	-	1,340,000	-	1,340,000	-	1,340,000	-	-	1,340,000	-	1,340,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 10±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả		Việt Nam		Không có thông tin		910,000	910,000	-	910,000	-	910,000	-	910,000	-	-	910,000	-	910,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 1x2 (độ sụt 10±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả		Việt Nam		Không có thông tin		960,000	960,000	-	960,000	-	960,000	-	960,000	-	-	960,000	-	960,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 10±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả		Việt Nam		Không có thông tin		1,010,000	1,010,000	-	1,010,000	-	1,010,000	-	1,010,000	-	-	1,010,000	-	1,010,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 10±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả		Việt Nam		Không có thông tin		1,080,000	1,080,000	-	1,080,000	-	1,080,000	-	1,080,000	-	-	1,080,000	-	1,080,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 10±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả		Việt Nam		Không có thông tin		1,150,000	1,150,000	-	1,150,000	-	1,150,000	-	1,150,000	-	-	1,150,000	-	1,150,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 10±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả		Việt Nam		Không có thông tin		1,230,000	1,230,000	-	1,230,000	-	1,230,000	-	1,230,000	-	-	1,230,000	-	1,230,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 2x4 (độ sụt 10±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả		Việt Nam		Không có thông tin		920,000	920,000	-	920,000	-	920,000	-	920,000	-	-	920,000	-	920,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 2x4 (độ sụt 10±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả		Việt Nam		Không có thông tin		970,000	970,000	-	970,000	-	970,000	-	970,000	-	-	970,000	-	970,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 2x4 (độ sụt 10±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả		Việt Nam		Không có thông tin		1,030,000	1,030,000	-	1,030,000	-	1,030,000	-	1,030,000	-	-	1,030,000	-	1,030,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 2x4 (độ sụt 10±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả		Việt Nam		Không có thông tin		1,100,000	1,100,000	-	1,100,000	-	1,100,000	-	1,100,000	-	-	1,100,000	-	1,100,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400#R3 đá 1x2 (độ sụt 16±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL		Việt Nam		Không có thông tin		1,490,000	1,490,000	-	1,490,000	-	1,490,000	-	1,490,000	-	-	1,490,000	-	1,490,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 450#R3 đá 1x2 (độ sụt 16±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL		Việt Nam		Không có thông tin		1,550,000	1,550,000	-	1,550,000	-	1,550,000	-	1,550,000	-	-	1,550,000	-	1,550,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 500#R3 đá 1x2 (độ sụt 16±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL		Việt Nam		Không có thông tin		1,620,000	1,620,000	-	1,620,000	-	1,620,000	-	1,620,000	-	-	1,620,000	-	1,620,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 18±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL		Việt Nam		Không có thông tin		1,300,000	1,300,000	-	1,300,000	-	1,300,000	-	1,300,000	-	-	1,300,000	-	1,300,000
	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 18±2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL		Việt Nam		Không có thông tin		1,380,000	1,380,000	-	1,380,000	-	1,380,000	-	1,380,000	-	-	1,380,000	-	1,380,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		236,000	236,000	-	-	-	236,000	-	-	-	-	236,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		295,000	295,000	-	-	-	295,000	-	-	-	-	295,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		403,000	403,000	-	-	-	403,000	-	-	-	-	403,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		478,000	478,000	-	-	-	478,000	-	-	-	-	478,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		655,000	655,000	-	-	-	655,000	-	-	-	-	655,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		917,000	917,000	-	-	-	917,000	-	-	-	-	917,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		1,558,000	1,558,000	-	-	-	1,558,000	-	-	-	-	1,558,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		1,843,000	1,843,000	-	-	-	1,843,000	-	-	-	-	1,843,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		2,292,000	2,292,000	-	-	-	2,292,000	-	-	-	-	2,292,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		4,137,000	4,137,000	-	-	-	4,137,000	-	-	-	-	4,137,000	-	-

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		4,706,000	4,706,000	-	-	-	4,706,000	-	-	-	-	4,706,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		5,198,000	5,198,000	-	-	-	5,198,000	-	-	-	-	5,198,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D300	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		84,000	84,000	-	-	-	84,000	-	-	-	-	84,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D400	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		95,000	95,000	-	-	-	95,000	-	-	-	-	95,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		137,000	137,000	-	-	-	137,000	-	-	-	-	137,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D600	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		189,000	189,000	-	-	-	189,000	-	-	-	-	189,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D800	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		247,000	247,000	-	-	-	247,000	-	-	-	-	247,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1000	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		310,000	310,000	-	-	-	310,000	-	-	-	-	310,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1200	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		389,000	389,000	-	-	-	389,000	-	-	-	-	389,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1250	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		420,000	420,000	-	-	-	420,000	-	-	-	-	420,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		467,000	467,000	-	-	-	467,000	-	-	-	-	467,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1800	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		604,000	604,000	-	-	-	604,000	-	-	-	-	604,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D2000	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		683,000	683,000	-	-	-	683,000	-	-	-	-	683,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D2500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))		Việt Nam		Không có thông tin		814,000	814,000	-	-	-	814,000	-	-	-	-	814,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		244,000	244,000	-	-	-	244,000	-	-	-	-	244,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		324,000	324,000	-	-	-	324,000	-	-	-	-	324,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		463,000	463,000	-	-	-	463,000	-	-	-	-	463,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		546,000	546,000	-	-	-	546,000	-	-	-	-	546,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		769,000	769,000	-	-	-	769,000	-	-	-	-	769,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		1,084,000	1,084,000	-	-	-	1,084,000	-	-	-	-	1,084,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		1,833,000	1,833,000	-	-	-	1,833,000	-	-	-	-	1,833,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		2,159,000	2,159,000	-	-	-	2,159,000	-	-	-	-	2,159,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		2,613,000	2,613,000	-	-	-	2,613,000	-	-	-	-	2,613,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		4,702,000	4,702,000	-	-	-	4,702,000	-	-	-	-	4,702,000	-	-

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		4,901,000	4,901,000	-	-	-	4,901,000	-	-	-	-	4,901,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		5,859,000	5,859,000	-	-	-	5,859,000	-	-	-	-	5,859,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))		Việt Nam		Không có thông tin		258,000	258,000	-	-	-	258,000	-	-	-	-	258,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))		Việt Nam		Không có thông tin		383,000	383,000	-	-	-	383,000	-	-	-	-	383,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))		Việt Nam		Không có thông tin		526,000	526,000	-	-	-	526,000	-	-	-	-	526,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))		Việt Nam		Không có thông tin		602,000	602,000	-	-	-	602,000	-	-	-	-	602,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))		Việt Nam		Không có thông tin		889,000	889,000	-	-	-	889,000	-	-	-	-	889,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))		Việt Nam		Không có thông tin		1,265,000	1,265,000	-	-	-	1,265,000	-	-	-	-	1,265,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))		Việt Nam		Không có thông tin		1,925,000	1,925,000	-	-	-	1,925,000	-	-	-	-	1,925,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))		Việt Nam		Không có thông tin		2,266,000	2,266,000	-	-	-	2,266,000	-	-	-	-	2,266,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))		Việt Nam		Không có thông tin		2,888,000	2,888,000	-	-	-	2,888,000	-	-	-	-	2,888,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))		Việt Nam		Không có thông tin		5,103,000	5,103,000	-	-	-	5,103,000	-	-	-	-	5,103,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))		Việt Nam		Không có thông tin		5,195,000	5,195,000	-	-	-	5,195,000	-	-	-	-	5,195,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))		Việt Nam		Không có thông tin		6,710,000	6,710,000	-	-	-	6,710,000	-	-	-	-	6,710,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 600x600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)		Việt Nam		Không có thông tin		1,462,000	1,462,000	-	-	-	1,462,000	-	-	-	-	1,462,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 800x800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)		Việt Nam		Không có thông tin		1,860,000	1,860,000	-	-	-	1,860,000	-	-	-	-	1,860,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1000x1000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)		Việt Nam		Không có thông tin		3,010,000	3,010,000	-	-	-	3,010,000	-	-	-	-	3,010,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1200x1200x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)		Việt Nam		Không có thông tin		3,473,000	3,473,000	-	-	-	3,473,000	-	-	-	-	3,473,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x1500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)		Việt Nam		Không có thông tin		4,384,000	4,384,000	-	-	-	4,384,000	-	-	-	-	4,384,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x1600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)		Việt Nam		Không có thông tin		5,326,000	5,326,000	-	-	-	5,326,000	-	-	-	-	5,326,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)		Việt Nam		Không có thông tin		5,775,000	5,775,000	-	-	-	5,775,000	-	-	-	-	5,775,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)		Việt Nam		Không có thông tin		5,978,000	5,978,000	-	-	-	5,978,000	-	-	-	-	5,978,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1800x1800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)		Việt Nam		Không có thông tin		6,883,000	6,883,000	-	-	-	6,883,000	-	-	-	-	6,883,000	-	-

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)		Việt Nam		Không có thông tin		7,647,000	7,647,000	-	-	-	7,647,000	-	-	-	-	7,647,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)		Việt Nam		Không có thông tin		9,032,000	9,032,000	-	-	-	9,032,000	-	-	-	-	9,032,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 600x600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam		Không có thông tin		1,594,000	1,594,000	-	-	-	1,594,000	-	-	-	-	1,594,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 800x800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam		Không có thông tin		1,926,000	1,926,000	-	-	-	1,926,000	-	-	-	-	1,926,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1000x1000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam		Không có thông tin		4,366,000	4,366,000	-	-	-	4,366,000	-	-	-	-	4,366,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1200x1200x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam		Không có thông tin		4,851,000	4,851,000	-	-	-	4,851,000	-	-	-	-	4,851,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x1500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam		Không có thông tin		5,376,000	5,376,000	-	-	-	5,376,000	-	-	-	-	5,376,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x1600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam		Không có thông tin		7,034,000	7,034,000	-	-	-	7,034,000	-	-	-	-	7,034,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam		Không có thông tin		7,350,000	7,350,000	-	-	-	7,350,000	-	-	-	-	7,350,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam		Không có thông tin		7,559,000	7,559,000	-	-	-	7,559,000	-	-	-	-	7,559,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1800x1800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam		Không có thông tin		8,856,000	8,856,000	-	-	-	8,856,000	-	-	-	-	8,856,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam		Không có thông tin		9,840,000	9,840,000	-	-	-	9,840,000	-	-	-	-	9,840,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam		Không có thông tin		10,365,000	10,365,000	-	-	-	10,365,000	-	-	-	-	10,365,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 600x600 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Vỉa hè		Việt Nam		Không có thông tin		1,200,000	1,200,000	-	-	-	1,200,000	-	-	-	-	1,200,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 600x600 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam		Không có thông tin		2,592,000	2,592,000	-	-	-	-	-	-	-	-	2,592,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 800x800 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Vỉa hè		Việt Nam		Không có thông tin		1,576,000	1,576,000	-	-	-	1,576,000	-	-	-	-	1,576,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 800x800 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam		Không có thông tin		3,224,000	3,224,000	-	-	-	3,224,000	-	-	-	-	3,224,000	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hào kỹ thuật 1 ngăn 380x340x2m (bao gồm tấm nắp)	m	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam		Không có thông tin		920,000	920,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hào kỹ thuật 2 ngăn 2(320x350)x2m (bao gồm tấm nắp)	m	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam		Không có thông tin		1,296,000	1,296,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam		Không có thông tin		8,156,000	8,156,000	8,156,000	8,156,000	8,156,000	8,156,000	8,156,000	8,156,000	8,156,000	8,156,000	8,156,000	8,156,000	8,156,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam		Không có thông tin		9,134,000	9,134,000	9,134,000	9,134,000	9,134,000	9,134,000	9,134,000	9,134,000	9,134,000	9,134,000	9,134,000	9,134,000	9,134,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120 mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam		Không có thông tin		10,615,000	10,615,000	10,615,000	10,615,000	10,615,000	10,615,000	10,615,000	10,615,000	10,615,000	10,615,000	10,615,000	10,615,000	10,615,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước 320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam		Không có thông tin		7,511,000	7,511,000	7,511,000	7,511,000	7,511,000	7,511,000	7,511,000	7,511,000	7,511,000	7,511,000	7,511,000	7,511,000	7,511,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước 410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam		Không có thông tin		8,783,000	8,783,000	8,783,000	8,783,000	8,783,000	8,783,000	8,783,000	8,783,000	8,783,000	8,783,000	8,783,000	8,783,000	8,783,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kichs thước 550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam		Không có thông tin		9,514,000	9,514,000	9,514,000	9,514,000	9,514,000	9,514,000	9,514,000	9,514,000	9,514,000	9,514,000	9,514,000	9,514,000	9,514,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước 800x1200x1250 mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam		Không có thông tin		11,990,000	11,990,000	11,990,000	11,990,000	11,990,000	11,990,000	11,990,000	11,990,000	11,990,000	11,990,000	11,990,000	11,990,000	11,990,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước 1200x1600x1250 mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam		Không có thông tin		13,019,000	13,019,000	13,019,000	13,019,000	13,019,000	13,019,000	13,019,000	13,019,000	13,019,000	13,019,000	13,019,000	13,019,000	13,019,000
	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm		Việt Nam		Không có thông tin		2,187,500	2,187,500	2,187,500	2,187,500	2,187,500	2,187,500	2,187,500	2,187,500	2,187,500	2,187,500	2,187,500	2,187,500	2,187,500
	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm		Việt Nam		Không có thông tin		2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000	2,325,000
	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm		Việt Nam		Không có thông tin		2,625,000	2,625,000	2,625,000	2,625,000	2,625,000	2,625,000	2,625,000	2,625,000	2,625,000	2,625,000	2,625,000	2,625,000	2,625,000
	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm		Việt Nam		Không có thông tin		2,787,500	2,787,500	2,787,500	2,787,500	2,787,500	2,787,500	2,787,500	2,787,500	2,787,500	2,787,500	2,787,500	2,787,500	2,787,500
	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,704,000	1,704,000	1,704,000	1,704,000	1,704,000	1,704,000	1,704,000	1,704,000	1,704,000	1,704,000	1,704,000	1,704,000	1,704,000
	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-7.5-160-2.0		Việt Nam		Không có thông tin		1,683,000	1,683,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-7.5-160-3.0		Việt Nam		Không có thông tin		1,947,000	1,947,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-7.5-160-5.4		Việt Nam		Không có thông tin		2,544,000	2,544,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-160-2.0		Việt Nam		Không có thông tin		1,903,000	1,903,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-160-2.5		Việt Nam		Không có thông tin		2,016,000	2,016,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-160-3.0		Việt Nam		Không có thông tin		2,079,000	2,079,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-160-4.3		Việt Nam		Không có thông tin		2,397,000	2,397,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-2.0		Việt Nam		Không có thông tin		2,127,000	2,127,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-2.5		Việt Nam		Không có thông tin		2,182,000	2,182,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-3.0		Việt Nam		Không có thông tin		2,241,000	2,241,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-4.3		Việt Nam		Không có thông tin		2,290,000	2,290,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-5.0		Việt Nam		Không có thông tin		2,750,000	2,750,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-3.5		Việt Nam		Không có thông tin		2,613,000	2,613,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-4.3		Việt Nam		Không có thông tin		2,945,000	2,945,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-5.0		Việt Nam		Không có thông tin		3,415,000	3,415,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-3.5		Việt Nam		Không có thông tin		3,890,000	3,890,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-4.3		Việt Nam		Không có thông tin		4,119,000	4,119,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-5.4		Việt Nam		Không có thông tin		4,296,000	4,296,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-7.2		Việt Nam		Không có thông tin		4,442,000	4,442,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-9.0		Việt Nam		Không có thông tin		5,578,000	5,578,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-10		Việt Nam		Không có thông tin		6,660,000	6,660,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Dutoanfi.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-6.5 cột liền		Việt Nam		Không có thông tin		6,977,000	6,977,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-8.5 cột liền		Việt Nam		Không có thông tin		9,077,000	9,077,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-9.2 cột liền		Việt Nam		Không có thông tin		8,161,000	8,161,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-11 cột liền		Việt Nam		Không có thông tin		9,512,000	9,512,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-13 cột liền		Việt Nam		Không có thông tin		11,752,000	11,752,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-6.5 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		9,433,000	9,433,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-8.5 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		10,264,000	10,264,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-9.2 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		10,607,000	10,607,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-11 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		10,312,000	10,312,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-13 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		13,679,000	13,679,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-190-9.2 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		12,613,000	12,613,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-190-11 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		11,005,000	11,005,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-190-13 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		13,547,000	13,547,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-190-9.2 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		14,247,000	14,247,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-190-11 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		16,331,000	16,331,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-190-12 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		17,114,000	17,114,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-190-13 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		14,498,000	14,498,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-190-9.2 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		15,842,000	15,842,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-190-11 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		14,145,000	14,145,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-190-13 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		20,490,000	20,490,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-190-14 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		23,376,000	23,376,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-190-9.2 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		20,240,000	20,240,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-190-11 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		22,494,000	22,494,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-190-13 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		25,858,000	25,858,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-190-14 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		28,441,000	28,441,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-230-18 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		35,118,000	35,118,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-230-24 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		21,182,000	21,182,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-230-18 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		37,457,000	37,457,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-230-24 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		39,316,000	39,316,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-230-18 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		41,097,000	41,097,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-230-24 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		42,330,000	42,330,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-230-18 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		43,563,000	43,563,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-230-24 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		44,385,000	44,385,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-230-18 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		44,641,000	44,641,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-323-30 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		44,256,000	44,256,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-323-35 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		46,341,000	46,341,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-323-30 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		32,434,000	32,434,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-323-35 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		51,900,000	51,900,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-7.5-190-12		Việt Nam		Không có thông tin		5,955,000	5,955,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.0-190-13		Việt Nam		Không có thông tin		6,672,000	6,672,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-12		Việt Nam		Không có thông tin		6,742,000	6,742,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-13		Việt Nam		Không có thông tin		7,181,000	7,181,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-12		Việt Nam		Không có thông tin		8,763,000	8,763,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-13		Việt Nam		Không có thông tin		9,737,000	9,737,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-7.5-160-2.0		Việt Nam		Không có thông tin		1,744,000	1,744,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-7.5-160-3.0		Việt Nam		Không có thông tin		2,016,000	2,016,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-7.5-160-5.4		Việt Nam		Không có thông tin		2,642,000	2,642,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-160-2.0		Việt Nam		Không có thông tin		1,971,000	1,971,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-160-2.5		Việt Nam		Không có thông tin		2,086,000	2,086,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-160-3.0		Việt Nam		Không có thông tin		2,152,000	2,152,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-160-4.3		Việt Nam		Không có thông tin		2,480,000	2,480,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-2.0		Việt Nam		Không có thông tin		2,202,000	2,202,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-2.5		Việt Nam		Không có thông tin		2,257,000	2,257,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-3.0		Việt Nam		Không có thông tin		2,318,000	2,318,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-4.3		Việt Nam		Không có thông tin		2,671,000	2,671,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-5.0		Việt Nam		Không có thông tin		2,843,000	2,843,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-10-190-3.5		Việt Nam		Không có thông tin		2,701,000	2,701,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-10-190-4.3		Việt Nam		Không có thông tin		3,044,000	3,044,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-10-190-5.0		Việt Nam		Không có thông tin		3,527,000	3,527,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-3.5		Việt Nam		Không có thông tin		4,017,000	4,017,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-4.3		Việt Nam		Không có thông tin		4,254,000	4,254,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-5.4		Việt Nam		Không có thông tin		4,435,000	4,435,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-7.2		Việt Nam		Không có thông tin		4,613,000	4,613,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-9.0		Việt Nam		Không có thông tin		6,490,000	6,490,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-10		Việt Nam		Không có thông tin		8,396,000	8,396,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-6.5 cột liền		Việt Nam		Không có thông tin		7,207,000	7,207,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-8.5 cột liền		Việt Nam		Không có thông tin		8,215,000	8,215,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-9.2 cột liền		Việt Nam		Không có thông tin		8,416,000	8,416,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-11 cột liền		Việt Nam		Không có thông tin		10,159,000	10,159,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-13 cột liền		Việt Nam		Không có thông tin		12,115,000	12,115,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-6.5 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		9,726,000	9,726,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-8.5 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		10,582,000	10,582,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-9.2 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		9,458,000	9,458,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-11 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		11,993,000	11,993,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-13 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		12,584,000	12,584,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-16-190-9.2 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		11,516,000	11,516,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-16-190-11 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		14,665,000	14,665,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-16-190-13 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		14,707,000	14,707,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-18-190-9.2 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		14,684,000	14,684,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-18-190-11 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		16,831,000	16,831,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-18-190-12 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		17,637,000	17,637,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-18-190-13 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		19,452,000	19,452,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-20-190-9.2 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		16,327,000	16,327,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-20-190-11 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		17,890,000	17,890,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-20-190-13 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		21,115,000	21,115,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-20-190-14 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		24,088,000	24,088,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-22-190-9.2 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		20,857,000	20,857,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-22-190-11 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		23,179,000	23,179,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-22-190-13 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		26,644,000	26,644,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-22-190-14 cột nối		Việt Nam		Không có thông tin		29,304,000	29,304,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 6.5A		Việt Nam		Không có thông tin		897,000	897,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 6.5B		Việt Nam		Không có thông tin		1,039,000	1,039,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 6.5C		Việt Nam		Không có thông tin		1,117,000	1,117,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 7.5A		Việt Nam		Không có thông tin		1,107,000	1,107,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 7.5B		Việt Nam		Không có thông tin		1,294,000	1,294,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 7.5C		Việt Nam		Không có thông tin		1,333,000	1,333,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 8.5A		Việt Nam		Không có thông tin		1,362,000	1,362,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 8.5B		Việt Nam		Không có thông tin		1,509,000	1,509,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 8.5C		Việt Nam		Không có thông tin		1,793,000	1,793,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V		Việt Nam		Không có thông tin		6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000
	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V		Việt Nam		Không có thông tin		9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000
	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V		Việt Nam		Không có thông tin		11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000
	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V		Việt Nam		Không có thông tin		4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000
	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V		Việt Nam		Không có thông tin		7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000
	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngả S020 10A 250V		Việt Nam		Không có thông tin		12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000
	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V		Việt Nam		Không có thông tin		10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000	10,000
	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V		Việt Nam		Không có thông tin		22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000
	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V		Việt Nam		Không có thông tin		23,000	23,000	23,000	23,000	23,000	23,000	23,000	23,000	23,000	23,000	23,000	23,000	23,000
	Vật tư ngành điện	Đầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Đầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A		Việt Nam		Không có thông tin		7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000
	Vật tư ngành điện	Đầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Đầu nối ổ cắm 3N ĐN 6A		Việt Nam		Không có thông tin		15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000
	Vật tư ngành điện	Đầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A		Việt Nam		Không có thông tin		4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000
	Vật tư ngành điện	Đầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A K5		Việt Nam		Không có thông tin		6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Đầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V		Việt Nam		Không có thông tin		6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000
	Vật tư ngành điện	Đầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V		Việt Nam		Không có thông tin		8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000
	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A		Việt Nam		Không có thông tin		4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000
	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A		Việt Nam		Không có thông tin		6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000
	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W		Việt Nam		Không có thông tin		7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000
	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A		Việt Nam		Không có thông tin		7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000
	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2		Việt Nam		Không có thông tin		7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000
	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BĐ1-111		Việt Nam		Không có thông tin		34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000
	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BĐ5-A22		Việt Nam		Không có thông tin		76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000
	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V		Việt Nam		Không có thông tin		40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000
	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V		Việt Nam		Không có thông tin		79,000	79,000	79,000	79,000	79,000	79,000	79,000	79,000	79,000	79,000	79,000	79,000	79,000
	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V		Việt Nam		Không có thông tin		125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000	125,000
	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V		Việt Nam		Không có thông tin		34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000	34,000
	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T		Việt Nam		Không có thông tin		6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ 2P 15A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ 2P 20A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		33,000	33,000	33,000	33,000	33,000	33,000	33,000	33,000	33,000	33,000	33,000	33,000	33,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ 2P 30A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ đảo chiều 2P 30A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ 2P 60A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		80,000	80,000	80,000	80,000	80,000	80,000	80,000	80,000	80,000	80,000	80,000	80,000	80,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ đảo chiều 2P 60A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		93,000	93,000	93,000	93,000	93,000	93,000	93,000	93,000	93,000	93,000	93,000	93,000	93,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ 3P 30A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		59,000	59,000	59,000	59,000	59,000	59,000	59,000	59,000	59,000	59,000	59,000	59,000	59,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ 3P 60A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		121,000	121,000	121,000	121,000	121,000	121,000	121,000	121,000	121,000	121,000	121,000	121,000	121,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ đảo chiều 3P 30A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ đỏ chiều 3P 60A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		145,000	145,000	145,000	145,000	145,000	145,000	145,000	145,000	145,000	145,000	145,000	145,000	145,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ 2P 15A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ 2P 20A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000	32,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao để sứ 2P 30A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000	35,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600		Việt Nam		Không có thông tin		40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000	40,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000	56,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000	76,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000
	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V		Việt Nam		Không có thông tin		138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman		Việt Nam		Không có thông tin		18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman		Việt Nam		Không có thông tin		66,000	66,000	66,000	66,000	66,000	66,000	66,000	66,000	66,000	66,000	66,000	66,000	66,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman		Việt Nam		Không có thông tin		88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000	88,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman		Việt Nam		Không có thông tin		13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman		Việt Nam		Không có thông tin		24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman		Việt Nam		Không có thông tin		84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000	84,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman		Việt Nam		Không có thông tin		1,032,000	1,032,000	1,032,000	1,032,000	1,032,000	1,032,000	1,032,000	1,032,000	1,032,000	1,032,000	1,032,000	1,032,000	1,032,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32, 40A-T9		Việt Nam		Không có thông tin		86,000	86,000	86,000	86,000	86,000	86,000	86,000	86,000	86,000	86,000	86,000	86,000	86,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32, 40A-T9		Việt Nam		Không có thông tin		172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000	172,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P		Việt Nam		Không có thông tin		161,000	161,000	161,000	161,000	161,000	161,000	161,000	161,000	161,000	161,000	161,000	161,000	161,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P		Việt Nam		Không có thông tin		247,000	247,000	247,000	247,000	247,000	247,000	247,000	247,000	247,000	247,000	247,000	247,000	247,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P		Việt Nam		Không có thông tin		325,000	325,000	325,000	325,000	325,000	325,000	325,000	325,000	325,000	325,000	325,000	325,000	325,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman		Việt Nam		Không có thông tin		495,000	495,000	495,000	495,000	495,000	495,000	495,000	495,000	495,000	495,000	495,000	495,000	495,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)		Việt Nam		Không có thông tin		24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)		Việt Nam		Không có thông tin		38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)		Việt Nam		Không có thông tin		44,000	44,000	44,000	44,000	44,000	44,000	44,000	44,000	44,000	44,000	44,000	44,000	44,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)		Việt Nam		Không có thông tin		95,000	95,000	95,000	95,000	95,000	95,000	95,000	95,000	95,000	95,000	95,000	95,000	95,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w		Việt Nam		Không có thông tin		414,000	414,000	414,000	414,000	414,000	414,000	414,000	414,000	414,000	414,000	414,000	414,000	414,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman		Việt Nam		Không có thông tin		240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000	240,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman		Việt Nam		Không có thông tin		165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000	165,000
	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit		Việt Nam		Không có thông tin		473,000	473,000	473,000	473,000	473,000	473,000	473,000	473,000	473,000	473,000	473,000	473,000	473,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W		Việt Nam		Không có thông tin		151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W		Việt Nam		Không có thông tin		189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W		Việt Nam		Không có thông tin		217,000	217,000	217,000	217,000	217,000	217,000	217,000	217,000	217,000	217,000	217,000	217,000	217,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W		Việt Nam		Không có thông tin		156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000	156,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W		Việt Nam		Không có thông tin		175,000	175,000	175,000	175,000	175,000	175,000	175,000	175,000	175,000	175,000	175,000	175,000	175,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm		Việt Nam		Không có thông tin		139,000	139,000	139,000	139,000	139,000	139,000	139,000	139,000	139,000	139,000	139,000	139,000	139,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm		Việt Nam		Không có thông tin		151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000	151,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W		Việt Nam		Không có thông tin		212,000	212,000	212,000	212,000	212,000	212,000	212,000	212,000	212,000	212,000	212,000	212,000	212,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W		Việt Nam		Không có thông tin		272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W		Việt Nam		Không có thông tin		417,000	417,000	417,000	417,000	417,000	417,000	417,000	417,000	417,000	417,000	417,000	417,000	417,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W		Việt Nam		Không có thông tin		229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000	229,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W		Việt Nam		Không có thông tin		296,000	296,000	296,000	296,000	296,000	296,000	296,000	296,000	296,000	296,000	296,000	296,000	296,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W		Việt Nam		Không có thông tin		446,000	446,000	446,000	446,000	446,000	446,000	446,000	446,000	446,000	446,000	446,000	446,000	446,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút		Việt Nam		Không có thông tin		835,000	835,000	835,000	835,000	835,000	835,000	835,000	835,000	835,000	835,000	835,000	835,000	835,000
	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mắt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút		Việt Nam		Không có thông tin		799,000	799,000	799,000	799,000	799,000	799,000	799,000	799,000	799,000	799,000	799,000	799,000	799,000
	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2		Việt Nam		Không có thông tin		26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000
	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2		Việt Nam		Không có thông tin		37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000
	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2		Việt Nam		Không có thông tin		51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000	51,000
	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2		Việt Nam		Không có thông tin		103,000	103,000	103,000	103,000	103,000	103,000	103,000	103,000	103,000	103,000	103,000	103,000	103,000
	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2		Việt Nam		Không có thông tin		142,000	142,000	142,000	142,000	142,000	142,000	142,000	142,000	142,000	142,000	142,000	142,000	142,000
	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2		Việt Nam		Không có thông tin		189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000	189,000
	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2		Việt Nam		Không có thông tin		227,000	227,000	227,000	227,000	227,000	227,000	227,000	227,000	227,000	227,000	227,000	227,000	227,000
	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái		Việt Nam		Không có thông tin		1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải		Việt Nam		Không có thông tin		1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000	1,539,000
	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn		Việt Nam		Không có thông tin		1,370,000	1,370,000	1,370,000	1,370,000	1,370,000	1,370,000	1,370,000	1,370,000	1,370,000	1,370,000	1,370,000	1,370,000	1,370,000
	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn		Việt Nam		Không có thông tin		1,520,000	1,520,000	1,520,000	1,520,000	1,520,000	1,520,000	1,520,000	1,520,000	1,520,000	1,520,000	1,520,000	1,520,000	1,520,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Dây đồng trần xoắn (TCVN-5064)		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10		Việt Nam		Không có thông tin		37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50		Việt Nam		Không có thông tin		191,000	191,000	191,000	191,000	191,000	191,000	191,000	191,000	191,000	191,000	191,000	191,000	191,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Dây đồng đơn cứng ruột đồng bọc PVC 300/500V		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50		Việt Nam		Không có thông tin		3,000	3,000	3,000	3,000	3,000	3,000	3,000	3,000	3,000	3,000	3,000	3,000	3,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00		Việt Nam		Không có thông tin		4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Dây đôi mềm ovan ruột đồng bọc PVC 300/500V		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0		Việt Nam		Không có thông tin		11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5		Việt Nam		Không có thông tin		15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0		Việt Nam		Không có thông tin		55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Dây đôi dẹt bọc ruột đồng PVC 0,6/1KV		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0		Việt Nam		Không có thông tin		9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5		Việt Nam		Không có thông tin		13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5		Việt Nam		Không có thông tin		21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Cáp điện hạ thế ruột đồng 0,6/1KV 1 lõi, cách điện PVC		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5		Việt Nam		Không có thông tin		11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000	11,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10		Việt Nam		Không có thông tin		41,000	41,000	41,000	41,000	41,000	41,000	41,000	41,000	41,000	41,000	41,000	41,000	41,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50		Việt Nam		Không có thông tin		186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000	186,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240		Việt Nam		Không có thông tin		936,000	936,000	936,000	936,000	936,000	936,000	936,000	936,000	936,000	936,000	936,000	936,000	936,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp điện hạ thế - 0,6/1kV - 1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1		Việt Nam		Không có thông tin		8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6		Việt Nam		Không có thông tin		29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25		Việt Nam		Không có thông tin		105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50		Việt Nam		Không có thông tin		194,000	194,000	194,000	194,000	194,000	194,000	194,000	194,000	194,000	194,000	194,000	194,000	194,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150		Việt Nam		Không có thông tin		587,000	587,000	587,000	587,000	587,000	587,000	587,000	587,000	587,000	587,000	587,000	587,000	587,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Cáp điện hạ thế ruột đồng 300/500V 2 lõi, cách điện PVC, vỏ PVC		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5		Việt Nam		Không có thông tin		22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4		Việt Nam		Không có thông tin		47,000	47,000	47,000	47,000	47,000	47,000	47,000	47,000	47,000	47,000	47,000	47,000	47,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10		Việt Nam		Không có thông tin		104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000	104,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Cáp điện hạ thế ruột đồng 0,6/1KV 2 lõi, cách điện PVC, vỏ PVC		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16		Việt Nam		Không có thông tin		162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25		Việt Nam		Không có thông tin		235,000	235,000	235,000	235,000	235,000	235,000	235,000	235,000	235,000	235,000	235,000	235,000	235,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150		Việt Nam		Không có thông tin		1,228,000	1,228,000	1,228,000	1,228,000	1,228,000	1,228,000	1,228,000	1,228,000	1,228,000	1,228,000	1,228,000	1,228,000	1,228,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185		Việt Nam		Không có thông tin		1,528,000	1,528,000	1,528,000	1,528,000	1,528,000	1,528,000	1,528,000	1,528,000	1,528,000	1,528,000	1,528,000	1,528,000	1,528,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Cáp điện hạ thế ruột đồng 300/500V 3 lõi, cách điện PVC, vỏ PVC		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5		Việt Nam		Không có thông tin		29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5		Việt Nam		Không có thông tin		43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6		Việt Nam		Không có thông tin		90,000	90,000	90,000	90,000	90,000	90,000	90,000	90,000	90,000	90,000	90,000	90,000	90,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Cáp điện hạ thế ruột đồng 0,6/1KV 3 lõi, cách điện PVC, vỏ PVC		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16		Việt Nam		Không có thông tin		224,000	224,000	224,000	224,000	224,000	224,000	224,000	224,000	224,000	224,000	224,000	224,000	224,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50		Việt Nam		Không có thông tin		603,000	603,000	603,000	603,000	603,000	603,000	603,000	603,000	603,000	603,000	603,000	603,000	603,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120		Việt Nam		Không có thông tin		1,518,000	1,518,000	1,518,000	1,518,000	1,518,000	1,518,000	1,518,000	1,518,000	1,518,000	1,518,000	1,518,000	1,518,000	1,518,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Cáp điện hạ thế ruột đồng 0,6/1KV 4 lõi, cách điện PVC, vỏ PVC		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16		Việt Nam		Không có thông tin		287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25		Việt Nam		Không có thông tin		435,000	435,000	435,000	435,000	435,000	435,000	435,000	435,000	435,000	435,000	435,000	435,000	435,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50		Việt Nam		Không có thông tin		795,000	795,000	795,000	795,000	795,000	795,000	795,000	795,000	795,000	795,000	795,000	795,000	795,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120		Việt Nam		Không có thông tin		2,011,000	2,011,000	2,011,000	2,011,000	2,011,000	2,011,000	2,011,000	2,011,000	2,011,000	2,011,000	2,011,000	2,011,000	2,011,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185		Việt Nam		Không có thông tin		2,988,000	2,988,000	2,988,000	2,988,000	2,988,000	2,988,000	2,988,000	2,988,000	2,988,000	2,988,000	2,988,000	2,988,000	2,988,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CÁP 1 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000	9,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000	13,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000	20,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		69,000	69,000	69,000	69,000	69,000	69,000	69,000	69,000	69,000	69,000	69,000	69,000	69,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		109,000	109,000	109,000	109,000	109,000	109,000	109,000	109,000	109,000	109,000	109,000	109,000	109,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		149,000	149,000	149,000	149,000	149,000	149,000	149,000	149,000	149,000	149,000	149,000	149,000	149,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000	205,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		290,000	290,000	290,000	290,000	290,000	290,000	290,000	290,000	290,000	290,000	290,000	290,000	290,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		405,000	405,000	405,000	405,000	405,000	405,000	405,000	405,000	405,000	405,000	405,000	405,000	405,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		501,000	501,000	501,000	501,000	501,000	501,000	501,000	501,000	501,000	501,000	501,000	501,000	501,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		628,000	628,000	628,000	628,000	628,000	628,000	628,000	628,000	628,000	628,000	628,000	628,000	628,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		789,000	789,000	789,000	789,000	789,000	789,000	789,000	789,000	789,000	789,000	789,000	789,000	789,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,298,000	1,298,000	1,298,000	1,298,000	1,298,000	1,298,000	1,298,000	1,298,000	1,298,000	1,298,000	1,298,000	1,298,000	1,298,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,685,000	1,685,000	1,685,000	1,685,000	1,685,000	1,685,000	1,685,000	1,685,000	1,685,000	1,685,000	1,685,000	1,685,000	1,685,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CÁP 2 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000	61,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		144,000	144,000	144,000	144,000	144,000	144,000	144,000	144,000	144,000	144,000	144,000	144,000	144,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		220,000	220,000	220,000	220,000	220,000	220,000	220,000	220,000	220,000	220,000	220,000	220,000	220,000

Duroanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000	300,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		410,000	410,000	410,000	410,000	410,000	410,000	410,000	410,000	410,000	410,000	410,000	410,000	410,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		595,000	595,000	595,000	595,000	595,000	595,000	595,000	595,000	595,000	595,000	595,000	595,000	595,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		812,000	812,000	812,000	812,000	812,000	812,000	812,000	812,000	812,000	812,000	812,000	812,000	812,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000	990,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,236,000	1,236,000	1,236,000	1,236,000	1,236,000	1,236,000	1,236,000	1,236,000	1,236,000	1,236,000	1,236,000	1,236,000	1,236,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CÁP 3 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000	29,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		62,000	62,000	62,000	62,000	62,000	62,000	62,000	62,000	62,000	62,000	62,000	62,000	62,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000	89,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000	138,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		208,000	208,000	208,000	208,000	208,000	208,000	208,000	208,000	208,000	208,000	208,000	208,000	208,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000	330,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		449,000	449,000	449,000	449,000	449,000	449,000	449,000	449,000	449,000	449,000	449,000	449,000	449,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		661,000	661,000	661,000	661,000	661,000	661,000	661,000	661,000	661,000	661,000	661,000	661,000	661,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		893,000	893,000	893,000	893,000	893,000	893,000	893,000	893,000	893,000	893,000	893,000	893,000	893,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,179,000	1,179,000	1,179,000	1,179,000	1,179,000	1,179,000	1,179,000	1,179,000	1,179,000	1,179,000	1,179,000	1,179,000	1,179,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,459,000	1,459,000	1,459,000	1,459,000	1,459,000	1,459,000	1,459,000	1,459,000	1,459,000	1,459,000	1,459,000	1,459,000	1,459,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,832,000	1,832,000	1,832,000	1,832,000	1,832,000	1,832,000	1,832,000	1,832,000	1,832,000	1,832,000	1,832,000	1,832,000	1,832,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,930,000	2,930,000	2,930,000	2,930,000	2,930,000	2,930,000	2,930,000	2,930,000	2,930,000	2,930,000	2,930,000	2,930,000	2,930,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		3,785,000	3,785,000	3,785,000	3,785,000	3,785,000	3,785,000	3,785,000	3,785,000	3,785,000	3,785,000	3,785,000	3,785,000	3,785,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		4,892,000	4,892,000	4,892,000	4,892,000	4,892,000	4,892,000	4,892,000	4,892,000	4,892,000	4,892,000	4,892,000	4,892,000	4,892,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CÁP (3+1) LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000	50,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		73,000	73,000	73,000	73,000	73,000	73,000	73,000	73,000	73,000	73,000	73,000	73,000	73,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000	105,000

Duroanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000	162,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000	250,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		358,000	358,000	358,000	358,000	358,000	358,000	358,000	358,000	358,000	358,000	358,000	358,000	358,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		490,000	490,000	490,000	490,000	490,000	490,000	490,000	490,000	490,000	490,000	490,000	490,000	490,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		670,000	670,000	670,000	670,000	670,000	670,000	670,000	670,000	670,000	670,000	670,000	670,000	670,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		771,000	771,000	771,000	771,000	771,000	771,000	771,000	771,000	771,000	771,000	771,000	771,000	771,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000	950,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,043,000	1,043,000	1,043,000	1,043,000	1,043,000	1,043,000	1,043,000	1,043,000	1,043,000	1,043,000	1,043,000	1,043,000	1,043,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000	1,350,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,439,000	1,439,000	1,439,000	1,439,000	1,439,000	1,439,000	1,439,000	1,439,000	1,439,000	1,439,000	1,439,000	1,439,000	1,439,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,650,000	1,650,000	1,650,000	1,650,000	1,650,000	1,650,000	1,650,000	1,650,000	1,650,000	1,650,000	1,650,000	1,650,000	1,650,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,805,000	1,805,000	1,805,000	1,805,000	1,805,000	1,805,000	1,805,000	1,805,000	1,805,000	1,805,000	1,805,000	1,805,000	1,805,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,980,000	1,980,000	1,980,000	1,980,000	1,980,000	1,980,000	1,980,000	1,980,000	1,980,000	1,980,000	1,980,000	1,980,000	1,980,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,189,000	2,189,000	2,189,000	2,189,000	2,189,000	2,189,000	2,189,000	2,189,000	2,189,000	2,189,000	2,189,000	2,189,000	2,189,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,298,000	2,298,000	2,298,000	2,298,000	2,298,000	2,298,000	2,298,000	2,298,000	2,298,000	2,298,000	2,298,000	2,298,000	2,298,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,778,000	2,778,000	2,778,000	2,778,000	2,778,000	2,778,000	2,778,000	2,778,000	2,778,000	2,778,000	2,778,000	2,778,000	2,778,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,875,000	2,875,000	2,875,000	2,875,000	2,875,000	2,875,000	2,875,000	2,875,000	2,875,000	2,875,000	2,875,000	2,875,000	2,875,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		3,320,000	3,320,000	3,320,000	3,320,000	3,320,000	3,320,000	3,320,000	3,320,000	3,320,000	3,320,000	3,320,000	3,320,000	3,320,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		3,440,000	3,440,000	3,440,000	3,440,000	3,440,000	3,440,000	3,440,000	3,440,000	3,440,000	3,440,000	3,440,000	3,440,000	3,440,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		3,609,000	3,609,000	3,609,000	3,609,000	3,609,000	3,609,000	3,609,000	3,609,000	3,609,000	3,609,000	3,609,000	3,609,000	3,609,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		4,210,000	4,210,000	4,210,000	4,210,000	4,210,000	4,210,000	4,210,000	4,210,000	4,210,000	4,210,000	4,210,000	4,210,000	4,210,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		4,350,000	4,350,000	4,350,000	4,350,000	4,350,000	4,350,000	4,350,000	4,350,000	4,350,000	4,350,000	4,350,000	4,350,000	4,350,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		4,710,000	4,710,000	4,710,000	4,710,000	4,710,000	4,710,000	4,710,000	4,710,000	4,710,000	4,710,000	4,710,000	4,710,000	4,710,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		4,760,000	4,760,000	4,760,000	4,760,000	4,760,000	4,760,000	4,760,000	4,760,000	4,760,000	4,760,000	4,760,000	4,760,000	4,760,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CÁP TREO 4 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC)		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000	37,000

Duroan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000	55,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		77,000	77,000	77,000	77,000	77,000	77,000	77,000	77,000	77,000	77,000	77,000	77,000	77,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000	115,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		180,000	180,000	180,000	180,000	180,000	180,000	180,000	180,000	180,000	180,000	180,000	180,000	180,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		275,000	275,000	275,000	275,000	275,000	275,000	275,000	275,000	275,000	275,000	275,000	275,000	275,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000	440,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		610,000	610,000	610,000	610,000	610,000	610,000	610,000	610,000	610,000	610,000	610,000	610,000	610,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		860,000	860,000	860,000	860,000	860,000	860,000	860,000	860,000	860,000	860,000	860,000	860,000	860,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,190,000	1,190,000	1,190,000	1,190,000	1,190,000	1,190,000	1,190,000	1,190,000	1,190,000	1,190,000	1,190,000	1,190,000	1,190,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,625,000	1,625,000	1,625,000	1,625,000	1,625,000	1,625,000	1,625,000	1,625,000	1,625,000	1,625,000	1,625,000	1,625,000	1,625,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,010,000	2,010,000	2,010,000	2,010,000	2,010,000	2,010,000	2,010,000	2,010,000	2,010,000	2,010,000	2,010,000	2,010,000	2,010,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,524,000	2,524,000	2,524,000	2,524,000	2,524,000	2,524,000	2,524,000	2,524,000	2,524,000	2,524,000	2,524,000	2,524,000	2,524,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		3,163,000	3,163,000	3,163,000	3,163,000	3,163,000	3,163,000	3,163,000	3,163,000	3,163,000	3,163,000	3,163,000	3,163,000	3,163,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CÁP NGẦM (3+1) LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC)		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		57,000	57,000	57,000	57,000	57,000	57,000	57,000	57,000	57,000	57,000	57,000	57,000	57,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		83,000	83,000	83,000	83,000	83,000	83,000	83,000	83,000	83,000	83,000	83,000	83,000	83,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000	117,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		168,000	168,000	168,000	168,000	168,000	168,000	168,000	168,000	168,000	168,000	168,000	168,000	168,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		363,000	363,000	363,000	363,000	363,000	363,000	363,000	363,000	363,000	363,000	363,000	363,000	363,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		479,000	479,000	479,000	479,000	479,000	479,000	479,000	479,000	479,000	479,000	479,000	479,000	479,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		514,000	514,000	514,000	514,000	514,000	514,000	514,000	514,000	514,000	514,000	514,000	514,000	514,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		645,000	645,000	645,000	645,000	645,000	645,000	645,000	645,000	645,000	645,000	645,000	645,000	645,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		743,000	743,000	743,000	743,000	743,000	743,000	743,000	743,000	743,000	743,000	743,000	743,000	743,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		926,000	926,000	926,000	926,000	926,000	926,000	926,000	926,000	926,000	926,000	926,000	926,000	926,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,029,000	1,029,000	1,029,000	1,029,000	1,029,000	1,029,000	1,029,000	1,029,000	1,029,000	1,029,000	1,029,000	1,029,000	1,029,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,309,000	1,309,000	1,309,000	1,309,000	1,309,000	1,309,000	1,309,000	1,309,000	1,309,000	1,309,000	1,309,000	1,309,000	1,309,000

Dutoan-nf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,412,000	1,412,000	1,412,000	1,412,000	1,412,000	1,412,000	1,412,000	1,412,000	1,412,000	1,412,000	1,412,000	1,412,000	1,412,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,618,000	1,618,000	1,618,000	1,618,000	1,618,000	1,618,000	1,618,000	1,618,000	1,618,000	1,618,000	1,618,000	1,618,000	1,618,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,777,000	1,777,000	1,777,000	1,777,000	1,777,000	1,777,000	1,777,000	1,777,000	1,777,000	1,777,000	1,777,000	1,777,000	1,777,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,870,000	1,870,000	1,870,000	1,870,000	1,870,000	1,870,000	1,870,000	1,870,000	1,870,000	1,870,000	1,870,000	1,870,000	1,870,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,104,000	2,104,000	2,104,000	2,104,000	2,104,000	2,104,000	2,104,000	2,104,000	2,104,000	2,104,000	2,104,000	2,104,000	2,104,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,216,000	2,216,000	2,216,000	2,216,000	2,216,000	2,216,000	2,216,000	2,216,000	2,216,000	2,216,000	2,216,000	2,216,000	2,216,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CÁP NGẦM 4 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC)		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)		Việt Nam				42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)		Việt Nam				58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000	58,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)		Việt Nam				78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000	78,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)		Việt Nam				108,000	108,000	108,000	108,000	108,000	108,000	108,000	108,000	108,000	108,000	108,000	108,000	108,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)		Việt Nam				167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000	167,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)		Việt Nam				287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000	287,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)		Việt Nam				434,000	434,000	434,000	434,000	434,000	434,000	434,000	434,000	434,000	434,000	434,000	434,000	434,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)		Việt Nam				593,000	593,000	593,000	593,000	593,000	593,000	593,000	593,000	593,000	593,000	593,000	593,000	593,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)		Việt Nam				878,000	878,000	878,000	878,000	878,000	878,000	878,000	878,000	878,000	878,000	878,000	878,000	878,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)		Việt Nam				1,080,000	1,080,000	1,080,000	1,080,000	1,080,000	1,080,000	1,080,000	1,080,000	1,080,000	1,080,000	1,080,000	1,080,000	1,080,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)		Việt Nam				1,488,000	1,488,000	1,488,000	1,488,000	1,488,000	1,488,000	1,488,000	1,488,000	1,488,000	1,488,000	1,488,000	1,488,000	1,488,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)		Việt Nam				1,828,000	1,828,000	1,828,000	1,828,000	1,828,000	1,828,000	1,828,000	1,828,000	1,828,000	1,828,000	1,828,000	1,828,000	1,828,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)		Việt Nam				2,252,000	2,252,000	2,252,000	2,252,000	2,252,000	2,252,000	2,252,000	2,252,000	2,252,000	2,252,000	2,252,000	2,252,000	2,252,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)		Việt Nam				2,822,000	2,822,000	2,822,000	2,822,000	2,822,000	2,822,000	2,822,000	2,822,000	2,822,000	2,822,000	2,822,000	2,822,000	2,822,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Cáp trung thế treo 12/20(24)KV hoặc 12,7/22(24)KV ruột đồng, có chống thấm, cách điện, vỏ PVC		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv		Việt Nam		Không có thông tin		453,000	453,000	453,000	453,000	453,000	453,000	453,000	453,000	453,000	453,000	453,000	453,000	453,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv		Việt Nam		Không có thông tin		1,066,000	1,066,000	1,066,000	1,066,000	1,066,000	1,066,000	1,066,000	1,066,000	1,066,000	1,066,000	1,066,000	1,066,000	1,066,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Dây điện lực (AV)-0,6/1kV		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16		Việt Nam		Không có thông tin		8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35		Việt Nam		Không có thông tin		15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000	15,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120		Việt Nam		Không có thông tin		46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000	46,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500		Việt Nam		Không có thông tin		183,000	183,000	183,000	183,000	183,000	183,000	183,000	183,000	183,000	183,000	183,000	183,000	183,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	- Dây nhôm lõi thép		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)		Việt Nam		Không có thông tin		19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000	19,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)		Việt Nam		Không có thông tin		38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000	38,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)		Việt Nam		Không có thông tin		94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000	94,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m		Việt Nam		Không có thông tin		22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000	22,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H		Việt Nam		Không có thông tin		26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000	26,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16		Việt Nam		Không có thông tin		210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000	210,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20		Việt Nam		Không có thông tin		292,000	292,000	292,000	292,000	292,000	292,000	292,000	292,000	292,000	292,000	292,000	292,000	292,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		52,100	52,100	52,100	52,100	52,100	52,100	52,100	52,100	52,100	52,100	52,100	52,100	52,100
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		75,900	75,900	75,900	75,900	75,900	75,900	75,900	75,900	75,900	75,900	75,900	75,900	75,900
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		157,300	157,300	157,300	157,300	157,300	157,300	157,300	157,300	157,300	157,300	157,300	157,300	157,300
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		239,000	239,000	239,000	239,000	239,000	239,000	239,000	239,000	239,000	239,000	239,000	239,000	239,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		316,600	316,600	316,600	316,600	316,600	316,600	316,600	316,600	316,600	316,600	316,600	316,600	316,600
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		469,200	469,200	469,200	469,200	469,200	469,200	469,200	469,200	469,200	469,200	469,200	469,200	469,200
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		505,300	505,300	505,300	505,300	505,300	505,300	505,300	505,300	505,300	505,300	505,300	505,300	505,300
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		648,000	648,000	648,000	648,000	648,000	648,000	648,000	648,000	648,000	648,000	648,000	648,000	648,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		686,000	686,000	686,000	686,000	686,000	686,000	686,000	686,000	686,000	686,000	686,000	686,000	686,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		930,200	930,200	930,200	930,200	930,200	930,200	930,200	930,200	930,200	930,200	930,200	930,200	930,200
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		978,200	978,200	978,200	978,200	978,200	978,200	978,200	978,200	978,200	978,200	978,200	978,200	978,200
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,260,800	1,260,800	1,260,800	1,260,800	1,260,800	1,260,800	1,260,800	1,260,800	1,260,800	1,260,800	1,260,800	1,260,800	1,260,800
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,337,100	1,337,100	1,337,100	1,337,100	1,337,100	1,337,100	1,337,100	1,337,100	1,337,100	1,337,100	1,337,100	1,337,100	1,337,100
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,610,200	1,610,200	1,610,200	1,610,200	1,610,200	1,610,200	1,610,200	1,610,200	1,610,200	1,610,200	1,610,200	1,610,200	1,610,200

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,708,300	1,708,300	1,708,300	1,708,300	1,708,300	1,708,300	1,708,300	1,708,300	1,708,300	1,708,300	1,708,300	1,708,300	1,708,300
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,932,600	1,932,600	1,932,600	1,932,600	1,932,600	1,932,600	1,932,600	1,932,600	1,932,600	1,932,600	1,932,600	1,932,600	1,932,600
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,031,000	2,031,000	2,031,000	2,031,000	2,031,000	2,031,000	2,031,000	2,031,000	2,031,000	2,031,000	2,031,000	2,031,000	2,031,000
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,120,700	2,120,700	2,120,700	2,120,700	2,120,700	2,120,700	2,120,700	2,120,700	2,120,700	2,120,700	2,120,700	2,120,700	2,120,700
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,432,700	2,432,700	2,432,700	2,432,700	2,432,700	2,432,700	2,432,700	2,432,700	2,432,700	2,432,700	2,432,700	2,432,700	2,432,700
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,526,100	2,526,100	2,526,100	2,526,100	2,526,100	2,526,100	2,526,100	2,526,100	2,526,100	2,526,100	2,526,100	2,526,100	2,526,100
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,632,700	2,632,700	2,632,700	2,632,700	2,632,700	2,632,700	2,632,700	2,632,700	2,632,700	2,632,700	2,632,700	2,632,700	2,632,700
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		3,167,400	3,167,400	3,167,400	3,167,400	3,167,400	3,167,400	3,167,400	3,167,400	3,167,400	3,167,400	3,167,400	3,167,400	3,167,400
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		3,275,300	3,275,300	3,275,300	3,275,300	3,275,300	3,275,300	3,275,300	3,275,300	3,275,300	3,275,300	3,275,300	3,275,300	3,275,300
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		3,408,600	3,408,600	3,408,600	3,408,600	3,408,600	3,408,600	3,408,600	3,408,600	3,408,600	3,408,600	3,408,600	3,408,600	3,408,600
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CÁP NGẦM 4 LÕI - HẠ THẾ (Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC)		Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		40,100	40,100	40,100	40,100	40,100	40,100	40,100	40,100	40,100	40,100	40,100	40,100	40,100
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		56,600	56,600	56,600	56,600	56,600	56,600	56,600	56,600	56,600	56,600	56,600	56,600	56,600
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500	112,500
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		172,800	172,800	172,800	172,800	172,800	172,800	172,800	172,800	172,800	172,800	172,800	172,800	172,800
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		261,200	261,200	261,200	261,200	261,200	261,200	261,200	261,200	261,200	261,200	261,200	261,200	261,200
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		396,400	396,400	396,400	396,400	396,400	396,400	396,400	396,400	396,400	396,400	396,400	396,400	396,400
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		540,800	540,800	540,800	540,800	540,800	540,800	540,800	540,800	540,800	540,800	540,800	540,800	540,800
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		733,500	733,500	733,500	733,500	733,500	733,500	733,500	733,500	733,500	733,500	733,500	733,500	733,500
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,055,500	1,055,500	1,055,500	1,055,500	1,055,500	1,055,500	1,055,500	1,055,500	1,055,500	1,055,500	1,055,500	1,055,500	1,055,500
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,434,600	1,434,600	1,434,600	1,434,600	1,434,600	1,434,600	1,434,600	1,434,600	1,434,600	1,434,600	1,434,600	1,434,600	1,434,600
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		1,797,700	1,797,700	1,797,700	1,797,700	1,797,700	1,797,700	1,797,700	1,797,700	1,797,700	1,797,700	1,797,700	1,797,700	1,797,700
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,227,700	2,227,700	2,227,700	2,227,700	2,227,700	2,227,700	2,227,700	2,227,700	2,227,700	2,227,700	2,227,700	2,227,700	2,227,700
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		2,765,900	2,765,900	2,765,900	2,765,900	2,765,900	2,765,900	2,765,900	2,765,900	2,765,900	2,765,900	2,765,900	2,765,900	2,765,900
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		3,623,600	3,623,600	3,623,600	3,623,600	3,623,600	3,623,600	3,623,600	3,623,600	3,623,600	3,623,600	3,623,600	3,623,600	3,623,600
	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)		Việt Nam		Không có thông tin		4,524,600	4,524,600	4,524,600	4,524,600	4,524,600	4,524,600	4,524,600	4,524,600	4,524,600	4,524,600	4,524,600	4,524,600	4,524,600

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ED Điện cơ Thống Nhất		Việt Nam		Không có thông tin		327,000	327,000	327,000	327,000	327,000	327,000	327,000	327,000	327,000	327,000	327,000	327,000	327,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ED 2 dây Điện cơ Thống Nhất		Việt Nam		Không có thông tin		364,000	364,000	364,000	364,000	364,000	364,000	364,000	364,000	364,000	364,000	364,000	364,000	364,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất		Việt Nam		Không có thông tin		509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giật Điện cơ 91		Việt Nam		Không có thông tin		345,000	345,000	345,000	345,000	345,000	345,000	345,000	345,000	345,000	345,000	345,000	345,000	345,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91		Việt Nam		Không có thông tin		509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000	509,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất		Việt Nam		Không có thông tin		273,000	273,000	273,000	273,000	273,000	273,000	273,000	273,000	273,000	273,000	273,000	273,000	273,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất		Việt Nam		Không có thông tin		309,000	309,000	309,000	309,000	309,000	309,000	309,000	309,000	309,000	309,000	309,000	309,000	309,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất		Việt Nam		Không có thông tin		782,000	782,000	782,000	782,000	782,000	782,000	782,000	782,000	782,000	782,000	782,000	782,000	782,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất		Việt Nam		Không có thông tin		700,000	700,000	700,000	700,000	700,000	700,000	700,000	700,000	700,000	700,000	700,000	700,000	700,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất		Việt Nam		Không có thông tin		905,000	905,000	905,000	905,000	905,000	905,000	905,000	905,000	905,000	905,000	905,000	905,000	905,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91		Việt Nam		Không có thông tin		673,000	673,000	673,000	673,000	673,000	673,000	673,000	673,000	673,000	673,000	673,000	673,000	673,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91		Việt Nam		Không có thông tin		636,000	636,000	636,000	636,000	636,000	636,000	636,000	636,000	636,000	636,000	636,000	636,000	636,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91		Việt Nam		Không có thông tin		800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91		Việt Nam		Không có thông tin		727,000	727,000	727,000	727,000	727,000	727,000	727,000	727,000	727,000	727,000	727,000	727,000	727,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91		Việt Nam		Không có thông tin		910,000	910,000	910,000	910,000	910,000	910,000	910,000	910,000	910,000	910,000	910,000	910,000	910,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400ĐB hộp số Điện cơ Thống Nhất		Việt Nam		Không có thông tin		418,000	418,000	418,000	418,000	418,000	418,000	418,000	418,000	418,000	418,000	418,000	418,000	418,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400ĐB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất		Việt Nam		Không có thông tin		400,000	400,000	400,000	400,000	400,000	400,000	400,000	400,000	400,000	400,000	400,000	400,000	400,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XĐB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất		Việt Nam		Không có thông tin		518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91		Việt Nam		Không có thông tin		409,000	409,000	409,000	409,000	409,000	409,000	409,000	409,000	409,000	409,000	409,000	409,000	409,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91		Việt Nam		Không có thông tin		482,000	482,000	482,000	482,000	482,000	482,000	482,000	482,000	482,000	482,000	482,000	482,000	482,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91		Việt Nam		Không có thông tin		518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000	518,000
	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91		Việt Nam		Không có thông tin		427,000	427,000	427,000	427,000	427,000	427,000	427,000	427,000	427,000	427,000	427,000	427,000	427,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GÂN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,119,000	7,119,000	7,119,000	7,119,000	7,119,000	7,119,000	7,119,000	7,119,000	7,119,000	7,119,000	7,119,000	7,119,000	7,119,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GÂN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,268,000	7,268,000	7,268,000	7,268,000	7,268,000	7,268,000	7,268,000	7,268,000	7,268,000	7,268,000	7,268,000	7,268,000	7,268,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GÂN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,567,000	7,567,000	7,567,000	7,567,000	7,567,000	7,567,000	7,567,000	7,567,000	7,567,000	7,567,000	7,567,000	7,567,000	7,567,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GÂN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,161,000	8,161,000	8,161,000	8,161,000	8,161,000	8,161,000	8,161,000	8,161,000	8,161,000	8,161,000	8,161,000	8,161,000	8,161,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GÂN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,555,000	8,555,000	8,555,000	8,555,000	8,555,000	8,555,000	8,555,000	8,555,000	8,555,000	8,555,000	8,555,000	8,555,000	8,555,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GÂN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,680,000	8,680,000	8,680,000	8,680,000	8,680,000	8,680,000	8,680,000	8,680,000	8,680,000	8,680,000	8,680,000	8,680,000	8,680,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GÂN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,750,000	8,750,000	8,750,000	8,750,000	8,750,000	8,750,000	8,750,000	8,750,000	8,750,000	8,750,000	8,750,000	8,750,000	8,750,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GÂN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,820,000	8,820,000	8,820,000	8,820,000	8,820,000	8,820,000	8,820,000	8,820,000	8,820,000	8,820,000	8,820,000	8,820,000	8,820,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,290,000	7,290,000	7,290,000	7,290,000	7,290,000	7,290,000	7,290,000	7,290,000	7,290,000	7,290,000	7,290,000	7,290,000	7,290,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,425,000	7,425,000	7,425,000	7,425,000	7,425,000	7,425,000	7,425,000	7,425,000	7,425,000	7,425,000	7,425,000	7,425,000	7,425,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,965,000	7,965,000	7,965,000	7,965,000	7,965,000	7,965,000	7,965,000	7,965,000	7,965,000	7,965,000	7,965,000	7,965,000	7,965,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,280,000	8,280,000	8,280,000	8,280,000	8,280,000	8,280,000	8,280,000	8,280,000	8,280,000	8,280,000	8,280,000	8,280,000	8,280,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,826,000	8,826,000	8,826,000	8,826,000	8,826,000	8,826,000	8,826,000	8,826,000	8,826,000	8,826,000	8,826,000	8,826,000	8,826,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		9,045,000	9,045,000	9,045,000	9,045,000	9,045,000	9,045,000	9,045,000	9,045,000	9,045,000	9,045,000	9,045,000	9,045,000	9,045,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		9,468,000	9,468,000	9,468,000	9,468,000	9,468,000	9,468,000	9,468,000	9,468,000	9,468,000	9,468,000	9,468,000	9,468,000	9,468,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		10,350,000	10,350,000	10,350,000	10,350,000	10,350,000	10,350,000	10,350,000	10,350,000	10,350,000	10,350,000	10,350,000	10,350,000	10,350,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,445,000	5,445,000	5,445,000	5,445,000	5,445,000	5,445,000	5,445,000	5,445,000	5,445,000	5,445,000	5,445,000	5,445,000	5,445,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000	7,515,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,200,000	6,200,000	6,200,000	6,200,000	6,200,000	6,200,000	6,200,000	6,200,000	6,200,000	6,200,000	6,200,000	6,200,000	6,200,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000	6,500,000

Dutoan-nf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,900,000	6,900,000	6,900,000	6,900,000	6,900,000	6,900,000	6,900,000	6,900,000	6,900,000	6,900,000	6,900,000	6,900,000	6,900,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,500,000	7,500,000	7,500,000	7,500,000	7,500,000	7,500,000	7,500,000	7,500,000	7,500,000	7,500,000	7,500,000	7,500,000	7,500,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	"nt"	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		9,495,000	9,495,000	9,495,000	9,495,000	9,495,000	9,495,000	9,495,000	9,495,000	9,495,000	9,495,000	9,495,000	9,495,000	9,495,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	"nt"	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		10,755,000	10,755,000	10,755,000	10,755,000	10,755,000	10,755,000	10,755,000	10,755,000	10,755,000	10,755,000	10,755,000	10,755,000	10,755,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	"nt"	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,955,000	8,955,000	8,955,000	8,955,000	8,955,000	8,955,000	8,955,000	8,955,000	8,955,000	8,955,000	8,955,000	8,955,000	8,955,000
	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	"nt"	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		57,800,000	57,800,000	57,800,000	57,800,000	57,800,000	57,800,000	57,800,000	57,800,000	57,800,000	57,800,000	57,800,000	57,800,000	57,800,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG >_135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,632,000	8,632,000	8,632,000	8,632,000	8,632,000	8,632,000	8,632,000	8,632,000	8,632,000	8,632,000	8,632,000	8,632,000	8,632,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG >_135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		12,865,000	12,865,000	12,865,000	12,865,000	12,865,000	12,865,000	12,865,000	12,865,000	12,865,000	12,865,000	12,865,000	12,865,000	12,865,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG >_135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		18,675,000	18,675,000	18,675,000	18,675,000	18,675,000	18,675,000	18,675,000	18,675,000	18,675,000	18,675,000	18,675,000	18,675,000	18,675,000
	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG >_135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	"nt"	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		21,995,000	21,995,000	21,995,000	21,995,000	21,995,000	21,995,000	21,995,000	21,995,000	21,995,000	21,995,000	21,995,000	21,995,000	21,995,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		2,682,000	2,682,000	2,682,000	2,682,000	2,682,000	2,682,000	2,682,000	2,682,000	2,682,000	2,682,000	2,682,000	2,682,000	2,682,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	"nt"	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		3,128,000	3,128,000	3,128,000	3,128,000	3,128,000	3,128,000	3,128,000	3,128,000	3,128,000	3,128,000	3,128,000	3,128,000	3,128,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	"nt"	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		3,239,000	3,239,000	3,239,000	3,239,000	3,239,000	3,239,000	3,239,000	3,239,000	3,239,000	3,239,000	3,239,000	3,239,000	3,239,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	"nt"	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		3,614,000	3,614,000	3,614,000	3,614,000	3,614,000	3,614,000	3,614,000	3,614,000	3,614,000	3,614,000	3,614,000	3,614,000	3,614,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	"nt"	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		4,504,000	4,504,000	4,504,000	4,504,000	4,504,000	4,504,000	4,504,000	4,504,000	4,504,000	4,504,000	4,504,000	4,504,000	4,504,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	"nt"	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		4,767,000	4,767,000	4,767,000	4,767,000	4,767,000	4,767,000	4,767,000	4,767,000	4,767,000	4,767,000	4,767,000	4,767,000	4,767,000

Dutoan-nf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	"nt"	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,205,000	5,205,000	5,205,000	5,205,000	5,205,000	5,205,000	5,205,000	5,205,000	5,205,000	5,205,000	5,205,000	5,205,000	5,205,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	"nt"	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,668,000	5,668,000	5,668,000	5,668,000	5,668,000	5,668,000	5,668,000	5,668,000	5,668,000	5,668,000	5,668,000	5,668,000	5,668,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	"nt"	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		2,769,000	2,769,000	2,769,000	2,769,000	2,769,000	2,769,000	2,769,000	2,769,000	2,769,000	2,769,000	2,769,000	2,769,000	2,769,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	"nt"	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		3,494,000	3,494,000	3,494,000	3,494,000	3,494,000	3,494,000	3,494,000	3,494,000	3,494,000	3,494,000	3,494,000	3,494,000	3,494,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	"nt"	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		4,209,000	4,209,000	4,209,000	4,209,000	4,209,000	4,209,000	4,209,000	4,209,000	4,209,000	4,209,000	4,209,000	4,209,000	4,209,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	"nt"	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		4,912,000	4,912,000	4,912,000	4,912,000	4,912,000	4,912,000	4,912,000	4,912,000	4,912,000	4,912,000	4,912,000	4,912,000	4,912,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	"nt"	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,570,000	5,570,000	5,570,000	5,570,000	5,570,000	5,570,000	5,570,000	5,570,000	5,570,000	5,570,000	5,570,000	5,570,000	5,570,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	"nt"	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,250,000	6,250,000	6,250,000	6,250,000	6,250,000	6,250,000	6,250,000	6,250,000	6,250,000	6,250,000	6,250,000	6,250,000	6,250,000
	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	"nt"	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		1,401,000	1,401,000	1,401,000	1,401,000	1,401,000	1,401,000	1,401,000	1,401,000	1,401,000	1,401,000	1,401,000	1,401,000	1,401,000
	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	"nt"	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		1,946,000	1,946,000	1,946,000	1,946,000	1,946,000	1,946,000	1,946,000	1,946,000	1,946,000	1,946,000	1,946,000	1,946,000	1,946,000
	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	"nt"	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000	2,550,000
	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	"nt"	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		1,261,000	1,261,000	1,261,000	1,261,000	1,261,000	1,261,000	1,261,000	1,261,000	1,261,000	1,261,000	1,261,000	1,261,000	1,261,000
	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	"nt"	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		1,751,000	1,751,000	1,751,000	1,751,000	1,751,000	1,751,000	1,751,000	1,751,000	1,751,000	1,751,000	1,751,000	1,751,000	1,751,000
	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	"nt"	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000
	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	"nt"	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		1,912,000	1,912,000	1,912,000	1,912,000	1,912,000	1,912,000	1,912,000	1,912,000	1,912,000	1,912,000	1,912,000	1,912,000	1,912,000
	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	"nt"	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		1,227,000	1,227,000	1,227,000	1,227,000	1,227,000	1,227,000	1,227,000	1,227,000	1,227,000	1,227,000	1,227,000	1,227,000	1,227,000
	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	"nt"	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		1,583,000	1,583,000	1,583,000	1,583,000	1,583,000	1,583,000	1,583,000	1,583,000	1,583,000	1,583,000	1,583,000	1,583,000	1,583,000
	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	"nt"	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		843,000	843,000	843,000	843,000	843,000	843,000	843,000	843,000	843,000	843,000	843,000	843,000	843,000
	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	"nt"	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		1,148,000	1,148,000	1,148,000	1,148,000	1,148,000	1,148,000	1,148,000	1,148,000	1,148,000	1,148,000	1,148,000	1,148,000	1,148,000
	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	"nt"	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		17,886,000	17,886,000	17,886,000	17,886,000	17,886,000	17,886,000	17,886,000	17,886,000	17,886,000	17,886,000	17,886,000	17,886,000	17,886,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	"nt"	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		24,306,000	24,306,000	24,306,000	24,306,000	24,306,000	24,306,000	24,306,000	24,306,000	24,306,000	24,306,000	24,306,000	24,306,000	24,306,000
	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	"nt"	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		35,289,000	35,289,000	35,289,000	35,289,000	35,289,000	35,289,000	35,289,000	35,289,000	35,289,000	35,289,000	35,289,000	35,289,000	35,289,000
	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn nâng hạ	Cái	"nt"	Cột thép có dàn nâng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		127,500,000	127,500,000	127,500,000	127,500,000	127,500,000	127,500,000	127,500,000	127,500,000	127,500,000	127,500,000	127,500,000	127,500,000	127,500,000
	Vật tư ngành điện	Lọng bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	"nt"	Lọng bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		3,427,000	3,427,000	3,427,000	3,427,000	3,427,000	3,427,000	3,427,000	3,427,000	3,427,000	3,427,000	3,427,000	3,427,000	3,427,000
	Vật tư nghành điện	Đèn Led chiếu sáng	bộ	TCVN 7722-1:2017, TCVN 7722-2-3:2019; IES LM79, LM80, TCVN 10885-1:2015, TCVN 10885-2-1:2015 (IEC 62722-2-1:2014), TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014), TCVN 4255:2008, TCVN 7699-2-11:2007, TCVN 5828-1994, TCVN 5829-1994, TCVN 11843:2017, IEC 62262:2002, IEC 61643-11:2011, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 50001:2018,...		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam				-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		4,140,000	4,140,000	4,140,000	4,140,000	4,140,000	4,140,000	4,140,000	4,140,000	4,140,000	4,140,000	4,140,000	4,140,000	4,140,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		4,320,000	4,320,000	4,320,000	4,320,000	4,320,000	4,320,000	4,320,000	4,320,000	4,320,000	4,320,000	4,320,000	4,320,000	4,320,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		4,418,000	4,418,000	4,418,000	4,418,000	4,418,000	4,418,000	4,418,000	4,418,000	4,418,000	4,418,000	4,418,000	4,418,000	4,418,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,040,000	5,040,000	5,040,000	5,040,000	5,040,000	5,040,000	5,040,000	5,040,000	5,040,000	5,040,000	5,040,000	5,040,000	5,040,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,318,000	5,318,000	5,318,000	5,318,000	5,318,000	5,318,000	5,318,000	5,318,000	5,318,000	5,318,000	5,318,000	5,318,000	5,318,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,580,000	5,580,000	5,580,000	5,580,000	5,580,000	5,580,000	5,580,000	5,580,000	5,580,000	5,580,000	5,580,000	5,580,000	5,580,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,670,000	5,670,000	5,670,000	5,670,000	5,670,000	5,670,000	5,670,000	5,670,000	5,670,000	5,670,000	5,670,000	5,670,000	5,670,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20Kv, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,160,000	6,160,000	6,160,000	6,160,000	6,160,000	6,160,000	6,160,000	6,160,000	6,160,000	6,160,000	6,160,000	6,160,000	6,160,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,600,000	6,600,000	6,600,000	6,600,000	6,600,000	6,600,000	6,600,000	6,600,000	6,600,000	6,600,000	6,600,000	6,600,000	6,600,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,920,000	7,920,000	7,920,000	7,920,000	7,920,000	7,920,000	7,920,000	7,920,000	7,920,000	7,920,000	7,920,000	7,920,000	7,920,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,000,000	8,000,000	8,000,000	8,000,000	8,000,000	8,000,000	8,000,000	8,000,000	8,000,000	8,000,000	8,000,000	8,000,000	8,000,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		9,000,000	9,000,000	9,000,000	9,000,000	9,000,000	9,000,000	9,000,000	9,000,000	9,000,000	9,000,000	9,000,000	9,000,000	9,000,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		9,818,000	9,818,000	9,818,000	9,818,000	9,818,000	9,818,000	9,818,000	9,818,000	9,818,000	9,818,000	9,818,000	9,818,000	9,818,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		4,230,000	4,230,000	4,230,000	4,230,000	4,230,000	4,230,000	4,230,000	4,230,000	4,230,000	4,230,000	4,230,000	4,230,000	4,230,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,220,000	5,220,000	5,220,000	5,220,000	5,220,000	5,220,000	5,220,000	5,220,000	5,220,000	5,220,000	5,220,000	5,220,000	5,220,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,823,000	5,823,000	5,823,000	5,823,000	5,823,000	5,823,000	5,823,000	5,823,000	5,823,000	5,823,000	5,823,000	5,823,000	5,823,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,840,000	6,840,000	6,840,000	6,840,000	6,840,000	6,840,000	6,840,000	6,840,000	6,840,000	6,840,000	6,840,000	6,840,000	6,840,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,940,000	5,940,000	5,940,000	5,940,000	5,940,000	5,940,000	5,940,000	5,940,000	5,940,000	5,940,000	5,940,000	5,940,000	5,940,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,800,000	7,800,000	7,800,000	7,800,000	7,800,000	7,800,000	7,800,000	7,800,000	7,800,000	7,800,000	7,800,000	7,800,000	7,800,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		9,080,000	9,080,000	9,080,000	9,080,000	9,080,000	9,080,000	9,080,000	9,080,000	9,080,000	9,080,000	9,080,000	9,080,000	9,080,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		9,416,000	9,416,000	9,416,000	9,416,000	9,416,000	9,416,000	9,416,000	9,416,000	9,416,000	9,416,000	9,416,000	9,416,000	9,416,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		10,677,000	10,677,000	10,677,000	10,677,000	10,677,000	10,677,000	10,677,000	10,677,000	10,677,000	10,677,000	10,677,000	10,677,000	10,677,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		11,250,000	11,250,000	11,250,000	11,250,000	11,250,000	11,250,000	11,250,000	11,250,000	11,250,000	11,250,000	11,250,000	11,250,000	11,250,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,336,000	6,336,000	6,336,000	6,336,000	6,336,000	6,336,000	6,336,000	6,336,000	6,336,000	6,336,000	6,336,000	6,336,000	6,336,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,976,000	8,976,000	8,976,000	8,976,000	8,976,000	8,976,000	8,976,000	8,976,000	8,976,000	8,976,000	8,976,000	8,976,000	8,976,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,664,000	5,664,000	5,664,000	5,664,000	5,664,000	5,664,000	5,664,000	5,664,000	5,664,000	5,664,000	5,664,000	5,664,000	5,664,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,400,000	6,400,000	6,400,000	6,400,000	6,400,000	6,400,000	6,400,000	6,400,000	6,400,000	6,400,000	6,400,000	6,400,000	6,400,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,680,000	7,680,000	7,680,000	7,680,000	7,680,000	7,680,000	7,680,000	7,680,000	7,680,000	7,680,000	7,680,000	7,680,000	7,680,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,400,000	8,400,000	8,400,000	8,400,000	8,400,000	8,400,000	8,400,000	8,400,000	8,400,000	8,400,000	8,400,000	8,400,000	8,400,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,720,000	8,720,000	8,720,000	8,720,000	8,720,000	8,720,000	8,720,000	8,720,000	8,720,000	8,720,000	8,720,000	8,720,000	8,720,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		9,120,000	9,120,000	9,120,000	9,120,000	9,120,000	9,120,000	9,120,000	9,120,000	9,120,000	9,120,000	9,120,000	9,120,000	9,120,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,240,000	6,240,000	6,240,000	6,240,000	6,240,000	6,240,000	6,240,000	6,240,000	6,240,000	6,240,000	6,240,000	6,240,000	6,240,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		3,862,000	3,862,000	3,862,000	3,862,000	3,862,000	3,862,000	3,862,000	3,862,000	3,862,000	3,862,000	3,862,000	3,862,000	3,862,000
	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		3,175,000	3,175,000	3,175,000	3,175,000	3,175,000	3,175,000	3,175,000	3,175,000	3,175,000	3,175,000	3,175,000	3,175,000	3,175,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		3,436,000	3,436,000	3,436,000	3,436,000	3,436,000	3,436,000	3,436,000	3,436,000	3,436,000	3,436,000	3,436,000	3,436,000	3,436,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		3,600,000	3,600,000	3,600,000	3,600,000	3,600,000	3,600,000	3,600,000	3,600,000	3,600,000	3,600,000	3,600,000	3,600,000	3,600,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		3,764,000	3,764,000	3,764,000	3,764,000	3,764,000	3,764,000	3,764,000	3,764,000	3,764,000	3,764,000	3,764,000	3,764,000	3,764,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000	4,500,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,482,000	5,482,000	5,482,000	5,482,000	5,482,000	5,482,000	5,482,000	5,482,000	5,482,000	5,482,000	5,482,000	5,482,000	5,482,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		5,727,000	5,727,000	5,727,000	5,727,000	5,727,000	5,727,000	5,727,000	5,727,000	5,727,000	5,727,000	5,727,000	5,727,000	5,727,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000	6,800,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000	7,200,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,760,000	7,760,000	7,760,000	7,760,000	7,760,000	7,760,000	7,760,000	7,760,000	7,760,000	7,760,000	7,760,000	7,760,000	7,760,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		8,800,000	8,800,000	8,800,000	8,800,000	8,800,000	8,800,000	8,800,000	8,800,000	8,800,000	8,800,000	8,800,000	8,800,000	8,800,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,316,000	7,316,000	7,316,000	7,316,000	7,316,000	7,316,000	7,316,000	7,316,000	7,316,000	7,316,000	7,316,000	7,316,000	7,316,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,560,000	7,560,000	7,560,000	7,560,000	7,560,000	7,560,000	7,560,000	7,560,000	7,560,000	7,560,000	7,560,000	7,560,000	7,560,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,840,000	7,840,000	7,840,000	7,840,000	7,840,000	7,840,000	7,840,000	7,840,000	7,840,000	7,840,000	7,840,000	7,840,000	7,840,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		7,198,000	7,198,000	7,198,000	7,198,000	7,198,000	7,198,000	7,198,000	7,198,000	7,198,000	7,198,000	7,198,000	7,198,000	7,198,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		9,504,000	9,504,000	9,504,000	9,504,000	9,504,000	9,504,000	9,504,000	9,504,000	9,504,000	9,504,000	9,504,000	9,504,000	9,504,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		10,138,000	10,138,000	10,138,000	10,138,000	10,138,000	10,138,000	10,138,000	10,138,000	10,138,000	10,138,000	10,138,000	10,138,000	10,138,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		11,080,000	11,080,000	11,080,000	11,080,000	11,080,000	11,080,000	11,080,000	11,080,000	11,080,000	11,080,000	11,080,000	11,080,000	11,080,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		11,264,000	11,264,000	11,264,000	11,264,000	11,264,000	11,264,000	11,264,000	11,264,000	11,264,000	11,264,000	11,264,000	11,264,000	11,264,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		13,705,000	13,705,000	13,705,000	13,705,000	13,705,000	13,705,000	13,705,000	13,705,000	13,705,000	13,705,000	13,705,000	13,705,000	13,705,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		14,318,000	14,318,000	14,318,000	14,318,000	14,318,000	14,318,000	14,318,000	14,318,000	14,318,000	14,318,000	14,318,000	14,318,000	14,318,000
	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		15,586,000	15,586,000	15,586,000	15,586,000	15,586,000	15,586,000	15,586,000	15,586,000	15,586,000	15,586,000	15,586,000	15,586,000	15,586,000
	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		42,900,000	42,900,000	42,900,000	42,900,000	42,900,000	42,900,000	42,900,000	42,900,000	42,900,000	42,900,000	42,900,000	42,900,000	42,900,000
	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		44,444,000	44,444,000	44,444,000	44,444,000	44,444,000	44,444,000	44,444,000	44,444,000	44,444,000	44,444,000	44,444,000	44,444,000	44,444,000
	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		46,800,000	46,800,000	46,800,000	46,800,000	46,800,000	46,800,000	46,800,000	46,800,000	46,800,000	46,800,000	46,800,000	46,800,000	46,800,000
	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		48,718,000	48,718,000	48,718,000	48,718,000	48,718,000	48,718,000	48,718,000	48,718,000	48,718,000	48,718,000	48,718,000	48,718,000	48,718,000
	Vật tư nghành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		3,150,000	3,150,000	3,150,000	3,150,000	3,150,000	3,150,000	3,150,000	3,150,000	3,150,000	3,150,000	3,150,000	3,150,000	3,150,000
	Vật tư nghành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		49,500,000	49,500,000	49,500,000	49,500,000	49,500,000	49,500,000	49,500,000	49,500,000	49,500,000	49,500,000	49,500,000	49,500,000	49,500,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		16,501,000	16,501,000	16,501,000	16,501,000	16,501,000	16,501,000	16,501,000	16,501,000	16,501,000	16,501,000	16,501,000	16,501,000	16,501,000
	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		16,800,000	16,800,000	16,800,000	16,800,000	16,800,000	16,800,000	16,800,000	16,800,000	16,800,000	16,800,000	16,800,000	16,800,000	16,800,000
	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		20,173,000	20,173,000	20,173,000	20,173,000	20,173,000	20,173,000	20,173,000	20,173,000	20,173,000	20,173,000	20,173,000	20,173,000	20,173,000
	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	"nt"		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam		Vận chuyển đến chân công trình		22,750,000	22,750,000	22,750,000	22,750,000	22,750,000	22,750,000	22,750,000	22,750,000	22,750,000	22,750,000	22,750,000	22,750,000	22,750,000
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm		Việt Nam		Không có thông tin		17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm		Việt Nam		Không có thông tin		21,100	21,100	21,100	21,100	21,100	21,100	21,100	21,100	21,100	21,100	21,100	21,100	21,100
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm		Việt Nam		Không có thông tin		30,300	30,300	30,300	30,300	30,300	30,300	30,300	30,300	30,300	30,300	30,300	30,300	30,300
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm		Việt Nam		Không có thông tin		38,600	38,600	38,600	38,600	38,600	38,600	38,600	38,600	38,600	38,600	38,600	38,600	38,600
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm		Việt Nam		Không có thông tin		43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000	43,000
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm		Việt Nam		Không có thông tin		47,200	47,200	47,200	47,200	47,200	47,200	47,200	47,200	47,200	47,200	47,200	47,200	47,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm		Việt Nam		Không có thông tin		69,100	69,100	69,100	69,100	69,100	69,100	69,100	69,100	69,100	69,100	69,100	69,100	69,100
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm		Việt Nam		Không có thông tin		88,900	88,900	88,900	88,900	88,900	88,900	88,900	88,900	88,900	88,900	88,900	88,900	88,900
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm		Việt Nam		Không có thông tin		110,600	110,600	110,600	110,600	110,600	110,600	110,600	110,600	110,600	110,600	110,600	110,600	110,600
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm		Việt Nam		Không có thông tin		143,200	143,200	143,200	143,200	143,200	143,200	143,200	143,200	143,200	143,200	143,200	143,200	143,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm		Việt Nam		Không có thông tin		181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm		Việt Nam		Không có thông tin		224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm		Việt Nam		Không có thông tin		279,400	279,400	279,400	279,400	279,400	279,400	279,400	279,400	279,400	279,400	279,400	279,400	279,400
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm		Việt Nam		Không có thông tin		361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600	361,600
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm		Việt Nam		Không có thông tin		434,200	434,200	434,200	434,200	434,200	434,200	434,200	434,200	434,200	434,200	434,200	434,200	434,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm		Việt Nam		Không có thông tin		554,900	554,900	554,900	554,900	554,900	554,900	554,900	554,900	554,900	554,900	554,900	554,900	554,900
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		9,200	9,200	9,200	9,200	9,200	9,200	9,200	9,200	9,200	9,200	9,200	9,200	9,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		14,100	14,100	14,100	14,100	14,100	14,100	14,100	14,100	14,100	14,100	14,100	14,100	14,100

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm		Việt Nam		Không có thông tin		20,600	20,600	20,600	20,600	20,600	20,600	20,600	20,600	20,600	20,600	20,600	20,600	20,600
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm		Việt Nam		Không có thông tin		25,600	25,600	25,600	25,600	25,600	25,600	25,600	25,600	25,600	25,600	25,600	25,600	25,600
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm		Việt Nam		Không có thông tin		36,600	36,600	36,600	36,600	36,600	36,600	36,600	36,600	36,600	36,600	36,600	36,600	36,600
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm		Việt Nam		Không có thông tin		47,900	47,900	47,900	47,900	47,900	47,900	47,900	47,900	47,900	47,900	47,900	47,900	47,900
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm		Việt Nam		Không có thông tin		53,300	53,300	53,300	53,300	53,300	53,300	53,300	53,300	53,300	53,300	53,300	53,300	53,300
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm		Việt Nam		Không có thông tin		61,900	61,900	61,900	61,900	61,900	61,900	61,900	61,900	61,900	61,900	61,900	61,900	61,900
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm		Việt Nam		Không có thông tin		96,900	96,900	96,900	96,900	96,900	96,900	96,900	96,900	96,900	96,900	96,900	96,900	96,900
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm		Việt Nam		Không có thông tin		112,900	112,900	112,900	112,900	112,900	112,900	112,900	112,900	112,900	112,900	112,900	112,900	112,900
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm		Việt Nam		Không có thông tin		148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000	148,000
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm		Việt Nam		Không có thông tin		185,300	185,300	185,300	185,300	185,300	185,300	185,300	185,300	185,300	185,300	185,300	185,300	185,300
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm		Việt Nam		Không có thông tin		231,300	231,300	231,300	231,300	231,300	231,300	231,300	231,300	231,300	231,300	231,300	231,300	231,300
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm		Việt Nam		Không có thông tin		286,900	286,900	286,900	286,900	286,900	286,900	286,900	286,900	286,900	286,900	286,900	286,900	286,900
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm		Việt Nam		Không có thông tin		362,700	362,700	362,700	362,700	362,700	362,700	362,700	362,700	362,700	362,700	362,700	362,700	362,700
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm		Việt Nam		Không có thông tin		467,500	467,500	467,500	467,500	467,500	467,500	467,500	467,500	467,500	467,500	467,500	467,500	467,500
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm		Việt Nam		Không có thông tin		557,800	557,800	557,800	557,800	557,800	557,800	557,800	557,800	557,800	557,800	557,800	557,800	557,800
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm		Việt Nam		Không có thông tin		697,200	697,200	697,200	697,200	697,200	697,200	697,200	697,200	697,200	697,200	697,200	697,200	697,200
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000	6,000
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800	7,800
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm		Việt Nam		Không có thông tin		11,700	11,700	11,700	11,700	11,700	11,700	11,700	11,700	11,700	11,700	11,700	11,700	11,700
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm		Việt Nam		Không có thông tin		13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700	13,700
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm		Việt Nam		Không có thông tin		17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm		Việt Nam		Không có thông tin		21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000	21,000
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm		Việt Nam		Không có thông tin		25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000	25,000
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm		Việt Nam		Không có thông tin		30,500	30,500	30,500	30,500	30,500	30,500	30,500	30,500	30,500	30,500	30,500	30,500	30,500
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm		Việt Nam		Không có thông tin		46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm		Việt Nam		Không có thông tin		50,800	50,800	50,800	50,800	50,800	50,800	50,800	50,800	50,800	50,800	50,800	50,800	50,800

Duroan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm		Việt Nam		Không có thông tin		62,600	62,600	62,600	62,600	62,600	62,600	62,600	62,600	62,600	62,600	62,600	62,600	62,600
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm		Việt Nam		Không có thông tin		81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300	81,300
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm		Việt Nam		Không có thông tin		102,200	102,200	102,200	102,200	102,200	102,200	102,200	102,200	102,200	102,200	102,200	102,200	102,200
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm		Việt Nam		Không có thông tin		152,500	152,500	152,500	152,500	152,500	152,500	152,500	152,500	152,500	152,500	152,500	152,500	152,500
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm		Việt Nam		Không có thông tin		158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400	158,400
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm		Việt Nam		Không có thông tin		206,200	206,200	206,200	206,200	206,200	206,200	206,200	206,200	206,200	206,200	206,200	206,200	206,200
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm		Việt Nam		Không có thông tin		308,200	308,200	308,200	308,200	308,200	308,200	308,200	308,200	308,200	308,200	308,200	308,200	308,200
	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm		Việt Nam		Không có thông tin		389,600	389,600	389,600	389,600	389,600	389,600	389,600	389,600	389,600	389,600	389,600	389,600	389,600
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm		Việt Nam		Không có thông tin		4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm		Việt Nam		Không có thông tin		7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm		Việt Nam		Không có thông tin		10,700	10,700	10,700	10,700	10,700	10,700	10,700	10,700	10,700	10,700	10,700	10,700	10,700
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm		Việt Nam		Không có thông tin		18,900	18,900	18,900	18,900	18,900	18,900	18,900	18,900	18,900	18,900	18,900	18,900	18,900
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm		Việt Nam		Không có thông tin		26,200	26,200	26,200	26,200	26,200	26,200	26,200	26,200	26,200	26,200	26,200	26,200	26,200
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm		Việt Nam		Không có thông tin		41,900	41,900	41,900	41,900	41,900	41,900	41,900	41,900	41,900	41,900	41,900	41,900	41,900
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm		Việt Nam		Không có thông tin		73,500	73,500	73,500	73,500	73,500	73,500	73,500	73,500	73,500	73,500	73,500	73,500	73,500
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm		Việt Nam		Không có thông tin		106,500	106,500	106,500	106,500	106,500	106,500	106,500	106,500	106,500	106,500	106,500	106,500	106,500
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm		Việt Nam		Không có thông tin		128,500	128,500	128,500	128,500	128,500	128,500	128,500	128,500	128,500	128,500	128,500	128,500	128,500
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm		Việt Nam		Không có thông tin		215,900	215,900	215,900	215,900	215,900	215,900	215,900	215,900	215,900	215,900	215,900	215,900	215,900
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm		Việt Nam		Không có thông tin		263,100	263,100	263,100	263,100	263,100	263,100	263,100	263,100	263,100	263,100	263,100	263,100	263,100
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm		Việt Nam		Không có thông tin		360,900	360,900	360,900	360,900	360,900	360,900	360,900	360,900	360,900	360,900	360,900	360,900	360,900
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm		Việt Nam		Không có thông tin		602,300	602,300	602,300	602,300	602,300	602,300	602,300	602,300	602,300	602,300	602,300	602,300	602,300
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm		Việt Nam		Không có thông tin		803,200	803,200	803,200	803,200	803,200	803,200	803,200	803,200	803,200	803,200	803,200	803,200	803,200
	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,375,400	1,375,400	1,375,400	1,375,400	1,375,400	1,375,400	1,375,400	1,375,400	1,375,400	1,375,400	1,375,400	1,375,400	1,375,400
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900	1,900
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300

Duroanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm		Việt Nam		Không có thông tin		6,300	6,300	6,300	6,300	6,300	6,300	6,300	6,300	6,300	6,300	6,300	6,300	6,300
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm		Việt Nam		Không có thông tin		9,400	9,400	9,400	9,400	9,400	9,400	9,400	9,400	9,400	9,400	9,400	9,400	9,400
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm		Việt Nam		Không có thông tin		14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200	14,200
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm		Việt Nam		Không có thông tin		24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000	24,000
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm		Việt Nam		Không có thông tin		34,900	34,900	34,900	34,900	34,900	34,900	34,900	34,900	34,900	34,900	34,900	34,900	34,900
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm		Việt Nam		Không có thông tin		59,300	59,300	59,300	59,300	59,300	59,300	59,300	59,300	59,300	59,300	59,300	59,300	59,300
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm		Việt Nam		Không có thông tin		97,900	97,900	97,900	97,900	97,900	97,900	97,900	97,900	97,900	97,900	97,900	97,900	97,900
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm		Việt Nam		Không có thông tin		158,600	158,600	158,600	158,600	158,600	158,600	158,600	158,600	158,600	158,600	158,600	158,600	158,600
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm		Việt Nam		Không có thông tin		168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700	168,700
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm		Việt Nam		Không có thông tin		276,100	276,100	276,100	276,100	276,100	276,100	276,100	276,100	276,100	276,100	276,100	276,100	276,100
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm		Việt Nam		Không có thông tin		396,600	396,600	396,600	396,600	396,600	396,600	396,600	396,600	396,600	396,600	396,600	396,600	396,600
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm		Việt Nam		Không có thông tin		436,700	436,700	436,700	436,700	436,700	436,700	436,700	436,700	436,700	436,700	436,700	436,700	436,700
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm		Việt Nam		Không có thông tin		755,900	755,900	755,900	755,900	755,900	755,900	755,900	755,900	755,900	755,900	755,900	755,900	755,900
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,003,900	1,003,900	1,003,900	1,003,900	1,003,900	1,003,900	1,003,900	1,003,900	1,003,900	1,003,900	1,003,900	1,003,900	1,003,900
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,505,800	1,505,800	1,505,800	1,505,800	1,505,800	1,505,800	1,505,800	1,505,800	1,505,800	1,505,800	1,505,800	1,505,800	1,505,800
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		2,500	2,500	2,500	2,500	2,500	2,500	2,500	2,500	2,500	2,500	2,500	2,500	2,500
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300	3,300
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		3,600	3,600	3,600	3,600	3,600	3,600	3,600	3,600	3,600	3,600	3,600	3,600	3,600
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		4,300	4,300	4,300	4,300	4,300	4,300	4,300	4,300	4,300	4,300	4,300	4,300	4,300
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		4,900	4,900	4,900	4,900	4,900	4,900	4,900	4,900	4,900	4,900	4,900	4,900	4,900
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		5,800	5,800	5,800	5,800	5,800	5,800	5,800	5,800	5,800	5,800	5,800	5,800	5,800
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000	7,000
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		7,200	7,200	7,200	7,200	7,200	7,200	7,200	7,200	7,200	7,200	7,200	7,200	7,200
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500	7,500
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm		Việt Nam		Không có thông tin		9,700	9,700	9,700	9,700	9,700	9,700	9,700	9,700	9,700	9,700	9,700	9,700	9,700
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		8,800	8,800	8,800	8,800	8,800	8,800	8,800	8,800	8,800	8,800	8,800	8,800	8,800
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900	9,900

Duroart.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		10,800	10,800	10,800	10,800	10,800	10,800	10,800	10,800	10,800	10,800	10,800	10,800	10,800
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm		Việt Nam		Không có thông tin		12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000	12,000
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm		Việt Nam		Không có thông tin		12,500	12,500	12,500	12,500	12,500	12,500	12,500	12,500	12,500	12,500	12,500	12,500	12,500
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		16,500	16,500	16,500	16,500	16,500	16,500	16,500	16,500	16,500	16,500	16,500	16,500	16,500
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm		Việt Nam		Không có thông tin		17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600	17,600
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm		Việt Nam		Không có thông tin		19,900	19,900	19,900	19,900	19,900	19,900	19,900	19,900	19,900	19,900	19,900	19,900	19,900
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm		Việt Nam		Không có thông tin		22,300	22,300	22,300	22,300	22,300	22,300	22,300	22,300	22,300	22,300	22,300	22,300	22,300
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		27,200	27,200	27,200	27,200	27,200	27,200	27,200	27,200	27,200	27,200	27,200	27,200	27,200
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm		Việt Nam		Không có thông tin		22,100	22,100	22,100	22,100	22,100	22,100	22,100	22,100	22,100	22,100	22,100	22,100	22,100
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm		Việt Nam		Không có thông tin		26,900	26,900	26,900	26,900	26,900	26,900	26,900	26,900	26,900	26,900	26,900	26,900	26,900
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm		Việt Nam		Không có thông tin		32,800	32,800	32,800	32,800	32,800	32,800	32,800	32,800	32,800	32,800	32,800	32,800	32,800
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm		Việt Nam		Không có thông tin		34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		33,900	33,900	33,900	33,900	33,900	33,900	33,900	33,900	33,900	33,900	33,900	33,900	33,900
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm		Việt Nam		Không có thông tin		34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm		Việt Nam		Không có thông tin		35,900	35,900	35,900	35,900	35,900	35,900	35,900	35,900	35,900	35,900	35,900	35,900	35,900
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm		Việt Nam		Không có thông tin		39,800	39,800	39,800	39,800	39,800	39,800	39,800	39,800	39,800	39,800	39,800	39,800	39,800
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm		Việt Nam		Không có thông tin		42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000	42,000
	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm		Việt Nam		Không có thông tin		50,400	50,400	50,400	50,400	50,400	50,400	50,400	50,400	50,400	50,400	50,400	50,400	50,400
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200	1,200
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,500	1,500	1,500	1,500	1,500	1,500	1,500	1,500	1,500	1,500	1,500	1,500	1,500
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,700	1,700	1,700	1,700	1,700	1,700	1,700	1,700	1,700	1,700	1,700	1,700	1,700
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm		Việt Nam		Không có thông tin		2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900	2,900
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm		Việt Nam		Không có thông tin		3,800	3,800	3,800	3,800	3,800	3,800	3,800	3,800	3,800	3,800	3,800	3,800	3,800
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm		Việt Nam		Không có thông tin		6,500	6,500	6,500	6,500	6,500	6,500	6,500	6,500	6,500	6,500	6,500	6,500	6,500
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm		Việt Nam		Không có thông tin		8,900	8,900	8,900	8,900	8,900	8,900	8,900	8,900	8,900	8,900	8,900	8,900	8,900
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm		Việt Nam		Không có thông tin		12,100	12,100	12,100	12,100	12,100	12,100	12,100	12,100	12,100	12,100	12,100	12,100	12,100
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm		Việt Nam		Không có thông tin		15,200	15,200	15,200	15,200	15,200	15,200	15,200	15,200	15,200	15,200	15,200	15,200	15,200

Duroanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm		Việt Nam		Không có thông tin		34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300	34,300
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm		Việt Nam		Không có thông tin		49,300	49,300	49,300	49,300	49,300	49,300	49,300	49,300	49,300	49,300	49,300	49,300	49,300
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm		Việt Nam		Không có thông tin		70,200	70,200	70,200	70,200	70,200	70,200	70,200	70,200	70,200	70,200	70,200	70,200	70,200
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm		Việt Nam		Không có thông tin		155,200	155,200	155,200	155,200	155,200	155,200	155,200	155,200	155,200	155,200	155,200	155,200	155,200
	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm		Việt Nam		Không có thông tin		188,000	188,000	188,000	188,000	188,000	188,000	188,000	188,000	188,000	188,000	188,000	188,000	188,000
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm		Việt Nam		Không có thông tin		6,400	6,400	6,400	6,400	6,400	6,400	6,400	6,400	6,400	6,400	6,400	6,400	6,400
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm		Việt Nam		Không có thông tin		9,600	9,600	9,600	9,600	9,600	9,600	9,600	9,600	9,600	9,600	9,600	9,600	9,600
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm		Việt Nam		Không có thông tin		15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800	15,800
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm		Việt Nam		Không có thông tin		24,200	24,200	24,200	24,200	24,200	24,200	24,200	24,200	24,200	24,200	24,200	24,200	24,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm		Việt Nam		Không có thông tin		37,500	37,500	37,500	37,500	37,500	37,500	37,500	37,500	37,500	37,500	37,500	37,500	37,500
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm		Việt Nam		Không có thông tin		59,700	59,700	59,700	59,700	59,700	59,700	59,700	59,700	59,700	59,700	59,700	59,700	59,700
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm		Việt Nam		Không có thông tin		84,500	84,500	84,500	84,500	84,500	84,500	84,500	84,500	84,500	84,500	84,500	84,500	84,500
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm		Việt Nam		Không có thông tin		121,300	121,300	121,300	121,300	121,300	121,300	121,300	121,300	121,300	121,300	121,300	121,300	121,300
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm		Việt Nam		Không có thông tin		183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700	183,700
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm		Việt Nam		Không có thông tin		235,400	235,400	235,400	235,400	235,400	235,400	235,400	235,400	235,400	235,400	235,400	235,400	235,400
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm		Việt Nam		Không có thông tin		294,400	294,400	294,400	294,400	294,400	294,400	294,400	294,400	294,400	294,400	294,400	294,400	294,400
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm		Việt Nam		Không có thông tin		386,100	386,100	386,100	386,100	386,100	386,100	386,100	386,100	386,100	386,100	386,100	386,100	386,100
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm		Việt Nam		Không có thông tin		488,200	488,200	488,200	488,200	488,200	488,200	488,200	488,200	488,200	488,200	488,200	488,200	488,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm		Việt Nam		Không có thông tin		607,400	607,400	607,400	607,400	607,400	607,400	607,400	607,400	607,400	607,400	607,400	607,400	607,400
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm		Việt Nam		Không có thông tin		751,200	751,200	751,200	751,200	751,200	751,200	751,200	751,200	751,200	751,200	751,200	751,200	751,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm		Việt Nam		Không có thông tin		927,100	927,100	927,100	927,100	927,100	927,100	927,100	927,100	927,100	927,100	927,100	927,100	927,100
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,161,200	1,161,200	1,161,200	1,161,200	1,161,200	1,161,200	1,161,200	1,161,200	1,161,200	1,161,200	1,161,200	1,161,200	1,161,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,479,200	1,479,200	1,479,200	1,479,200	1,479,200	1,479,200	1,479,200	1,479,200	1,479,200	1,479,200	1,479,200	1,479,200	1,479,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,876,500	1,876,500	1,876,500	1,876,500	1,876,500	1,876,500	1,876,500	1,876,500	1,876,500	1,876,500	1,876,500	1,876,500	1,876,500
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm		Việt Nam		Không có thông tin		2,389,900	2,389,900	2,389,900	2,389,900	2,389,900	2,389,900	2,389,900	2,389,900	2,389,900	2,389,900	2,389,900	2,389,900	2,389,900
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm		Việt Nam		Không có thông tin		5,400	5,400	5,400	5,400	5,400	5,400	5,400	5,400	5,400	5,400	5,400	5,400	5,400
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm		Việt Nam		Không có thông tin		8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200	8,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm		Việt Nam		Không có thông tin		13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200

Duroanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm		Việt Nam		Không có thông tin		20,400	20,400	20,400	20,400	20,400	20,400	20,400	20,400	20,400	20,400	20,400	20,400	20,400
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm		Việt Nam		Không có thông tin		31,700	31,700	31,700	31,700	31,700	31,700	31,700	31,700	31,700	31,700	31,700	31,700	31,700
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm		Việt Nam		Không có thông tin		49,800	49,800	49,800	49,800	49,800	49,800	49,800	49,800	49,800	49,800	49,800	49,800	49,800
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm		Việt Nam		Không có thông tin		70,800	70,800	70,800	70,800	70,800	70,800	70,800	70,800	70,800	70,800	70,800	70,800	70,800
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm		Việt Nam		Không có thông tin		101,300	101,300	101,300	101,300	101,300	101,300	101,300	101,300	101,300	101,300	101,300	101,300	101,300
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm		Việt Nam		Không có thông tin		152,600	152,600	152,600	152,600	152,600	152,600	152,600	152,600	152,600	152,600	152,600	152,600	152,600
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm		Việt Nam		Không có thông tin		197,400	197,400	197,400	197,400	197,400	197,400	197,400	197,400	197,400	197,400	197,400	197,400	197,400
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm		Việt Nam		Không có thông tin		244,700	244,700	244,700	244,700	244,700	244,700	244,700	244,700	244,700	244,700	244,700	244,700	244,700
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm		Việt Nam		Không có thông tin		323,700	323,700	323,700	323,700	323,700	323,700	323,700	323,700	323,700	323,700	323,700	323,700	323,700
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm		Việt Nam		Không có thông tin		407,100	407,100	407,100	407,100	407,100	407,100	407,100	407,100	407,100	407,100	407,100	407,100	407,100
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm		Việt Nam		Không có thông tin		509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm		Việt Nam		Không có thông tin		622,800	622,800	622,800	622,800	622,800	622,800	622,800	622,800	622,800	622,800	622,800	622,800	622,800
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm		Việt Nam		Không có thông tin		774,800	774,800	774,800	774,800	774,800	774,800	774,800	774,800	774,800	774,800	774,800	774,800	774,800
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm		Việt Nam		Không có thông tin		971,100	971,100	971,100	971,100	971,100	971,100	971,100	971,100	971,100	971,100	971,100	971,100	971,100
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,229,200	1,229,200	1,229,200	1,229,200	1,229,200	1,229,200	1,229,200	1,229,200	1,229,200	1,229,200	1,229,200	1,229,200	1,229,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,560,500	1,560,500	1,560,500	1,560,500	1,560,500	1,560,500	1,560,500	1,560,500	1,560,500	1,560,500	1,560,500	1,560,500	1,560,500
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm		Việt Nam		Không có thông tin		1,988,700	1,988,700	1,988,700	1,988,700	1,988,700	1,988,700	1,988,700	1,988,700	1,988,700	1,988,700	1,988,700	1,988,700	1,988,700
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm		Việt Nam		Không có thông tin		68,100	68,100	68,100	68,100	68,100	68,100	68,100	68,100	68,100	68,100	68,100	68,100	68,100
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm		Việt Nam		Không có thông tin		88,100	88,100	88,100	88,100	88,100	88,100	88,100	88,100	88,100	88,100	88,100	88,100	88,100
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm		Việt Nam		Không có thông tin		110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500	110,500
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm		Việt Nam		Không có thông tin		144,800	144,800	144,800	144,800	144,800	144,800	144,800	144,800	144,800	144,800	144,800	144,800	144,800
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm		Việt Nam		Không có thông tin		181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000	181,000
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm		Việt Nam		Không có thông tin		224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800	224,800
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm		Việt Nam		Không có thông tin		282,000	282,000	282,000	282,000	282,000	282,000	282,000	282,000	282,000	282,000	282,000	282,000	282,000
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm		Việt Nam		Không có thông tin		349,300	349,300	349,300	349,300	349,300	349,300	349,300	349,300	349,300	349,300	349,300	349,300	349,300
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm		Việt Nam		Không có thông tin		433,200	433,200	433,200	433,200	433,200	433,200	433,200	433,200	433,200	433,200	433,200	433,200	433,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm		Việt Nam		Không có thông tin		552,400	552,400	552,400	552,400	552,400	552,400	552,400	552,400	552,400	552,400	552,400	552,400	552,400
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm		Việt Nam		Không có thông tin		701,600	701,600	701,600	701,600	701,600	701,600	701,600	701,600	701,600	701,600	701,600	701,600	701,600

Duroan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm		Việt Nam		Không có thông tin		885,100	885,100	885,100	885,100	885,100	885,100	885,100	885,100	885,100	885,100	885,100	885,100	885,100
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm		Việt Nam		Không có thông tin		4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400	4,400
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm		Việt Nam		Không có thông tin		5,900	5,900	5,900	5,900	5,900	5,900	5,900	5,900	5,900	5,900	5,900	5,900	5,900
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm		Việt Nam		Không có thông tin		10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300	10,300
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm		Việt Nam		Không có thông tin		16,700	16,700	16,700	16,700	16,700	16,700	16,700	16,700	16,700	16,700	16,700	16,700	16,700
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam		Không có thông tin		29,400	29,400	29,400	29,400	29,400	29,400	29,400	29,400	29,400	29,400	29,400	29,400	29,400
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm		Việt Nam		Không có thông tin		89,800	89,800	89,800	89,800	89,800	89,800	89,800	89,800	89,800	89,800	89,800	89,800	89,800
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm		Việt Nam		Không có thông tin		117,200	117,200	117,200	117,200	117,200	117,200	117,200	117,200	117,200	117,200	117,200	117,200	117,200
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm		Việt Nam		Không có thông tin		180,900	180,900	180,900	180,900	180,900	180,900	180,900	180,900	180,900	180,900	180,900	180,900	180,900
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm		Việt Nam		Không có thông tin		368,600	368,600	368,600	368,600	368,600	368,600	368,600	368,600	368,600	368,600	368,600	368,600	368,600
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm		Việt Nam		Không có thông tin		5,200	5,200	5,200	5,200	5,200	5,200	5,200	5,200	5,200	5,200	5,200	5,200	5,200
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm		Việt Nam		Không có thông tin		8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000	8,000
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm		Việt Nam		Không có thông tin		13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200	13,200
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm		Việt Nam		Không có thông tin		20,500	20,500	20,500	20,500	20,500	20,500	20,500	20,500	20,500	20,500	20,500	20,500	20,500
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam		Không có thông tin		40,300	40,300	40,300	40,300	40,300	40,300	40,300	40,300	40,300	40,300	40,300	40,300	40,300
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm		Việt Nam		Không có thông tin		101,100	101,100	101,100	101,100	101,100	101,100	101,100	101,100	101,100	101,100	101,100	101,100	101,100
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm		Việt Nam		Không có thông tin		151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800	151,800
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm		Việt Nam		Không có thông tin		235,600	235,600	235,600	235,600	235,600	235,600	235,600	235,600	235,600	235,600	235,600	235,600	235,600
	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm		Việt Nam		Không có thông tin		364,800	364,800	364,800	364,800	364,800	364,800	364,800	364,800	364,800	364,800	364,800	364,800	364,800
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm		Việt Nam		Không có thông tin		14,400	14,400	14,400	14,400	14,400	14,400	14,400	14,400	14,400	14,400	14,400	14,400	14,400
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm		Việt Nam		Không có thông tin		25,800	25,800	25,800	25,800	25,800	25,800	25,800	25,800	25,800	25,800	25,800	25,800	25,800
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm		Việt Nam		Không có thông tin		33,400	33,400	33,400	33,400	33,400	33,400	33,400	33,400	33,400	33,400	33,400	33,400	33,400
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm		Việt Nam		Không có thông tin		44,800	44,800	44,800	44,800	44,800	44,800	44,800	44,800	44,800	44,800	44,800	44,800	44,800
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm		Việt Nam		Không có thông tin		65,700	65,700	65,700	65,700	65,700	65,700	65,700	65,700	65,700	65,700	65,700	65,700	65,700
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm		Việt Nam		Không có thông tin		104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400	104,400
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm		Việt Nam		Không có thông tin		145,100	145,100	145,100	145,100	145,100	145,100	145,100	145,100	145,100	145,100	145,100	145,100	145,100
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm		Việt Nam		Không có thông tin		211,800	211,800	211,800	211,800	211,800	211,800	211,800	211,800	211,800	211,800	211,800	211,800	211,800
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm		Việt Nam		Không có thông tin		339,000	339,000	339,000	339,000	339,000	339,000	339,000	339,000	339,000	339,000	339,000	339,000	339,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm		Việt Nam		Không có thông tin		17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800	17,800
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm		Việt Nam		Không có thông tin		31,300	31,300	31,300	31,300	31,300	31,300	31,300	31,300	31,300	31,300	31,300	31,300	31,300
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm		Việt Nam		Không có thông tin		46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100	46,100
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm		Việt Nam		Không có thông tin		71,300	71,300	71,300	71,300	71,300	71,300	71,300	71,300	71,300	71,300	71,300	71,300	71,300
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm		Việt Nam		Không có thông tin		110,900	110,900	110,900	110,900	110,900	110,900	110,900	110,900	110,900	110,900	110,900	110,900	110,900
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm		Việt Nam		Không có thông tin		174,700	174,700	174,700	174,700	174,700	174,700	174,700	174,700	174,700	174,700	174,700	174,700	174,700
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm		Việt Nam		Không có thông tin		242,000	242,000	242,000	242,000	242,000	242,000	242,000	242,000	242,000	242,000	242,000	242,000	242,000
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm		Việt Nam		Không có thông tin		361,900	361,900	361,900	361,900	361,900	361,900	361,900	361,900	361,900	361,900	361,900	361,900	361,900
	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm		Việt Nam		Không có thông tin		509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400	509,400
	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''		Việt Nam		Không có thông tin		28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900	28,900
	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''		Việt Nam		Không có thông tin		35,300	35,300	35,300	35,300	35,300	35,300	35,300	35,300	35,300	35,300	35,300	35,300	35,300
	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''		Việt Nam		Không có thông tin		39,400	39,400	39,400	39,400	39,400	39,400	39,400	39,400	39,400	39,400	39,400	39,400	39,400
	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''		Việt Nam		Không có thông tin		64,300	64,300	64,300	64,300	64,300	64,300	64,300	64,300	64,300	64,300	64,300	64,300	64,300
	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''		Việt Nam		Không có thông tin		159,300	159,300	159,300	159,300	159,300	159,300	159,300	159,300	159,300	159,300	159,300	159,300	159,300
	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''		Việt Nam		Không có thông tin		211,300	211,300	211,300	211,300	211,300	211,300	211,300	211,300	211,300	211,300	211,300	211,300	211,300
	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2''		Việt Nam		Không có thông tin		427,600	427,600	427,600	427,600	427,600	427,600	427,600	427,600	427,600	427,600	427,600	427,600	427,600
	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2''		Việt Nam		Không có thông tin		608,700	608,700	608,700	608,700	608,700	608,700	608,700	608,700	608,700	608,700	608,700	608,700	608,700
	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3''		Việt Nam		Không có thông tin		1,220,600	1,220,600	1,220,600	1,220,600	1,220,600	1,220,600	1,220,600	1,220,600	1,220,600	1,220,600	1,220,600	1,220,600	1,220,600
	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''		Việt Nam		Không có thông tin		36,500	36,500	36,500	36,500	36,500	36,500	36,500	36,500	36,500	36,500	36,500	36,500	36,500
	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''		Việt Nam		Không có thông tin		42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200
	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''		Việt Nam		Không có thông tin		50,900	50,900	50,900	50,900	50,900	50,900	50,900	50,900	50,900	50,900	50,900	50,900	50,900
	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''		Việt Nam		Không có thông tin		75,300	75,300	75,300	75,300	75,300	75,300	75,300	75,300	75,300	75,300	75,300	75,300	75,300
	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''		Việt Nam		Không có thông tin		218,900	218,900	218,900	218,900	218,900	218,900	218,900	218,900	218,900	218,900	218,900	218,900	218,900
	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''		Việt Nam		Không có thông tin		273,600	273,600	273,600	273,600	273,600	273,600	273,600	273,600	273,600	273,600	273,600	273,600	273,600
	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2''		Việt Nam		Không có thông tin		463,600	463,600	463,600	463,600	463,600	463,600	463,600	463,600	463,600	463,600	463,600	463,600	463,600
	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2''		Việt Nam		Không có thông tin		710,600	710,600	710,600	710,600	710,600	710,600	710,600	710,600	710,600	710,600	710,600	710,600	710,600
	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3''		Việt Nam		Không có thông tin		1,436,400	1,436,400	1,436,400	1,436,400	1,436,400	1,436,400	1,436,400	1,436,400	1,436,400	1,436,400	1,436,400	1,436,400	1,436,400
	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4''		Việt Nam		Không có thông tin		2,416,800	2,416,800	2,416,800	2,416,800	2,416,800	2,416,800	2,416,800	2,416,800	2,416,800	2,416,800	2,416,800	2,416,800	2,416,800

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		16,600	16,600	16,600	16,600	16,600	16,600	16,600	16,600	16,600	16,600	16,600	16,600	16,600
	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		23,600	23,600	23,600	23,600	23,600	23,600	23,600	23,600	23,600	23,600	23,600	23,600	23,600
	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		33,700	33,700	33,700	33,700	33,700	33,700	33,700	33,700	33,700	33,700	33,700	33,700	33,700
	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam		Không có thông tin		58,200	58,200	58,200	58,200	58,200	58,200	58,200	58,200	58,200	58,200	58,200	58,200	58,200
	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm		Việt Nam		Không có thông tin		83,600	83,600	83,600	83,600	83,600	83,600	83,600	83,600	83,600	83,600	83,600	83,600	83,600
	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm		Việt Nam		Không có thông tin		112,700	112,700	112,700	112,700	112,700	112,700	112,700	112,700	112,700	112,700	112,700	112,700	112,700
	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm		Việt Nam		Không có thông tin		113,200	113,200	113,200	113,200	113,200	113,200	113,200	113,200	113,200	113,200	113,200	113,200	113,200
	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm		Việt Nam		Không có thông tin		153,500	153,500	153,500	153,500	153,500	153,500	153,500	153,500	153,500	153,500	153,500	153,500	153,500
	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm		Việt Nam		Không có thông tin		177,100	177,100	177,100	177,100	177,100	177,100	177,100	177,100	177,100	177,100	177,100	177,100	177,100
	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm		Việt Nam		Không có thông tin		274,300	274,300	274,300	274,300	274,300	274,300	274,300	274,300	274,300	274,300	274,300	274,300	274,300
	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam		Không có thông tin		467,400	467,400	467,400	467,400	467,400	467,400	467,400	467,400	467,400	467,400	467,400	467,400	467,400
	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu		Không có thông tin		515,000	515,000	515,000	515,000	515,000	515,000	515,000	515,000	515,000	515,000	515,000	515,000	515,000
	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lanh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu		Không có thông tin		651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000
	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu		Không có thông tin		651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000
	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu		Không có thông tin		651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000	651,000
	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin					Không có thông tin		18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000	18,000
	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin					Không có thông tin		18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500
	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin					Không có thông tin		18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500
	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lanh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin		Hãng BLUE METER	Nhập khẩu		Không có thông tin		446,400	446,400	446,400	446,400	446,400	446,400	446,400	446,400	446,400	446,400	446,400	446,400	446,400
	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin					Không có thông tin		18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500
	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin					Không có thông tin		18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500	18,500
	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu		Không có thông tin		579,700	579,700	579,700	579,700	579,700	579,700	579,700	579,700	579,700	579,700	579,700	579,700	579,700
	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu		Không có thông tin		556,300	556,300	556,300	556,300	556,300	556,300	556,300	556,300	556,300	556,300	556,300	556,300	556,300

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu		Không có thông tin		327,500	327,500	327,500	327,500	327,500	327,500	327,500	327,500	327,500	327,500	327,500	327,500	327,500
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam		Không có thông tin		290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200	12,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800	14,800
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200	21,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200	29,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200	42,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200	51,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200	55,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200	65,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200	78,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200	121,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200	165,200
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200	247,200

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam		Không có thông tin		290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200	290,200
	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam		Không có thông tin		140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000	140,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		3,569,000	3,569,000	3,569,000	3,569,000	3,569,000	3,569,000	3,569,000	3,569,000	3,569,000	3,569,000	3,569,000	3,569,000	3,569,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		5,470,000	5,470,000	5,470,000	5,470,000	5,470,000	5,470,000	5,470,000	5,470,000	5,470,000	5,470,000	5,470,000	5,470,000	5,470,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		7,139,000	7,139,000	7,139,000	7,139,000	7,139,000	7,139,000	7,139,000	7,139,000	7,139,000	7,139,000	7,139,000	7,139,000	7,139,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		10,246,000	10,246,000	10,246,000	10,246,000	10,246,000	10,246,000	10,246,000	10,246,000	10,246,000	10,246,000	10,246,000	10,246,000	10,246,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		16,999,000	16,999,000	16,999,000	16,999,000	16,999,000	16,999,000	16,999,000	16,999,000	16,999,000	16,999,000	16,999,000	16,999,000	16,999,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		37,091,000	37,091,000	37,091,000	37,091,000	37,091,000	37,091,000	37,091,000	37,091,000	37,091,000	37,091,000	37,091,000	37,091,000	37,091,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		3,724,000	3,724,000	3,724,000	3,724,000	3,724,000	3,724,000	3,724,000	3,724,000	3,724,000	3,724,000	3,724,000	3,724,000	3,724,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		5,663,000	5,663,000	5,663,000	5,663,000	5,663,000	5,663,000	5,663,000	5,663,000	5,663,000	5,663,000	5,663,000	5,663,000	5,663,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		7,410,000	7,410,000	7,410,000	7,410,000	7,410,000	7,410,000	7,410,000	7,410,000	7,410,000	7,410,000	7,410,000	7,410,000	7,410,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		10,678,000	10,678,000	10,678,000	10,678,000	10,678,000	10,678,000	10,678,000	10,678,000	10,678,000	10,678,000	10,678,000	10,678,000	10,678,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		17,695,000	17,695,000	17,695,000	17,695,000	17,695,000	17,695,000	17,695,000	17,695,000	17,695,000	17,695,000	17,695,000	17,695,000	17,695,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		2,620,000	2,620,000	2,620,000	2,620,000	2,620,000	2,620,000	2,620,000	2,620,000	2,620,000	2,620,000	2,620,000	2,620,000	2,620,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		3,974,000	3,974,000	3,974,000	3,974,000	3,974,000	3,974,000	3,974,000	3,974,000	3,974,000	3,974,000	3,974,000	3,974,000	3,974,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		5,162,000	5,162,000	5,162,000	5,162,000	5,162,000	5,162,000	5,162,000	5,162,000	5,162,000	5,162,000	5,162,000	5,162,000	5,162,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		7,350,000	7,350,000	7,350,000	7,350,000	7,350,000	7,350,000	7,350,000	7,350,000	7,350,000	7,350,000	7,350,000	7,350,000	7,350,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		12,789,000	12,789,000	12,789,000	12,789,000	12,789,000	12,789,000	12,789,000	12,789,000	12,789,000	12,789,000	12,789,000	12,789,000	12,789,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		3,092,000	3,092,000	3,092,000	3,092,000	3,092,000	3,092,000	3,092,000	3,092,000	3,092,000	3,092,000	3,092,000	3,092,000	3,092,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		4,839,000	4,839,000	4,839,000	4,839,000	4,839,000	4,839,000	4,839,000	4,839,000	4,839,000	4,839,000	4,839,000	4,839,000	4,839,000
	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam		Không có thông tin		6,264,000	6,264,000	6,264,000	6,264,000	6,264,000	6,264,000	6,264,000	6,264,000	6,264,000	6,264,000	6,264,000	6,264,000	6,264,000
	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		5,678,000	5,678,000	5,678,000	5,678,000	5,678,000	5,678,000	5,678,000	5,678,000	5,678,000	5,678,000	5,678,000	5,678,000	5,678,000
	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		6,210,000	6,210,000	6,210,000	6,210,000	6,210,000	6,210,000	6,210,000	6,210,000	6,210,000	6,210,000	6,210,000	6,210,000	6,210,000
	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		4,778,000	4,778,000	4,778,000	4,778,000	4,778,000	4,778,000	4,778,000	4,778,000	4,778,000	4,778,000	4,778,000	4,778,000	4,778,000
	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		3,674,000	3,674,000	3,674,000	3,674,000	3,674,000	3,674,000	3,674,000	3,674,000	3,674,000	3,674,000	3,674,000	3,674,000	3,674,000
	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000
	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		3,248,000	3,248,000	3,248,000	3,248,000	3,248,000	3,248,000	3,248,000	3,248,000	3,248,000	3,248,000	3,248,000	3,248,000	3,248,000
	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000	3,355,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		3,346,000	3,346,000	3,346,000	3,346,000	3,346,000	3,346,000	3,346,000	3,346,000	3,346,000	3,346,000	3,346,000	3,346,000	3,346,000
	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		3,477,000	3,477,000	3,477,000	3,477,000	3,477,000	3,477,000	3,477,000	3,477,000	3,477,000	3,477,000	3,477,000	3,477,000	3,477,000
	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		2,978,000	2,978,000	2,978,000	2,978,000	2,978,000	2,978,000	2,978,000	2,978,000	2,978,000	2,978,000	2,978,000	2,978,000	2,978,000
	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		1,448,000	1,448,000	1,448,000	1,448,000	1,448,000	1,448,000	1,448,000	1,448,000	1,448,000	1,448,000	1,448,000	1,448,000	1,448,000
	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		1,972,000	1,972,000	1,972,000	1,972,000	1,972,000	1,972,000	1,972,000	1,972,000	1,972,000	1,972,000	1,972,000	1,972,000	1,972,000
	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000	1,301,000
	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		1,530,000	1,530,000	1,530,000	1,530,000	1,530,000	1,530,000	1,530,000	1,530,000	1,530,000	1,530,000	1,530,000	1,530,000	1,530,000
	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		1,563,000	1,563,000	1,563,000	1,563,000	1,563,000	1,563,000	1,563,000	1,563,000	1,563,000	1,563,000	1,563,000	1,563,000	1,563,000
	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000
	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		2,037,000	2,037,000	2,037,000	2,037,000	2,037,000	2,037,000	2,037,000	2,037,000	2,037,000	2,037,000	2,037,000	2,037,000	2,037,000
	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		867,000	867,000	867,000	867,000	867,000	867,000	867,000	867,000	867,000	867,000	867,000	867,000	867,000
	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000	4,664,000
	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		2,806,000	2,806,000	2,806,000	2,806,000	2,806,000	2,806,000	2,806,000	2,806,000	2,806,000	2,806,000	2,806,000	2,806,000	2,806,000
	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		1,677,000	1,677,000	1,677,000	1,677,000	1,677,000	1,677,000	1,677,000	1,677,000	1,677,000	1,677,000	1,677,000	1,677,000	1,677,000
	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		745,000	745,000	745,000	745,000	745,000	745,000	745,000	745,000	745,000	745,000	745,000	745,000	745,000
	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		4,246,000	4,246,000	4,246,000	4,246,000	4,246,000	4,246,000	4,246,000	4,246,000	4,246,000	4,246,000	4,246,000	4,246,000	4,246,000
	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam		Không có thông tin		2,324,000	2,324,000	2,324,000	2,324,000	2,324,000	2,324,000	2,324,000	2,324,000	2,324,000	2,324,000	2,324,000	2,324,000	2,324,000
	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000
	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		2,342,000	2,342,000	2,342,000	2,342,000	2,342,000	2,342,000	2,342,000	2,342,000	2,342,000	2,342,000	2,342,000	2,342,000	2,342,000
	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000	2,300,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - let	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		3,087,000	3,087,000	3,087,000	3,087,000	3,087,000	3,087,000	3,087,000	3,087,000	3,087,000	3,087,000	3,087,000	3,087,000	3,087,000
	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,880,000	1,880,000	1,880,000	1,880,000	1,880,000	1,880,000	1,880,000	1,880,000	1,880,000	1,880,000	1,880,000	1,880,000	1,880,000
	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		2,023,000	2,023,000	2,023,000	2,023,000	2,023,000	2,023,000	2,023,000	2,023,000	2,023,000	2,023,000	2,023,000	2,023,000	2,023,000
	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		2,076,000	2,076,000	2,076,000	2,076,000	2,076,000	2,076,000	2,076,000	2,076,000	2,076,000	2,076,000	2,076,000	2,076,000	2,076,000
	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		2,219,000	2,219,000	2,219,000	2,219,000	2,219,000	2,219,000	2,219,000	2,219,000	2,219,000	2,219,000	2,219,000	2,219,000	2,219,000
	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xổm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1-4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,052,000	1,052,000	1,052,000	1,052,000	1,052,000	1,052,000	1,052,000	1,052,000	1,052,000	1,052,000	1,052,000	1,052,000	1,052,000
	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xổm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1-4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,150,000	1,150,000	1,150,000	1,150,000	1,150,000	1,150,000	1,150,000	1,150,000	1,150,000	1,150,000	1,150,000	1,150,000	1,150,000
	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xổm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		2,273,000	2,273,000	2,273,000	2,273,000	2,273,000	2,273,000	2,273,000	2,273,000	2,273,000	2,273,000	2,273,000	2,273,000	2,273,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xổm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,750,000	1,750,000	1,750,000	1,750,000	1,750,000	1,750,000	1,750,000	1,750,000	1,750,000	1,750,000	1,750,000	1,750,000	1,750,000
	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,764,000	1,764,000	1,764,000	1,764,000	1,764,000	1,764,000	1,764,000	1,764,000	1,764,000	1,764,000	1,764,000	1,764,000	1,764,000
	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		726,000	726,000	726,000	726,000	726,000	726,000	726,000	726,000	726,000	726,000	726,000	726,000	726,000
	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000
	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		5,907,000	5,907,000	5,907,000	5,907,000	5,907,000	5,907,000	5,907,000	5,907,000	5,907,000	5,907,000	5,907,000	5,907,000	5,907,000
	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		5,998,000	5,998,000	5,998,000	5,998,000	5,998,000	5,998,000	5,998,000	5,998,000	5,998,000	5,998,000	5,998,000	5,998,000	5,998,000
	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		2,049,000	2,049,000	2,049,000	2,049,000	2,049,000	2,049,000	2,049,000	2,049,000	2,049,000	2,049,000	2,049,000	2,049,000	2,049,000
	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		671,000	671,000	671,000	671,000	671,000	671,000	671,000	671,000	671,000	671,000	671,000	671,000	671,000
	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		820,000	820,000	820,000	820,000	820,000	820,000	820,000	820,000	820,000	820,000	820,000	820,000	820,000
	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,648,000	1,648,000	1,648,000	1,648,000	1,648,000	1,648,000	1,648,000	1,648,000	1,648,000	1,648,000	1,648,000	1,648,000	1,648,000
	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		3,644,000	3,644,000	3,644,000	3,644,000	3,644,000	3,644,000	3,644,000	3,644,000	3,644,000	3,644,000	3,644,000	3,644,000	3,644,000
	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,454,000	1,454,000	1,454,000	1,454,000	1,454,000	1,454,000	1,454,000	1,454,000	1,454,000	1,454,000	1,454,000	1,454,000	1,454,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		2,831,000	2,831,000	2,831,000	2,831,000	2,831,000	2,831,000	2,831,000	2,831,000	2,831,000	2,831,000	2,831,000	2,831,000	2,831,000
	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		845,000	845,000	845,000	845,000	845,000	845,000	845,000	845,000	845,000	845,000	845,000	845,000	845,000
	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		650,000	650,000	650,000	650,000	650,000	650,000	650,000	650,000	650,000	650,000	650,000	650,000	650,000
	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		620,000	620,000	620,000	620,000	620,000	620,000	620,000	620,000	620,000	620,000	620,000	620,000	620,000
	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		983,000	983,000	983,000	983,000	983,000	983,000	983,000	983,000	983,000	983,000	983,000	983,000	983,000
	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: L5019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000
	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : L5115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		935,000	935,000	935,000	935,000	935,000	935,000	935,000	935,000	935,000	935,000	935,000	935,000	935,000
	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn L5113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000
	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi chậu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		960,000	960,000	960,000	960,000	960,000	960,000	960,000	960,000	960,000	960,000	960,000	960,000	960,000
	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000
	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi chậu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000	800,000
	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		350,000	350,000	350,000	350,000	350,000	350,000	350,000	350,000	350,000	350,000	350,000	350,000	350,000
	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000	370,000
	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000
	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		970,000	970,000	970,000	970,000	970,000	970,000	970,000	970,000	970,000	970,000	970,000	970,000	970,000
	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng Lĩnh	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,078,000	1,078,000	1,078,000	1,078,000	1,078,000	1,078,000	1,078,000	1,078,000	1,078,000	1,078,000	1,078,000	1,078,000	1,078,000
	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lanh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,131,000	1,131,000	1,131,000	1,131,000	1,131,000	1,131,000	1,131,000	1,131,000	1,131,000	1,131,000	1,131,000	1,131,000	1,131,000
	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lanh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,420,000	1,420,000	1,420,000	1,420,000	1,420,000	1,420,000	1,420,000	1,420,000	1,420,000	1,420,000	1,420,000	1,420,000	1,420,000
	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		1,540,000	1,540,000	1,540,000	1,540,000	1,540,000	1,540,000	1,540,000	1,540,000	1,540,000	1,540,000	1,540,000	1,540,000	1,540,000
	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000
	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		232,000	232,000	232,000	232,000	232,000	232,000	232,000	232,000	232,000	232,000	232,000	232,000	232,000
	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		365,000	365,000	365,000	365,000	365,000	365,000	365,000	365,000	365,000	365,000	365,000	365,000	365,000
	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000
	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		249,000	249,000	249,000	249,000	249,000	249,000	249,000	249,000	249,000	249,000	249,000	249,000	249,000
	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		294,000	294,000	294,000	294,000	294,000	294,000	294,000	294,000	294,000	294,000	294,000	294,000	294,000
	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		285,000	285,000	285,000	285,000	285,000	285,000	285,000	285,000	285,000	285,000	285,000	285,000	285,000
	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000	570,000
	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000	272,000
	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		438,000	438,000	438,000	438,000	438,000	438,000	438,000	438,000	438,000	438,000	438,000	438,000	438,000
	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000	178,000

Dutoanf1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000	223,000
	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		2,130,000	2,130,000	2,130,000	2,130,000	2,130,000	2,130,000	2,130,000	2,130,000	2,130,000	2,130,000	2,130,000	2,130,000	2,130,000
	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam		Không có thông tin		2,296,000	2,296,000	2,296,000	2,296,000	2,296,000	2,296,000	2,296,000	2,296,000	2,296,000	2,296,000	2,296,000	2,296,000	2,296,000
	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		2,430,000	2,430,000	2,430,000	2,430,000	2,430,000	2,430,000	2,430,000	2,430,000	2,430,000	2,430,000	2,430,000	2,430,000	2,430,000
	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		2,804,000	2,804,000	2,804,000	2,804,000	2,804,000	2,804,000	2,804,000	2,804,000	2,804,000	2,804,000	2,804,000	2,804,000	2,804,000
	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		588,000	588,000	588,000	588,000	588,000	588,000	588,000	588,000	588,000	588,000	588,000	588,000	588,000
	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000
	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		756,000	756,000	756,000	756,000	756,000	756,000	756,000	756,000	756,000	756,000	756,000	756,000	756,000
	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		840,000	840,000	840,000	840,000	840,000	840,000	840,000	840,000	840,000	840,000	840,000	840,000	840,000
	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000	252,000
	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam		Không có thông tin		1,592,000	1,592,000	1,592,000	1,592,000	1,592,000	1,592,000	1,592,000	1,592,000	1,592,000	1,592,000	1,592,000	1,592,000	1,592,000
	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		1,424,000	1,424,000	1,424,000	1,424,000	1,424,000	1,424,000	1,424,000	1,424,000	1,424,000	1,424,000	1,424,000	1,424,000	1,424,000
	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		1,048,000	1,048,000	1,048,000	1,048,000	1,048,000	1,048,000	1,048,000	1,048,000	1,048,000	1,048,000	1,048,000	1,048,000	1,048,000
	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		1,376,000	1,376,000	1,376,000	1,376,000	1,376,000	1,376,000	1,376,000	1,376,000	1,376,000	1,376,000	1,376,000	1,376,000	1,376,000
	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		1,856,000	1,856,000	1,856,000	1,856,000	1,856,000	1,856,000	1,856,000	1,856,000	1,856,000	1,856,000	1,856,000	1,856,000	1,856,000
	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		2,890,000	2,890,000	2,890,000	2,890,000	2,890,000	2,890,000	2,890,000	2,890,000	2,890,000	2,890,000	2,890,000	2,890,000	2,890,000
	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000	672,000
	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000
	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000	728,000
	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		1,248,000	1,248,000	1,248,000	1,248,000	1,248,000	1,248,000	1,248,000	1,248,000	1,248,000	1,248,000	1,248,000	1,248,000	1,248,000
	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		780,000	780,000	780,000	780,000	780,000	780,000	780,000	780,000	780,000	780,000	780,000	780,000	780,000
	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		1,200,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000
	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		640,000	640,000	640,000	640,000	640,000	640,000	640,000	640,000	640,000	640,000	640,000	640,000	640,000
	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		3,448,000	3,448,000	3,448,000	3,448,000	3,448,000	3,448,000	3,448,000	3,448,000	3,448,000	3,448,000	3,448,000	3,448,000	3,448,000
	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		872,000	872,000	872,000	872,000	872,000	872,000	872,000	872,000	872,000	872,000	872,000	872,000	872,000
	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		1,056,000	1,056,000	1,056,000	1,056,000	1,056,000	1,056,000	1,056,000	1,056,000	1,056,000	1,056,000	1,056,000	1,056,000	1,056,000

Dutoan1.com.vn

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Thành phố Hà TĩnH	Huyện Thạch Hà	Huyện Can Lộc	Thị xã Hồng LĩnH	Huyện Nghi Xuân	Huyện Đức Thọ	Huyện Vũ Quang	Huyện Hương Khê	Huyện Hương Sơn	Huyện Lộc Hà	Huyện Cẩm Xuyên	Huyện Kỳ Anh	Thị xã Kỳ Anh
	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000	2,192,000
	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		656,000	656,000	656,000	656,000	656,000	656,000	656,000	656,000	656,000	656,000	656,000	656,000	656,000
	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam		Không có thông tin		256,000	256,000	256,000	256,000	256,000	256,000	256,000	256,000	256,000	256,000	256,000	256,000	256,000
	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam		Không có thông tin		900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000	900,000
	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam		Không có thông tin		832,000	832,000	832,000	832,000	832,000	832,000	832,000	832,000	832,000	832,000	832,000	832,000	832,000
	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hảo Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam		Không có thông tin		544,000	544,000	544,000	544,000	544,000	544,000	544,000	544,000	544,000	544,000	544,000	544,000	544,000
	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam		Không có thông tin		696,000	696,000	696,000	696,000	696,000	696,000	696,000	696,000	696,000	696,000	696,000	696,000	696,000
	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam		Không có thông tin		392,000	392,000	392,000	392,000	392,000	392,000	392,000	392,000	392,000	392,000	392,000	392,000	392,000
	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam		Không có thông tin		2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000
	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam		Không có thông tin		2,880,000	2,880,000	2,880,000	2,880,000	2,880,000	2,880,000	2,880,000	2,880,000	2,880,000	2,880,000	2,880,000	2,880,000	2,880,000
	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam		Không có thông tin		2,998,000	2,998,000	2,998,000	2,998,000	2,998,000	2,998,000	2,998,000	2,998,000	2,998,000	2,998,000	2,998,000	2,998,000	2,998,000
	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam		Không có thông tin		2,604,000	2,604,000	2,604,000	2,604,000	2,604,000	2,604,000	2,604,000	2,604,000	2,604,000	2,604,000	2,604,000	2,604,000	2,604,000
	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam		Không có thông tin		2,683,000	2,683,000	2,683,000	2,683,000	2,683,000	2,683,000	2,683,000	2,683,000	2,683,000	2,683,000	2,683,000	2,683,000	2,683,000
	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam		Không có thông tin		2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000	2,801,000
	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam		Không có thông tin		2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000
	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam		Không có thông tin		2,526,000	2,526,000	2,526,000	2,526,000	2,526,000	2,526,000	2,526,000	2,526,000	2,526,000	2,526,000	2,526,000	2,526,000	2,526,000
	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam		Không có thông tin		2,644,000	2,644,000	2,644,000	2,644,000	2,644,000	2,644,000	2,644,000	2,644,000	2,644,000	2,644,000	2,644,000	2,644,000	2,644,000
	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam		Không có thông tin		2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000	2,250,000
	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam		Không có thông tin		2,329,000	2,329,000	2,329,000	2,329,000	2,329,000	2,329,000	2,329,000	2,329,000	2,329,000	2,329,000	2,329,000	2,329,000	2,329,000
	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam		Không có thông tin		2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000	2,447,000

Dutoanf1.com.vn

Huyện	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Giá (chưa VAT)	Giá (đã có VAT)	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép cuộn Ø 6 - Ø8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 6 - Ø8	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14135			Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 10 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 10	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14227			Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 12 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 12	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tròn cô gờ Ø 14 - Ø40 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Ø 14 - Ø40	Thép Thái Nguyên	Việt Nam	14150			Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D6 - D8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D6- D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14050			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8 □	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147			Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	

Dutoanf.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép cuộn VAS: D8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Thép cuộn VAS: D8	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14147	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 Gr40/CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-20 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-20	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	14099	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Dutoan.com.vn

Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D10 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D10	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D12 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D12	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D14-32 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D14-32	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D36 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D36	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15700	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép thanh VAS D40 CB400-V/ CB500-V	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh VAS D40	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	15740	Giá đã bao gồm vận chuyển về trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Dutoanfi.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1499	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1494	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1484	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1474	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1464	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1489	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1499	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1499	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1499	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1504	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1509	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1524	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1534	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1481	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1476	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1466	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1456	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1446	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1471	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1481	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1481	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1481	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1486	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1491	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1506	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1516	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1199	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1194	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1184	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1174	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1164	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1189	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1199	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1199	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1199	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1204	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1209	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1224	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1234	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1181	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1176	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1166	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1156	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1146	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1171	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1181	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1181	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1181	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1186	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1191	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1206	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Bỉm Sơn	Việt Nam	1216	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1481	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1476	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1466	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1456	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1446	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1471	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1481	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1481	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1481	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1486	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1491	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1506	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB40 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1516	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1419	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1414	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1404	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1394	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1384	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1409	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1419	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1419	Không có thông tin

Dutoanfi.com.vn

Huyện Hương Sơn	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1419	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1424	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1429	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1444	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB30 đen đóng bao	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 đóng bao	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1454	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1181	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1176	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1166	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1156	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1146	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1171	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1181	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1181	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1181	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1186	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1191	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1206	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB40 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB40 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1216	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1119	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1114	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1104	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1094	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1084	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1109	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1119	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1119	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1119	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1124	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1129	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1144	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xi măng đen	PCB30 xá	kg	TCVN 2682 : 2020	PCB30 rời	Xi măng Hoàng Mai	Việt Nam	1154	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14650	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14250	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14650	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14850	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14875	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14950	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12650	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12250	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12650	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12850	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12875	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12950	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16950	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16550	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16950	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17150	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17175	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17250	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14550	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14300	Không có thông tin

Dutoanfi.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14150	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14550	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14750	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14950	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	15100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12650	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12250	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12650	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12850	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	13050	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16850	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16450	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16850	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17050	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17250	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14850	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14450	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	15100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	15100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14850	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	14700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	15050	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	15250	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	15400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12750	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12350	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12750	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	12950	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	13150	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	kg	TCVN 7493:2005	Nhũ tương gốc a xít 60% xá	Công ty Petrolimex	Việt Nam	13300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17150	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	16750	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17150	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17350	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17550	Không có thông tin

Dutoanf.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 phuy	kg	TCVN 7493:2005	Nhựa đường 60/70 phuy	Công ty Petrolimex	Việt Nam	17700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21525	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21525	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21525	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21525	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21525	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21525	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21725	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21725	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21725	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21725	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21675	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21875	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21525	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20578	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20578	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20578	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20578	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20578	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20578	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20778	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20778	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20778	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20778	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20728	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20928	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20578	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19497	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19497	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19497	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19497	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19497	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19497	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19697	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19697	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19697	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19697	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19647	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19847	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19497	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19197	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19197	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19197	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19197	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19197	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19197	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19397	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19397	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19397	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19397	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19347	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19547	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19197	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19295	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19295	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19295	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19295	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19295	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19295	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19495	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19495	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19495	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19495	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19445	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19645	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19295	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16256	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16256	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16256	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16256	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16256	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16256	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16456	Không có thông tin

Dulieu.com.vn

Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16456	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16456	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16456	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16406	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16606	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16256	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19117	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19117	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19117	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19117	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19117	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19117	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19317	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19317	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19317	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19317	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19267	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19467	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19117	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21209	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21209	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21209	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21209	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21209	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21209	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21209	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21209	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21209	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21209	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21359	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21559	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	21209	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20450	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20650	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	20300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19050	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19250	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18718	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18718	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18718	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18718	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18718	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18718	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18718	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18718	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18718	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18718	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18868	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19068	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18718	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18836	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18836	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18836	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18836	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18836	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18836	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18836	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18836	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18836	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18836	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18986	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19186	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18836	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	15918	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	15918	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	15918	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	15918	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	15918	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	15918	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	15918	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	15918	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	15918	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	15918	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16068	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16268	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	15918	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18691	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18691	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18691	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18691	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18691	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18691	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18691	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18691	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18691	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18691	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18841	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19041	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18691	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Xăng RON A95	Lít	Không có thông tin	Xăng RON A95	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	19095	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Lít	Không có thông tin	Xăng sinh học E5 RON 92 II	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18839	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin

Dulieuanh.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,001S-V	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,001S-V	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17337	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Diezel 0,05S	Lít	Không có thông tin	Dầu Diezel 0,05S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	16979	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu hỏa	Lít	Không có thông tin	Dầu hỏa	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	17373	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Mazut 3,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 3,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	14445	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Xăng dầu	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	kg	Không có thông tin	Dầu Mazut 180 cst - 0,5S	Petrolimex, PVOIL	Việt Nam	18140	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Nước sản xuất	Nước phục vụ thi công	m3	Không có thông tin			Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV		Việt Nam	2007	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV		Việt Nam	2007	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV		Việt Nam	2007	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV		Việt Nam	2007	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV		Việt Nam	2007	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV		Việt Nam	2007	Không có thông tin

Dutoanfi.com.vn

Huyện Vũ Quang	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV	Việt Nam	2007	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV	Việt Nam	2007	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV	Việt Nam	2007	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV	Việt Nam	2007	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV	Việt Nam	2007	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV	Việt Nam	2007	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Điện sản xuất	Điện sản xuất	Kwh	Không có thông tin	Cấp điện áp 0,4-6kV	Việt Nam	2007	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cát xây dựng	Cát xây	m3	Không có thông tin		Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cát xây dựng	Cát xây	m3	Không có thông tin		Việt Nam	160000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cát xây dựng	Cát xây	m3	Không có thông tin		Việt Nam	150000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cát xây dựng	Cát xây	m3	Không có thông tin		Việt Nam	130000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cát xây dựng	Cát xây	m3	Không có thông tin		Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cát xây dựng	Cát xây	m3	Không có thông tin		Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cát xây dựng	Cát xây	m3	Không có thông tin		Việt Nam	195000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cát xây dựng	Cát xây	m3	Không có thông tin		Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cát xây dựng	Cát xây	m3	Không có thông tin		Việt Nam	260000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cát xây dựng	Cát xây	m3	Không có thông tin		Việt Nam	259000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cát xây dựng	Cát trát	m3	Không có thông tin		Việt Nam	195000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cát xây dựng	Cát trát	m3	Không có thông tin		Việt Nam	195000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cát xây dựng	Cát trát	m3	Không có thông tin		Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cát xây dựng	Cát trát	m3	Không có thông tin		Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cát xây dựng	Cát trát	m3	Không có thông tin		Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cát xây dựng	Cát trát	m3	Không có thông tin		Việt Nam	195000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cát xây dựng	Cát trát	m3	Không có thông tin		Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cát xây dựng	Cát trát	m3	Không có thông tin		Việt Nam	260000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cát xây dựng	Cát trát	m3	Không có thông tin		Việt Nam	259000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cát xây dựng	Cát đổ bê tông	m3	Không có thông tin		Việt Nam	240000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cát xây dựng	Cát đổ bê tông	m3	Không có thông tin		Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cát xây dựng	Cát đổ bê tông	m3	Không có thông tin		Việt Nam	155000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cát xây dựng	Cát đổ bê tông	m3	Không có thông tin		Việt Nam	270000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cát xây dựng	Cát đổ bê tông	m3	Không có thông tin		Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cát xây dựng	Cát đổ bê tông	m3	Không có thông tin		Việt Nam	245000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cát xây dựng	Cát đổ bê tông	m3	Không có thông tin		Việt Nam	270000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cát xây dựng	Cát đổ bê tông	m3	Không có thông tin		Việt Nam	270000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cát xây dựng	Cát đổ bê tông	m3	Không có thông tin		Việt Nam	269000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cát xây dựng	Cát san lấp	m3	Không có thông tin		Việt Nam	120000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Đất san lấp	Đất đắp K95	m3	Không có thông tin		Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Đất san lấp	Đất đắp K95	m3	Không có thông tin		Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Đất san lấp	Đất đắp K95	m3	Không có thông tin		Việt Nam	57000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Đất san lấp	Đất đắp K95	m3	Không có thông tin		Việt Nam	57000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Đất san lấp	Đất đắp K95	m3	Không có thông tin		Việt Nam	55000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Đất san lấp	Đất đắp K95	m3	Không có thông tin		Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Đất san lấp	Đất đắp K98	m3	Không có thông tin		Việt Nam	62000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Đất san lấp	Đất đắp K98	m3	Không có thông tin		Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Đất san lấp	Đất đắp K98	m3	Không có thông tin		Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Đất san lấp	Đất đắp K98	m3	Không có thông tin		Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Đất san lấp	Đất đắp K98	m3	Không có thông tin		Việt Nam	57000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Đất san lấp	Đất đắp K98	m3	Không có thông tin		Việt Nam	58000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Đá xây dựng	Đá hộc	m3	Không có thông tin		Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Đá xây dựng	Đá hộc	m3	Không có thông tin		Việt Nam	160000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Đá xây dựng	Đá hộc	m3	Không có thông tin		Việt Nam	160000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Đá xây dựng	Đá hộc	m3	Không có thông tin		Việt Nam	160000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Đá xây dựng	Đá hộc	m3	Không có thông tin		Việt Nam	160000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Đá xây dựng	Đá hộc	m3	Không có thông tin		Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Đá xây dựng	Đá hộc	m3	Không có thông tin		Việt Nam	170000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Đá xây dựng	Đá hộc	m3	Không có thông tin		Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Đá xây dựng	Đá dăm chèn	m3	Không có thông tin		Việt Nam	160000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Đá xây dựng	Đá dăm chèn	m3	Không có thông tin		Việt Nam	155000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Đá xây dựng	Đá dăm chèn	m3	Không có thông tin		Việt Nam	155000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Đá xây dựng	Đá dăm chèn	m3	Không có thông tin		Việt Nam	155000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Đá xây dựng	Đá dăm chèn	m3	Không có thông tin		Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Đá xây dựng	Đá dăm chèn	m3	Không có thông tin		Việt Nam	165000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Đá xây dựng	Đá dăm chèn	m3	Không có thông tin		Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Đá xây dựng	Đá 4x6	m3	Không có thông tin		Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Đá xây dựng	Đá 4x6	m3	Không có thông tin		Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Đá xây dựng	Đá 4x6	m3	Không có thông tin		Việt Nam	146000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Đá xây dựng	Đá 4x6	m3	Không có thông tin		Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Đá xây dựng	Đá 4x6	m3	Không có thông tin		Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Đá xây dựng	Đá 4x6	m3	Không có thông tin		Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Đá xây dựng	Đá 4x6	m3	Không có thông tin		Việt Nam	175000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Đá xây dựng	Đá 4x6	m3	Không có thông tin		Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Đá xây dựng	Đá 2x4	m3	Không có thông tin		Việt Nam	220000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Đá xây dựng	Đá 2x4	m3	Không có thông tin		Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Đá xây dựng	Đá 2x4	m3	Không có thông tin		Việt Nam	165000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Đá xây dựng	Đá 2x4	m3	Không có thông tin		Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Đá xây dựng	Đá 2x4	m3	Không có thông tin		Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Đá xây dựng	Đá 2x4	m3	Không có thông tin		Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Đá xây dựng	Đá 2x4	m3	Không có thông tin		Việt Nam	205000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Đá xây dựng	Đá 2x4	m3	Không có thông tin		Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Đá xây dựng	Đá 1x2	m3	Không có thông tin		Việt Nam	295000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Đá xây dựng	Đá 1x2	m3	Không có thông tin		Việt Nam	275000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Đá xây dựng	Đá 1x2	m3	Không có thông tin		Việt Nam	225000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Đá xây dựng	Đá 1x2	m3	Không có thông tin		Việt Nam	275000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Đá xây dựng	Đá 1x2	m3	Không có thông tin		Việt Nam	280000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Đá xây dựng	Đá 1x2	m3	Không có thông tin		Việt Nam	280000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Đá xây dựng	Đá 1x2	m3	Không có thông tin		Việt Nam	285000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Đá xây dựng	Đá 1x2	m3	Không có thông tin		Việt Nam	285000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Đá xây dựng	Đá 0,5x1	m3	Không có thông tin		Việt Nam	195000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Đá xây dựng	Đá 0,5x1	m3	Không có thông tin		Việt Nam	160000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Đá xây dựng	Đá 0,5x1	m3	Không có thông tin		Việt Nam	142000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Đá xây dựng	Đá 0,5x1	m3	Không có thông tin		Việt Nam	160000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Đá xây dựng	Đá 0,5x1	m3	Không có thông tin		Việt Nam	160000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Đá xây dựng	Đá 0,5x1	m3	Không có thông tin		Việt Nam	160000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Đá xây dựng	Đá 0,5x1	m3	Không có thông tin		Việt Nam	165000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Đá xây dựng	Đá 0,5x1	m3	Không có thông tin		Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Đá xây dựng	Cấp phối đá dăm loại II	m3	TCVN 8859 : 2023		Việt Nam	145000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Đá xây dựng	Cấp phối đá dăm loại II	m3	TCVN 8859 : 2023		Việt Nam	130000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Đá xây dựng	Cấp phối đá dăm loại II	m3	TCVN 8859 : 2023		Việt Nam	100000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Đá xây dựng	Cấp phối đá dăm loại II	m3	TCVN 8859 : 2023		Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Đá xây dựng	Cấp phối đá dăm loại II	m3	TCVN 8859 : 2023		Việt Nam	130000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Đá xây dựng	Cấp phối đá dăm loại II	m3	TCVN 8859 : 2023		Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Đá xây dựng	Cấp phối đá dăm loại II	m3	TCVN 8859 : 2023		Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Đá xây dựng	Cấp phối đá dăm loại II	m3	TCVN 8859 : 2023		Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax=37,5mm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax=37,5mm	Việt Nam	160000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax=37,5mm	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax=37,5mm	Việt Nam	155000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax=37,5mm	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax=37,5mm	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax=37,5mm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax=37,5mm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax =25mm	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax =25mm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax =25mm	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax =25mm	Việt Nam	163600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax =25mm	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax =25mm	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax =25mm	Việt Nam	215000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax =25mm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Đá xây dựng	Base	m3	TCVN 8859 : 2023	Dmax =25mm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Đá xây dựng	Cát nghiền cho bê tông và vữa	m3	TCVN 9205:2012		Việt Nam	230000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch Tuynel	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch Tuynel	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch Tuynel	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch Tuynel	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch Tuynel	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch Tuynel	Gạch 2 lỗ KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1250	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch Tuynel	Gạch 2 lỗ KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1250	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch Tuynel	Gạch 2 lỗ KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1250	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch Tuynel	Gạch 2 lỗ KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1250	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch Tuynel	Gạch 2 lỗ KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1250	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch đặc KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 210x100x60	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch không nung	Gạch đặc KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 210x100x60	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch không nung	Gạch đặc KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 210x100x60	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch không nung	Gạch đặc KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 210x100x60	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch đặc KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 210x100x60	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch không nung	Gạch đặc KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD; QCVN 16:2023/BXD	KT 210x100x60	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch không nung	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch không nung	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch không nung	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch không nung	Gạch đặc KT 220x105x65	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 220x105x65	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch ống 2 lỗ KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 210x100x60	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch không nung	Gạch ống 2 lỗ KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 210x100x60	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch không nung	Gạch ống 2 lỗ KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 210x100x60	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch không nung	Gạch ống 2 lỗ KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 210x100x60	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch ống 2 lỗ KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 210x100x60	Việt Nam	1200	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Gạch không nung	Gạch ống 2 lỗ KT 210x100x60	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 210x100x60	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch đặc KT 390x150x125	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 390x150x125	Việt Nam	6700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch ống 6 lỗ KT 210x145x100	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 210x145x100	Việt Nam	2300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch ống 10 lỗ KT 230x110x76	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 230x110x76	Việt Nam	1600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch 4 lỗ, 3 vách KT 390x150x130	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 390x150x130	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch 6 lỗ, 3 vách KT 390x100x130	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT 390x100x130	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch 8 lỗ, 4 vách KT390x200x130	viên	QCVN 16:2019/BXD	KT390x200x130	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch con sâu KT 225x112,5x50	m2	TCVN 6476 : 1999	KT 225x112,5x50	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch không nung	Gạch con sâu KT 225x112,5x50	m2	TCVN 6476 : 1999	KT 225x112,5x50	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch không nung	Gạch con sâu KT 225x112,5x50	m2	TCVN 6476 : 1999	KT 225x112,5x50	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch con sâu KT 225x112,5x50	m2	TCVN 6476 : 1999	KT 225x112,5x50	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch không nung	Gạch con sâu KT 225x112,5x50	m2	TCVN 6476 : 1999	KT 225x112,5x50	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch nền Terazo KT 400x400x40 loại 1	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x40	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch không nung	Gạch nền Terazo KT 400x400x40 loại 1	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x40	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch không nung	Gạch nền Terazo KT 400x400x40 loại 1	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x40	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch nền Terazo KT 400x400x40 loại 1	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x40	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch không nung	Gạch nền Terazo KT 400x400x40 loại 1	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x40	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch nền Terazo KT 400x400x50 loại 1	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x50	Việt Nam	135000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch không nung	Gạch nền Terazo KT 400x400x50 loại 1	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x50	Việt Nam	135000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch không nung	Gạch nền Terazo KT 400x400x50 loại 1	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x50	Việt Nam	135000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch nền Terazo KT 400x400x50 loại 1	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x50	Việt Nam	135000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch không nung	Gạch nền Terazo KT 400x400x50 loại 1	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x50	Việt Nam	135000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch lát nền Terazo Rubic KT 400x400x45	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x45	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch không nung	Gạch lát nền Terazo Rubic KT 400x400x45	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x45	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch không nung	Gạch lát nền Terazo Rubic KT 400x400x45	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x45	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch lát nền Terazo Rubic KT 400x400x45	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x45	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch không nung	Gạch lát nền Terazo Rubic KT 400x400x45	m2	TCVN 7744 : 2013	KT 400x400x45	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(1000x300x135(45))mm	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa ,KT(300x300x135(45))mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797:2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin

Dutin1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(1000x300x165(75))mm	Việt Nam	260000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Bó vỉa chống trượt hình 3D	Viên	TCVB10797-2015	Bó vỉa chống trượt hình3D, bê tông lớp mặt mác 60Mpa, bê tông lớp đáy mác 30Mpa KT(300x300x165(75))mm	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Đan hố ga	Bộ	TCVN10333-3:2016	Tấm nắp hố ga bằng bê tông cường độ cao, KT (950x950x120)mmm, tải trọng 250KN	Việt Nam	2190000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Tấm chắn rác	Tấm	TCVN10333-3:2016	Tấm chắn rác bằng bê tông KT(1000x300x80)mm, tải trọng 250KN	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (50x30x5)cm	Việt Nam	200000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Gạch nhám da bưởi	m2	Không có thông tin	Gạch nhám da bưởi, bê tông lớp mặt dày 2cm mác 60Mpa, bê tông lớp đáy dày 3cm mác 30 Mpa , KT (15x30x5)cm	Việt Nam	190000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch không nung	Gạch bông gió các loại	viên	Không có thông tin	KT 190x190x65	Việt Nam	13500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	Phần vật tư chính		46000	
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-VRO 90: KT 90x500x250	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-VRO 115: KT 115x500x250	Việt Nam	47300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-VRO 140: KT 140x500x250	Việt Nam	48500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-VRO 165: KT 165x500x250	Việt Nam	50700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-VRO 190: KT 190x500x250	Việt Nam	52800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-VRO 2400: KT 240x500x255	Việt Nam	56300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-RO 90	Việt Nam	4189	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-RO 115	Việt Nam	4369	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-RO 140	Việt Nam	4594	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-RO 165	Việt Nam	4796	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-RO 190	Việt Nam	4998	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch không nung	Gạch bê tông VRO	viên	Không có thông tin	G-RO 240	Việt Nam	5402	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 50-75mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	15992	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin

Dubanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 80-100mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16391	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép góc cạnh 120-130mm CT3	Kg	Không có thông tin	L =6m, 9m, 12m	Việt Nam	16801	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép hình U	Kg	Không có thông tin	U- channel	nhập khẩu	18281	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép hình I	Kg	Không có thông tin	I - Beam	nhập khẩu	19085	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép hình H	Kg	Không có thông tin	H -Beam	nhập khẩu	22363	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Cọc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Cọc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Cọc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Cọc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Cọc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Cọc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Cọc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Cọc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Cọc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Cọc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin

Dutoan1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Coc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Coc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Coc ván thép Lasen IV	m	Không có thông tin	rộng 400, cao 170, dày 15.5	nhập khẩu	1785000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép cáp dự ứng lực	Kg	TC ASTM-A416		nhập khẩu	30290	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép hộp ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19095	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép ống ma kẽm nhúng nóng	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	22088	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép ống đen	Kg	Không có thông tin		Việt Nam	19698	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 1500x6000, chiều dày từ 3,0÷16,0mm	Việt Nam	14742	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	15254	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tấm các loại	kg	Không có thông tin	KT 2000x6000, chiều dày từ 18,0÷25,0mm	Việt Nam	16151	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Dây thép buộc đen	Kg	Không có thông tin	1-2 mm	Việt Nam	20238	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép ống Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 201	kg	Không có thông tin		Việt Nam	48000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép ống Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin		Việt Nam	89000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam	89000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam	89000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thép xây dựng	Thép tấm Inox 304	kg	Không có thông tin			Việt Nam	89000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin	VD-J421 F 2,5		Việt Nam	18375	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-J421 F 3,2; F 4; F 5	Việt Nam	17421	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		N46	Việt Nam	25572	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		E7018	Việt Nam	28713	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Que hàn Việt - Đức	kg	Không có thông tin		VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 2,5	Việt Nam	125349	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Que hàn Viết - Đức	kg	Không có thông tin	VD-Inox 308-16 F 3; F 5	Việt Nam	123375	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Đinh	kg	Không có thông tin		Việt Nam	22167	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 15mm	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Ván khuôn ép phủ phim	m2	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 18mm	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Khung xương nhôm	kg	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	70000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cầu phong, mèn nhóm 5-6	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6000000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Gỗ tấu mặt xẻ xà gồ, dầm trần	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Gỗ xẻ xà gồ, dầm trần nhóm 5	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	6500000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Gỗ xẻ cốp pha dày 2,5cm	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5800000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Gỗ đà chống	m3	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	5300000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Coc tre Ls2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài Ls2,5m	Việt Nam	8000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Coc tre L>2,5m	m	Không có thông tin	chiều dài L>2,5m	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại thường	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Tấm trần thạch cao 9mm loại chống ẩm	tấm	Không có thông tin	KT 1220mm x 2440mm x 9mm	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Tấm thạch cao thả 4mm	tấm	Không có thông tin	KT 600mmx600mmx4mm	Việt Nam	30000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm U25	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	22000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	22000	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	22000	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	22000	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	22000	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm C14	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	22000	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Tiren + Ecu 6	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	30000	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Thép mạ kẽm V2x22	m	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	12000	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt-CA 9.5	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	3650	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Vật liệu CarboncorAsphalt CA 19 -Bê tông nhựa rỗng Carbon	kg	Không có thông tin	Không có thông tin		Việt Nam	2850	Giá đã bao gồm vận chuyển về Hà Tĩnh	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp

Dutoanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	102900	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	114700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	127000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh AZ100, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	138700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	103800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	117000	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh mạ màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp

Dutoanf1.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	129700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh ma màu AZ050 - 17/05, khổ 1070mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	142400	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lanh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	160500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	170500	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	179600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp

Dutoanf1.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh cách nhiệt AZ100, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	188600	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	158700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,40	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	168700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,45	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	177700	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh màu cách nhiệt AZ050, xốp 16mm	m2	Không có thông tin	Độ dày 0,50	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Việt Nam	186800	Không có thông tin	Các màu socola, xám lông chuột, xanh dương tím, trắng sữa giảm 4.500 đồng/m2 đối với tôn nền; 4.000 đồng/m2 đối với tôn xốp
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	173600	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD11 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	178800	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin	

Dutoanf.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,42mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	174500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp liên kết bằng vít, mạ nhôm kẽm A/Z100, sơn polyester, G550	m2	Không có thông tin	AD06 - 0,45mm	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	181400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	344600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.45/50/0.35, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	359300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin

Dutconf.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AR-EPS - 0.40/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	363600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn EPS dày 50mm, tôn mạ A/Z, 2 lớp tôn, G340-G550, 5 sóng	m2	Không có thông tin	AP-EPS - 0.45/50/0.40, tỉ trọng EPS 11kg/m3	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	375700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	271200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	274600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,45mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	267700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z150	m2	Không có thông tin	APU1-0,47mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	252200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 11 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	258200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,40mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	248700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn mạ A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin

Dutoanf.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn ma A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn ma A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn ma A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn ma A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn ma A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm lợp chống nóng, chống ồn PU dày 18mm, tôn ma A/Z100	m2	Không có thông tin	ADPU1-0,42mm, 6 sóng	Công ty Cổ Phần AustNam	Việt Nam	254800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giá A700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	449900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D700	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	600000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	543000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D900	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	676000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tam giác A1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin		Việt Nam	577000	Không có thông tin

Outoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang tròn D1300	cái	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1130600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S>1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1229700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Biển phản quang chỉ dẫn S<=1m2	m2	QCVN: 41:2019/BGTVT và TCVN 7887-2018	Không có thông tin	Việt Nam	1246000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D90, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Cột đỡ biển báo D80, sơn trắng đỏ	m	Không có thông tin	Cột thép mạ kẽm., dày 3mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin

Dugiaan1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Tiêu phản quang	cái	Không có thông tin	Tiêu phản quang 3M seri 3900	Việt Nam	10100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột 2m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 2320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	728800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu ATGT	Hộ lan tôn sóng, ma kẽm nhúng nóng (bước cột3m)	m	QCVN: 41:2019/BGTVT	tấm sóng 3320mmx310mmx3mm; cột đỡ U160x160x4x1750mm và phụ kiện	Việt Nam	652900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Đầu neo cáp	cái	Không có thông tin		Việt Nam	950000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Khe co giãn ray thép mạ kẽm	m	Không có thông tin		Việt Nam	3135000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin		Việt Nam	456000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin		Việt Nam	456000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin		Việt Nam	456000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin		Việt Nam	456000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin		Việt Nam	456000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin		Việt Nam	456000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin		Việt Nam	456000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin		Việt Nam	456000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin			Việt Nam	456000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin			Việt Nam	456000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin			Việt Nam	456000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin			Việt Nam	456000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Gối cầu cao su	cái	Không có thông tin			Việt Nam	456000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch giả đá Granit thạch anh tính năng cao	m2	TCVN 7744:2013	KT: 300mmx600mmx30mm	Coông ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	200000	
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch giả đá Granit thạch anh tính năng cao	m2	TCVN 7744:2013	KT: 300mmx600mmx30mm	Coông ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	200000	
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch giả đá Granit thạch anh tính năng cao	m2	TCVN 7744:2013	KT: 300mmx600mmx30mm	Coông ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	200000	
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch giả đá Granit thạch anh tính năng cao	m2	TCVN 7744:2013	KT: 300mmx600mmx30mm	Coông ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	200000	
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch giả đá Granit thạch anh tính năng cao	m2	TCVN 7744:2013	KT: 300mmx600mmx30mm	Coông ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	200000	
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch giả đá Granit thạch anh tính năng cao	m2	TCVN 7744:2013	KT: 300mmx600mmx30mm	Coông ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	200000	
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch giả đá Granit thạch anh tính năng cao	m2	TCVN 7744:2013	KT: 300mmx600mmx30mm	Coông ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	200000	
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch giả đá Granit thạch anh tính năng cao	m2	TCVN 7744:2013	KT: 300mmx600mmx30mm	Coông ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	200000	
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch giả đá Granit thạch anh tính năng cao	m2	TCVN 7744:2013	KT: 300mmx600mmx30mm	Coông ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	200000	
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	120000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v= 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin

Dutoanff.com.vn

Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIb	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	179000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin

Dutbonfire.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần Công Nghiệp Á Mỹ	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 250x500, bề mặt men matt, 1 hộp = 8 viên = 1m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x300, bề mặt men matt,1 hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	126000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII 300x600 men bóng	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin

Dutamfi.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 300x600, bề mặt men matt, 1 hộp = 8v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 400x800, bề mặt men matt, 1 hộp = 4v = 1,28m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIII	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	118000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 600x600, bề mặt men bóng, 1 hộp = 4v = 1,44m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	141000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp lát ép bán khô nhóm BIa	m2	QCVN 16:2019/BXD	KT 800x800, bề mặt men bóng, 1 hộp = 3v = 1,92m2	Công ty Cổ phần tập đoàn Vitto	Việt Nam	213000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM4466	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	173500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin

Dutbonfire.com.vn

Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 40x40 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH4465, MH4472	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD5500, MM5503	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	182500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM5566	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	189500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 50x50 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH5565, MH5572	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	199500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD6600, MM6603	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	219500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM6666	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	225500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin

Dutbanf.com.vn

Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite bóng mờ KT 60x60 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MH6672, MH6665, MH6648	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	229500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MD8801	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8803	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch lát granite KT 80x80 cm A1	m2	Không có thông tin	Mã số MM8866	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	238400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch Ceramic in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin

Dutoan.com.vn

Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Ceramic in KTS KT30x30	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	118400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT30x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	174400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch ốp lát Porcelain in KTS KT60x90	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	222400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT60x60	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	185600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT40x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	193600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin

Dutoanfi.com.vn

Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ốp, lát in kỹ thuật số loại A1	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền Granite in KTS KT80x80	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	233600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói lợp	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	33600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	60000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối nóc	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối mái	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng - ETD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói ghép 3, ghép 4, chữ T	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	110400	Không có thông tin

Dutoan.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	29600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phượng hoàng - RTD (loại A1)	viên	Không có thông tin	Ngói cuối rìa	Công ty cổ phần Trung Đô	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1986	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	16000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1987	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	28000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói sóng ICEM	viên	TCVN 1453:1988	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAJI	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAJI	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAJI	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAJI	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAJI	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAJI	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAJI	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAJI	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin

Duoanfi.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1989	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1990	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói sóng NAKAII	viên	TCVN 1453:1991	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1992	Ngói lợp 1 màu KT424mmx335mm	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1993	Ngói nóc, ngói rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	45000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu lợp	Ngói phẳng	viên	TCVN 1453:1994	Ngói cuối nóc, ngói cuối rìa	Công ty CP VL và XD ICEM	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin

Dutoanfi.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền mài bóng 600x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 400x400	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	167000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men mờ 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát nền men mờ 300x300	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin

Dutoanf.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 400x800	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	246200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp tường men bóng 300x600	Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	205500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Keo dán tường	kg	Không có thông tin		Công ty TNHH MTV TM Đồng Tâm	Việt Nam	18300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 8.5mm 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	154000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS xương mỏng 9.5mm 800x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	226000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin

Dutamfi.com.vn

Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch Pocelain	m2	Không có thông tin	Gạch in KTS 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in thường 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	102000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 500x500	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	106000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS 600x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	122000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS khuôn mài cạnh, men matt, hiệu ứng, 400x400	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	110000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch lát in KTS mài cạnh men matt, hiệu ứng, 300x300	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	134000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x600	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	150000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 300x900	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	189200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Gạch ốp lát	Gạch ceramic	m2	Không có thông tin	Gạch ốp in KTS, mài cạnh, 400x800	Công ty TNHH MTV TM&XNK Prime	Việt Nam	170000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà		Việt Nam	110500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà		Việt Nam	113700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà		Việt Nam	113700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà		Việt Nam	113700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà		Việt Nam	113700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà		Việt Nam	113700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà		Việt Nam	113700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà		Việt Nam	113700	Không có thông tin

Dutoanf.com.vn

Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà	Việt Nam	113700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà	Việt Nam	113700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà	Việt Nam	113700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà	Việt Nam	113700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà	Việt Nam	113700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn trắng trần trong nhà	Việt Nam	113700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn bóng trong nhà	Việt Nam	211500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng trong nhà	Việt Nam	78000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài trời	Việt Nam	182000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn bóng ngoài trời	Việt Nam	286200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn không bóng ngoài trời	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài trời	kg	Không có thông tin	Sơn trang trí, chống thấm	Việt Nam	226300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Bột bả	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài trời	Việt Nam	17000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót nội thất	Hãng G9ECO	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin

Dulux.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất kinh tế	Hãng G9ECO	Việt Nam	131000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn lót siêu kháng kiềm ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	169000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu mịn nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn bóng Semi nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	111500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	221000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn nội thất siêu bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	280000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin

Dubanfi.com.vn

Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước trong nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu trắng trần cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn siêu min ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	127000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn ngoại thất bóng cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	243000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn nước ngoài nhà	lít	Không có thông tin	Sơn chống thấm pha xi măng	Hãng G9ECO	Việt Nam	211000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Bột bả nội thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả nội thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Bột bả ngoại thất cao cấp	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoại thất cao cấp	Hãng G9ECO	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin

Dubanfi.com.vn

Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Bột bả trong nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	24600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Bột bả ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Bột bả ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	31100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	114000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	114000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	114000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	114000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	114000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	114000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	114000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	114000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	114000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	114000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	114000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	114000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	225000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn lót kháng kiềm ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn phủ trong nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng trong nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin

Dutbanfl.com.vn

Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn phủ ngoài nhà	kg	Không có thông tin	Sơn phủ bóng ngoài nhà	Hãng KOVA	Việt Nam	303000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn sắt thép (màu, clor hóa)		Việt Nam	143000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn chống gỉ (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn chống gỉ - Acrylic		Việt Nam	40800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn sắt thép (sơn cột biển báo)	kg	Không có thông tin	Sơn dầu (màu, clor hóa)		Việt Nam	51000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Dung dịch sơn lót AP-04		Việt Nam	74000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang		Việt Nam	28900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu		Việt Nam	32300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu		Việt Nam	32300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu		Việt Nam	32300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu		Việt Nam	32300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu		Việt Nam	32300	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu	Việt Nam	32300		Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu	Việt Nam	32300		Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu	Việt Nam	32300		Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu	Việt Nam	32300		Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu	Việt Nam	32300		Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu	Việt Nam	32300		Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu	Việt Nam	32300		Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Sơn công trình	Sơn kẻ đường	kg	Không có thông tin	Sơn dẻo nhiệt phản quang M249 - màu	Việt Nam	32300		Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Phụ gia bê tông	Sika Viscocrete 3000	kg	Không có thông tin	Phụ gia siêu dẻo bê tông	Việt Nam	24900		Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Phụ gia bê tông	Vữa Sikagrout	kg	Không có thông tin	Vữa gốc xi măng không co ngót	Việt Nam	13600		Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Phụ gia bê tông	Sikament 1R4	kg	Không có thông tin	Phụ gia dẻo hóa	Việt Nam	17800		Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Keo Epoxy	Keo Epoxy	kg	Không có thông tin		Việt Nam	331500		Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL 55 AD, TOPAL slima 46 màu xám đá hoặc màu café : Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,2mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	1950000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1575000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1762500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển

Dutoanf1.com.vn

Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1500000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	937500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển

Dutnanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	CỬA NHÔM AUSTDOOR TOPAL XFEC màu xám đá hoặc màu cafe: Bao gồm khuôn, cánh cửa làm bằng thanh nhôm Topal dày 1,4mm, phụ kiện kim khí Kinlong, kính an toàn 6.38mm	Việt Nam	2175000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2325000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1800000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay, mở hất 1 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1987500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở quay 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	2025000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ mở trượt 2 cánh	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1725000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Vách kính cố định	m2	QCVN 16:2019/BXD và ISO 9001-2015	nt	Việt Nam	1162500	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 1 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,4mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề bằng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển

Dutgm1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 2 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa đi 4 cánh mở quay, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2200000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa lùa 2 cánh, hệ 55, dày 1,4 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1850000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 1 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh,)	m2	Không có thông tin	Nhôm hệ 55, dày 1,2mm; kính dày 6,38mm (đã bao gồm phụ kiện Huy Hoàng, bản lề băng Inox và các phụ kiện đồng bộ khác)	Việt Nam	2250000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển

Dutch1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ quay 2 cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2120000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2300000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	2240000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 1cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1450000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa sổ 2 cánh hất mở, cánh hệ 55, dày 1,2 ly, hệ XINGFA (Có cửa lật mở (Việt Pháp, Khang Minh)	m2	Không có thông tin	nt	Việt Nam	1350000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Đã bao gồm vận chuyển

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Tay cơ thủy lực Việt Tiệp	Cái	Không có thông tin		Việt Nam	560000	
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM08	m2	Không có thông tin	dày 0.8-1.0mm màu Ghi (#67)	Việt Nam	1281600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM10	m2	Không có thông tin	dày 1.0-1.2mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1427400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM12	m2	Không có thông tin	dày 1.2-1.4mm màu Ghi sáng (#65)	Việt Nam	1574100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Cửa cuốn KM14	m2	Không có thông tin	dày 1.3-1.5mm màu Cafe (#63)	Việt Nam	1756800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Bộ tời KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Bộ tời KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Bộ tời KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Bộ tời KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Bộ tời KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Bộ tời KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin

Dugarf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM300 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5387400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Bô tới KM500 - Công nghệ Nhật Bản	bộ	Không có thông tin	Bao gồm 01 mô tơ, 01 mặt bích, 01 hộp điều khiển, 02 tay điều khiển, 01 nút bấm âm tường, 01 Còi báo động.	Việt Nam	5697900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S1000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cửa nhôm hệ	Bô lưu điện S2000	bộ	Không có thông tin	Không có thông tin	Việt Nam	3806000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 5mm	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 6mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 8mm	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 10mm	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính thường Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính thường dày 12mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 5mm	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 6mm	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin

Dutbanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 8mm	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 10mm	Việt Nam	480000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính cường lực Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính cường lực trắng dày 12mm	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 6.38mm	Việt Nam	305000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 8.38mm	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm	Việt Nam	554000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm	Việt Nam	554000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm	Việt Nam	554000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm	Việt Nam	554000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm	Việt Nam	554000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm	Việt Nam	554000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm	Việt Nam	554000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm	Việt Nam	554000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm	Việt Nam	554000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm	Việt Nam	554000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm	Việt Nam	554000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm	Việt Nam	554000	Không có thông tin

Dutbanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 10.38mm		Việt Nam	554000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Kính xây dựng	Kính dán an toàn Việt Đức	m2	Không có thông tin	Kính dán an toàn dày 12.38mm		Việt Nam	643000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Nghi Xuân	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Đức Thọ	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Vũ Quang	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Khê	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Sơn	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Lộc Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4192500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Nghi Xuân	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Đức Thọ	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Vũ Quang	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Khê	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Sơn	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Lộc Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	4452500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Nghi Xuân	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Đức Thọ	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Vũ Quang	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Khê	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Sơn	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Lộc Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5070000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Nghi Xuân	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Đức Thọ	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Vũ Quang	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Hương Khê	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Sơn	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Lộc Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5417800	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Nghi Xuân	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Đức Thọ	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Vũ Quang	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Khê	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Sơn	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Lộc Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5817500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Nghi Xuân	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Đức Thọ	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Vũ Quang	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Khê	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Sơn	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Lộc Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Nghi Xuân	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Đức Thọ	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Vũ Quang	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Khê	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Sơn	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Lộc Hà	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vách kính chống cháy	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7670000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Nghi Xuân	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Đức Thọ	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Vũ Quang	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Khê	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Sơn	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Lộc Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình

Dutranfire.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 18mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI15 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5362500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Nghi Xuân	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Đức Thọ	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Vũ Quang	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Khê	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Sơn	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Lộc Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 20mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI30 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	5752500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Nghi Xuân	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Đức Thọ	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Vũ Quang	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Khê	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Sơn	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Lộc Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 25mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI45 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6402500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Nghi Xuân	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Đức Thọ	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Vũ Quang	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Khê	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Sơn	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Lộc Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 27mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI60 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	6727500	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Nghi Xuân	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Đức Thọ	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Vũ Quang	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Khê	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Hương Sơn	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Lộc Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 30mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI70 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7020000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Thạch Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Huyện Can Lộc	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000	Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình

Dutranfi.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Đức Thọ	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Vũ Quang	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Hương Khê	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Hương Sơn	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Lộc Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI90 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	7995000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Thạch Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Can Lộc	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Nghi Xuân	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Đức Thọ	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Vũ Quang	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Hương Khê	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Hương Sơn	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Lộc Hà	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Huyện Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Cửa kính chống cháy EI	Kính cường lực chống cháy trong suốt dày 38mm + khung thép vách kính chống cháy sơn tĩnh điện + lõi tấm MGO	m2	TCVN 9311-1:2012	Thời gian chống cháy EI120 phút	Coông ty CP thiết bị và phương tiện PCCC Việt Nam	Việt Nam	8970000		Đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt tại công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép hộp	m2	Không có thông tin	Thép hộp mạ kẽm dày 1,2mm, sơn tĩnh điện		Việt Nam	600000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Hoa sắt cửa sổ thép đặc	m2	Không có thông tin	Thép đặc, sơn tĩnh điện		Việt Nam	750000	Đã bao gồm gia công lắp dựng hoàn thiện	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam	940000		Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam	940000		Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam	940000		Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam	940000		Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam	940000		Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam	940000		Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam	940000		Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam	1040000		Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm		Việt Nam	1040000		Không có thông tin	

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1040000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1040000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1040000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1040000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1040000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1110000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1110000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1110000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1110000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1110000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1110000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1110000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1180000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1180000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1180000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1180000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1180000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1180000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1180000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1260000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1260000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1260000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1260000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1260000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1260000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1260000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1340000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1340000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1340000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1340000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1340000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1340000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400# đá 1x2 (độ sụt 12± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông bơm	Việt Nam	1340000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 100# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1010000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1010000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1010000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1010000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1010000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1010000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1010000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1080000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1080000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1080000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1080000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1080000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1080000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1080000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1230000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1230000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1230000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1230000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1230000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1230000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1230000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	920000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	920000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	920000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	920000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	920000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	920000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 150# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	920000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 200# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1030000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1030000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1030000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1030000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1030000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1030000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 250# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1030000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1100000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1100000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1100000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1100000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1100000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1100000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 2x4 (độ sụt 10± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông đổ xả	Việt Nam	1100000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400#R3 đá 1x2 (độ sụt 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1490000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400#R3 đá 1x2 (độ sụt 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1490000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400#R3 đá 1x2 (độ sụt 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1490000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400#R3 đá 1x2 (độ sụt 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1490000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400#R3 đá 1x2 (độ sụt 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1490000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400#R3 đá 1x2 (độ sụt 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1490000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 400#R3 đá 1x2 (độ sụt 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1490000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 450#R3 đá 1x2 (độ sụt 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1550000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 450#R3 đá 1x2 (độ sụt 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1550000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 450#R3 đá 1x2 (độ sụt 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1550000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 450#R3 đá 1x2 (độ sụt 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1550000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 450#R3 đá 1x2 (độ sut 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1550000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 450#R3 đá 1x2 (độ sut 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1550000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 450#R3 đá 1x2 (độ sut 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1550000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 500#R3 đá 1x2 (độ sut 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1620000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 500#R3 đá 1x2 (độ sut 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1620000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 500#R3 đá 1x2 (độ sut 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1620000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 500#R3 đá 1x2 (độ sut 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1620000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 500#R3 đá 1x2 (độ sut 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1620000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 500#R3 đá 1x2 (độ sut 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1620000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 500#R3 đá 1x2 (độ sut 16± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1620000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1300000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1300000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1300000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1300000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1300000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1300000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 300# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1300000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1380000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1380000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1380000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1380000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1380000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1380000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Bê tông thương phẩm	Bê tông mác 350# đá 1x2 (độ sut 18± 2)	m3	TCVN 9340 : 2012	Bê tông dầm DƯL	Việt Nam	1380000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	236000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	295000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	295000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	295000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	295000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	403000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	403000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	403000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	403000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	478000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	478000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	478000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	478000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	655000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	917000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	917000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	917000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	917000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	1558000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	1558000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	1558000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	1558000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	1843000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	1843000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	1843000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	1843000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	2292000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	2292000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	2292000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	2292000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	4137000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	4137000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	4137000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	4137000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	4706000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	4706000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	4706000	Không có thông tin

Dutgianf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	4706000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	5198000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	5198000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	5198000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	5198000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D300	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D300	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D300	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D300	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D400	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D400	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D400	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D400	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	137000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	137000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	137000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	137000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D600	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D600	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D600	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D600	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D800	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D800	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D800	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D800	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1000	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	310000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1000	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	310000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1000	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	310000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1000	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	310000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1200	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	389000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1200	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	389000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1200	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	389000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1200	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	389000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1250	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1250	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1250	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1250	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	420000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	467000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	467000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	467000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	467000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1800	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	604000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1800	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	604000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1800	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	604000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D1800	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	604000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D2000	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	683000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D2000	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	683000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D2000	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	683000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D2000	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	683000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D2500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	814000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D2500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	814000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D2500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	814000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Phụ kiện ống cống D2500	cái	Không có thông tin	(Ống cống cấp tải thấp, ký hiệu T (H5))	Việt Nam	814000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	244000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	244000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	244000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	244000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	324000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	324000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	324000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	324000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	463000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	463000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	463000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	463000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	546000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	546000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	546000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	546000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	769000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	769000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	769000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	769000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	1084000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	1084000	Không có thông tin

Dutsanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	1084000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	1084000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	1833000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	1833000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	1833000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	1833000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	2159000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	2159000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	2159000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	2159000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	2613000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	2613000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	2613000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	2613000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	4702000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	4702000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	4702000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	4702000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	4901000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	4901000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	4901000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	4901000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	5859000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	5859000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	5859000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	5859000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	258000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	258000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	258000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D300, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H13))	Việt Nam	258000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	383000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	383000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	383000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D400, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	383000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	526000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	526000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	526000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	526000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	602000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	602000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	602000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D600, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	602000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	889000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	889000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	889000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	889000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	1265000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	1265000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	1265000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	1265000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	1925000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	1925000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	1925000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1200, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	1925000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	2266000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	2266000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	2266000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1250, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	2266000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	2888000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	2888000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	2888000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	2888000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	5103000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	5103000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	5103000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D1800, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	5103000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	5195000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	5195000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	5195000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2000, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	5195000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	6710000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	6710000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	6710000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống tròn D2500, L=2,5m	m	TCVN 9113 : 2012	(Ống cống cấp tải tiêu chuẩn, ký hiệu TC (H30))	Việt Nam	6710000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 600x600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	1462000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 600x600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	1462000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 600x600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	1462000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 600x600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	1462000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 800x800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	1860000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 800x800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	1860000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 800x800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	1860000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 800x800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	1860000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1000x1000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	3010000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1000x1000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	3010000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1000x1000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	3010000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1000x1000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	3010000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1200x1200x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	3473000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1200x1200x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	3473000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1200x1200x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	3473000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1200x1200x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	3473000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x1500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	4384000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x1500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	4384000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x1500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	4384000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x1500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	4384000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x1600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	5326000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x1600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	5326000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x1600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	5326000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x1600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	5326000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	5775000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	5775000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	5775000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	5775000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	5978000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	5978000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	5978000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	5978000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1800x1800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	6883000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1800x1800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	6883000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1800x1800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	6883000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1800x1800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	6883000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	7647000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	7647000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	7647000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	7647000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	9032000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	9032000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	9032000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống vỉa hè tải trọng VH)	Việt Nam	9032000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 600x600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	1594000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 600x600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	1594000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 600x600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	1594000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 600x600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	1594000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 800x800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	1926000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 800x800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	1926000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 800x800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	1926000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 800x800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	1926000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1000x1000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	4366000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1000x1000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	4366000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1000x1000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	4366000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1000x1000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	4366000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1200x1200x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	4851000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1200x1200x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	4851000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1200x1200x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	4851000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1200x1200x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	4851000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x1500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	5376000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x1500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	5376000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x1500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	5376000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x1500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	5376000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x1600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	7034000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x1600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	7034000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x1600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	7034000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x1600x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	7034000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1500x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	7559000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	7559000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	7559000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1600x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)	Việt Nam	7559000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1800x1800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam	8856000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1800x1800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam	8856000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1800x1800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam	8856000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 1800x1800x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam	8856000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam	9840000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam	9840000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam	9840000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2000x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam	9840000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam	10365000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam	10365000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam	10365000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cống hộp 2000x2500x1,2m	m	TCVN 9116 : 2012	(Cống chịu lực tải trọng HL93)		Việt Nam	10365000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 600x600 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Vỉa hè		Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 600x600 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Vỉa hè		Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 600x600 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Vỉa hè		Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 600x600 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Vỉa hè		Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 600x600 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam	2592000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 600x600 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam	2592000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 600x600 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam	2592000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 800x800 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Vỉa hè		Việt Nam	1576000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 800x800 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Vỉa hè		Việt Nam	1576000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 800x800 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Vỉa hè		Việt Nam	1576000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 800x800 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Vỉa hè		Việt Nam	1576000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 800x800 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam	3224000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 800x800 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam	3224000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 800x800 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam	3224000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Rãnh hộp BTCT 800x800 (bao gồm tấm nắp)	cái	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam	3224000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hào kỹ thuật 1 ngăn 380x340x2m (bao gồm tấm nắp)	m	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam	920000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hào kỹ thuật 1 ngăn 380x340x2m (bao gồm tấm nắp)	m	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam	920000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hào kỹ thuật 2 ngăn 2(320x350)x2m (bao gồm tấm nắp)	m	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam	1296000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hào kỹ thuật 2 ngăn 2(320x350)x2m (bao gồm tấm nắp)	m	Không có thông tin	Chịu lực		Việt Nam	1296000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 400x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	8156000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 500x1000x960mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	9134000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố ga ngăn mùi loại 5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 BS EN 214:2015	Kích thước: 800x1000x1120mm	Công ty CP An Phú Hưng Group	Việt Nam	10615000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước 320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước 320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước 320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước 320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin

Dutbanfile.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F1	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	320x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	7511000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F2	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	410x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	8783000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F3	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	550x960x1120mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	9514000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F4	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	800x1200x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	11990000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Hố thu chống ngập nước cục bộ và ngăn mùi - F5	Bộ	TCVN 10333-1:2014 ; TCVN 10333-3:2014	Kích thước	1200x1600x1250mm	Công ty CP Quản lý và phát triển HTĐT Vinh	Việt Nam	13019000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm			Việt Nam	2187500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm			Việt Nam	2187500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm			Việt Nam	2187500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm			Việt Nam	2187500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm			Việt Nam	2187500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm			Việt Nam	2187500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm			Việt Nam	2187500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm			Việt Nam	2187500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm			Việt Nam	2187500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm			Việt Nam	2187500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm			Việt Nam	2187500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm			Việt Nam	2187500	Không có thông tin

Dutbanf.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2187500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	850x850x75mm	Việt Nam	2325000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2625000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Nắp hố ga gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	900x900x75mm	Việt Nam	2787500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 12,5T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1704000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật liệu khác	Song chắn rác bằng gang 25T	Bộ	BS EN 124:2015	960x530x75mm	Việt Nam	1800000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-7.5-160-2.0	Việt Nam	1683000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-7.5-160-2.0	Việt Nam	1683000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-7.5-160-3.0	Việt Nam	1947000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-7.5-160-3.0	Việt Nam	1947000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-7.5-160-5.4	Việt Nam	2544000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-7.5-160-5.4	Việt Nam	2544000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-160-2.0	Việt Nam	1903000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-160-2.0	Việt Nam	1903000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-160-2.5	Việt Nam	2016000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-160-2.5	Việt Nam	2016000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-160-3.0	Việt Nam	2079000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-160-3.0	Việt Nam	2079000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-160-4.3	Việt Nam	2397000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-160-4.3	Việt Nam	2397000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-2.0	Việt Nam	2127000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-2.0	Việt Nam	2127000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-2.5	Việt Nam	2182000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-2.5	Việt Nam	2182000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-3.0	Việt Nam	2241000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-3.0	Việt Nam	2241000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-4.3	Việt Nam	2290000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-4.3	Việt Nam	2290000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-5.0	Việt Nam	2750000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-5.0	Việt Nam	2750000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-3.5	Việt Nam	2613000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-3.5	Việt Nam	2613000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-4.3	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-4.3	Việt Nam	2945000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-5.0	Việt Nam	3415000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-5.0	Việt Nam	3415000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-3.5	Việt Nam	3890000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-3.5	Việt Nam	3890000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-4.3	Việt Nam	4119000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-4.3	Việt Nam	4119000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-5.4	Việt Nam	4296000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-5.4	Việt Nam	4296000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-7.2	Việt Nam	4442000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-7.2	Việt Nam	4442000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-9.0	Việt Nam	5578000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-9.0	Việt Nam	5578000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-10	Việt Nam	6660000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-12-190-10	Việt Nam	6660000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-6.5 cột liền	Việt Nam	6977000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-6.5 cột liền	Việt Nam	6977000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-8.5 cột liền	Việt Nam	9077000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-8.5 cột liền	Việt Nam	9077000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-9.2 cột liền	Việt Nam	8161000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-9.2 cột liền	Việt Nam	8161000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-11 cột liền	Việt Nam	9512000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-11 cột liền	Việt Nam	9512000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-13 cột liền	Việt Nam	11752000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-13 cột liền	Việt Nam	11752000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-6.5 cột nối	Việt Nam	9433000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-6.5 cột nối	Việt Nam	9433000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-8.5 cột nối	Việt Nam	10264000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-8.5 cột nối	Việt Nam	10264000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-9.2 cột nối	Việt Nam	10607000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-9.2 cột nối	Việt Nam	10607000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-11 cột nối	Việt Nam	10312000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-11 cột nối	Việt Nam	10312000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-13 cột nối	Việt Nam	13679000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-190-13 cột nối	Việt Nam	13679000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-190-9.2 cột nối	Việt Nam	12613000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-190-9.2 cột nối	Việt Nam	12613000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-190-11 cột nối	Việt Nam	11005000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-190-11 cột nối	Việt Nam	11005000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-190-13 cột nối	Việt Nam	13547000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-190-13 cột nối	Việt Nam	13547000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-190-9.2 cột nối	Việt Nam	14247000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-190-9.2 cột nối	Việt Nam	14247000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-190-11 cột nối	Việt Nam	16331000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-190-11 cột nối	Việt Nam	16331000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-190-12 cột nối	Việt Nam	17114000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-190-12 cột nối	Việt Nam	17114000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-190-13 cột nối	Việt Nam	14498000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-190-13 cột nối	Việt Nam	14498000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-190-9.2 cột nối	Việt Nam	15842000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-190-9.2 cột nối	Việt Nam	15842000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-190-11 cột nối	Việt Nam	14145000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-190-11 cột nối	Việt Nam	14145000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-190-13 cột nối	Việt Nam	20490000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-190-13 cột nối	Việt Nam	20490000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-190-14 cột nối	Việt Nam	23376000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-190-14 cột nối	Việt Nam	23376000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-190-9.2 cột nối	Việt Nam	20240000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-190-9.2 cột nối	Việt Nam	20240000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-190-11 cột nối	Việt Nam	22494000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-190-11 cột nối	Việt Nam	22494000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-190-13 cột nối	Việt Nam	25858000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-190-13 cột nối	Việt Nam	25858000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-190-14 cột nối	Việt Nam	28441000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-190-14 cột nối	Việt Nam	28441000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-230-18 cột nối	Việt Nam	35118000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-230-18 cột nối	Việt Nam	35118000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-230-24 cột nối	Việt Nam	21182000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-230-24 cột nối	Việt Nam	21182000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-230-18 cột nối	Việt Nam	37457000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-230-18 cột nối	Việt Nam	37457000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-230-24 cột nối	Việt Nam	39316000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-230-24 cột nối	Việt Nam	39316000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-230-18 cột nối	Việt Nam	41097000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-230-18 cột nối	Việt Nam	41097000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-230-24 cột nối	Việt Nam	42330000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-18-230-24 cột nối	Việt Nam	42330000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-230-18 cột nối	Việt Nam	43563000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-230-18 cột nối	Việt Nam	43563000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-230-24 cột nối	Việt Nam	44385000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-20-230-24 cột nối	Việt Nam	44385000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-230-18 cột nối	Việt Nam	44641000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-22-230-18 cột nối	Việt Nam	44641000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-323-30 cột nối	Việt Nam	44256000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-323-30 cột nối	Việt Nam	44256000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-323-35 cột nối	Việt Nam	46341000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-14-323-35 cột nối	Việt Nam	46341000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-323-30 cột nối	Việt Nam	32434000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-323-30 cột nối	Việt Nam	32434000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-323-35 cột nối	Việt Nam	51900000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-16-323-35 cột nối	Việt Nam	51900000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-7.5-190-12	Việt Nam	5955000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-7.5-190-12	Việt Nam	5955000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.0-190-13	Việt Nam	6672000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.0-190-13	Việt Nam	6672000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-12	Việt Nam	6742000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-12	Việt Nam	6742000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-13	Việt Nam	7181000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-8.5-190-13	Việt Nam	7181000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-12	Việt Nam	8763000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-12	Việt Nam	8763000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-13	Việt Nam	9737000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm PC.1-10-190-13	Việt Nam	9737000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-7.5-160-2.0	Việt Nam	1744000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-7.5-160-2.0	Việt Nam	1744000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-7.5-160-3.0	Việt Nam	2016000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-7.5-160-3.0	Việt Nam	2016000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-7.5-160-5.4	Việt Nam	2642000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-7.5-160-5.4	Việt Nam	2642000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-160-2.0	Việt Nam	1971000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-160-2.0	Việt Nam	1971000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-160-2.5	Việt Nam	2086000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-160-2.5	Việt Nam	2086000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-160-3.0	Việt Nam	2152000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-160-3.0	Việt Nam	2152000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-160-4.3	Việt Nam	2480000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-160-4.3	Việt Nam	2480000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-2.0	Việt Nam	2202000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-2.0	Việt Nam	2202000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-2.5	Việt Nam	2257000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-2.5	Việt Nam	2257000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-3.0	Việt Nam	2318000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-3.0	Việt Nam	2318000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-4.3	Việt Nam	2671000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-4.3	Việt Nam	2671000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-5.0	Việt Nam	2843000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-8.5-190-5.0	Việt Nam	2843000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-10-190-3.5	Việt Nam	2701000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-10-190-3.5	Việt Nam	2701000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-10-190-4.3	Việt Nam	3044000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cầu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-10-190-4.3	Việt Nam	3044000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-10-190-5.0	Việt Nam	3527000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-10-190-5.0	Việt Nam	3527000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-3.5	Việt Nam	4017000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-3.5	Việt Nam	4017000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-4.3	Việt Nam	4254000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-4.3	Việt Nam	4254000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-5.4	Việt Nam	4435000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-5.4	Việt Nam	4435000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-7.2	Việt Nam	4613000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-7.2	Việt Nam	4613000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-9.0	Việt Nam	6490000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-9.0	Việt Nam	6490000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-10	Việt Nam	8396000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-12-190-10	Việt Nam	8396000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-6.5 cột liền	Việt Nam	7207000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-6.5 cột liền	Việt Nam	7207000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-8.5 cột liền	Việt Nam	8215000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-8.5 cột liền	Việt Nam	8215000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-9.2 cột liền	Việt Nam	8416000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-9.2 cột liền	Việt Nam	8416000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-11 cột liền	Việt Nam	10159000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-11 cột liền	Việt Nam	10159000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-13 cột liền	Việt Nam	12115000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-13 cột liền	Việt Nam	12115000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-6.5 cột nối	Việt Nam	9726000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-6.5 cột nối	Việt Nam	9726000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-8.5 cột nối	Việt Nam	10582000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-8.5 cột nối	Việt Nam	10582000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-9.2 cột nối	Việt Nam	9458000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-9.2 cột nối	Việt Nam	9458000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-11 cột nối	Việt Nam	11993000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-11 cột nối	Việt Nam	11993000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-13 cột nối	Việt Nam	12584000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-14-190-13 cột nối	Việt Nam	12584000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-16-190-9.2 cột nối	Việt Nam	11516000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-16-190-9.2 cột nối	Việt Nam	11516000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-16-190-11 cột nối	Việt Nam	14665000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-16-190-11 cột nối	Việt Nam	14665000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-16-190-13 cột nối	Việt Nam	14707000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-16-190-13 cột nối	Việt Nam	14707000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-18-190-9.2 cột nối	Việt Nam	14684000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-18-190-9.2 cột nối	Việt Nam	14684000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-18-190-11 cột nối	Việt Nam	16831000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-18-190-11 cột nối	Việt Nam	16831000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-18-190-12 cột nối	Việt Nam	17637000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-18-190-12 cột nối	Việt Nam	17637000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-18-190-13 cột nối	Việt Nam	19452000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-18-190-13 cột nối	Việt Nam	19452000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-20-190-9.2 cột nối	Việt Nam	16327000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-20-190-9.2 cột nối	Việt Nam	16327000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-20-190-11 cột nối	Việt Nam	17890000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-20-190-11 cột nối	Việt Nam	17890000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-20-190-13 cột nối	Việt Nam	21115000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-20-190-13 cột nối	Việt Nam	21115000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-20-190-14 cột nối	Việt Nam	24088000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-20-190-14 cột nối	Việt Nam	24088000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-22-190-9.2 cột nối	Việt Nam	20857000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-22-190-9.2 cột nối	Việt Nam	20857000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-22-190-11 cột nối	Việt Nam	23179000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-22-190-11 cột nối	Việt Nam	23179000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-22-190-13 cột nối	Việt Nam	26644000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-22-190-13 cột nối	Việt Nam	26644000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-22-190-14 cột nối	Việt Nam	29304000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện ly tâm không dự ứng lực	Cột	Không có thông tin	Cột điện ly tâm NPC.1-22-190-14 cột nối	Việt Nam	29304000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 6.5A	Việt Nam	897000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 6.5A	Việt Nam	897000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 6.5B	Việt Nam	1039000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 6.5B	Việt Nam	1039000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 6.5C	Việt Nam	1117000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 6.5C	Việt Nam	1117000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 7.5A	Việt Nam	1107000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 7.5A	Việt Nam	1107000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 7.5B	Việt Nam	1294000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 7.5B	Việt Nam	1294000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 7.5C	Việt Nam	1333000	Không có thông tin

Dutbanfi1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 7.5C	Việt Nam	1333000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 8.5A	Việt Nam	1362000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 8.5A	Việt Nam	1362000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 8.5B	Việt Nam	1509000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 8.5B	Việt Nam	1509000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 8.5C	Việt Nam	1793000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Cấu kiện BT đúc sẵn	Cột điện H	Cột	Không có thông tin	Cột điện H - 8.5C	Việt Nam	1793000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc đơn 6A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc kép 6A 250V	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc liền ổ cắm 6A 250V	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Công tắc dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Công tắc quả nhót 6A 250V	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 6A 250V	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngã S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngã S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin

Dutcanf1.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngả S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngả S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngả S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngả S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngả S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngả S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngả S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngả S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngả S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngả S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 2 ngả S020 10A 250V	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm đơn S010 10A 250V	Việt Nam	10000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 3 ngả S021 10A 250V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Ổ cắm dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Ổ cắm 4 ngả S031 15A 250V	Việt Nam	23000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3 cực ĐN 10A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N ĐN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N ĐN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N ĐN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N ĐN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N ĐN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N ĐN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N ĐN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N ĐN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N ĐN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N ĐN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin

Dutanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N DN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N DN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Dầu nối ổ cắm 3N DN 6A	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm dẹt 10A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Phích cắm 16A KS	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 5A 250V	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dầu nối, phích cắm, cầu chì	Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu chì dân dụng 10A 250V	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu gài 1A	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện	Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin

Dutsanfi.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn kiểu xoáy 4A	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy kiểu 3 - 150W	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy treo thân sứ 4A	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đui đèn điện Vinakip	cái	Không có thông tin	Đui đèn xoáy ốp trần 60W kiểu 2	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD1-111	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Bảng điện dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Bảng điện 2BD5-A22	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-MT C6, C10, C16, C20 230V	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-2MT C6, C10, C16, C20 400V	Việt Nam	79000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat A63-3MT C32, C40 400V	Việt Nam	125000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Aptomat 2P1E B40T 10A, 15A, 20A, 25A, 30A 400V	Việt Nam	34000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Aptomat dân dụng Vinakip	cái	Không có thông tin	Hộp bảo vệ MCCB B40T	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin

Dutamf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	33000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600V	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	80000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	93000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	59000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	121000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực đúc Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đổ chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	145000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 15A 600V	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 20A 600V	Việt Nam	32000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 30A 600V	Việt Nam	35000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 30A 600	Việt Nam	40000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 30A 600V	Việt Nam	56000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 30A 600V	Việt Nam	58000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 2P 60A 600V	Việt Nam	76000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 2P 60A 600V	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ 3P 60A 600V	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cầu dao điện dân dụng cực kẹp Vinakip	cái	Không có thông tin	Cầu dao đế sứ đảo chiều 3P 60A 600V	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Mặt 1/2/3 lỗ - Roman	Việt Nam	18000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đơn 3 chấu đa năng + 1 lỗ - Roman	Việt Nam	66000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu đa năng - Roman	Việt Nam	88000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt một chiều - Roman	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt hai chiều - Roman	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Hạt 20A - Roman	Việt Nam	84000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Ổ đôi 3 chấu âm sàn - Roman	Việt Nam	1032000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 1 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	86000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Attomat 2 cực 6,10,16,10,25,32,40A-T9	Việt Nam	172000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 6P	Việt Nam	161000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 9P	Việt Nam	247000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Tủ aptomat 12P	Việt Nam	325000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Quạt thông gió âm trần sải cánh 15 - Roman	Việt Nam	495000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 16 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin

Dutanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 20 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 25 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	44000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cây	Không có thông tin	Ống luồn tròn PVC phi 32 - Roman (2.92m/cây)	Việt Nam	95000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn gắn tường đôi 1.2m led 2x19w	Việt Nam	414000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 1.2m đơn led 19w - Roman	Việt Nam	240000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Máng đèn 0.6m đơn led 10w - Roman	Việt Nam	165000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Thiết bị điện Roman	cái	Không có thông tin	Đèn exit	Việt Nam	473000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 15W	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn Led panel tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	217000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 9W	Việt Nam	156000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn panel vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	175000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W, máng 1200mm	Việt Nam	139000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn tube led	bộ	Không có thông tin	Công suất 20W, máng 1200mm	Việt Nam	151000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	212000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi tròn	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	417000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 12W	Việt Nam	229000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 18W	Việt Nam	296000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI- Đèn ốp nổi vuông	bộ	Không có thông tin	Công suất 24W	Việt Nam	446000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn Exit thoát hiểm hai mặt FK-EX05-2S, CS: 3W; DC: 220-240V; Pin: 4.8V - 800mAh Ni-Cd >180 phút	Việt Nam	835000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn chiếu sáng FAWOOKIDI	bộ	Không có thông tin	- Đèn sự cố 2 mặt FK- SC1M-1038, CS: 2x3W; DC: 220V; Pin 3.6V - 4000mAh Ni-Cd >120 phút	Việt Nam	799000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin

Dulieu1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 16 D2	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 20 D2	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 25 D2	Việt Nam	51000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 32 D2	Việt Nam	103000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 40 D2	Việt Nam	142000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 50 D2	Việt Nam	189000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống luồn dây điện	cây	Không có thông tin	F 63 D2	Việt Nam	227000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 trái	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Hộp kiểm soát ba nhánh 90Y 100 – 200 phải	Việt Nam	1539000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN200 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1370000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Hộp kiểm soát kỹ thuật PVC Tiền Phong	bộ	Không có thông tin	Nắp hộp kiểm soát Composite DN225 chịu tải trọng 12,5 tấn	Việt Nam	1520000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin

Dutbanf1.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-10	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	C-50	Việt Nam	191000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-0,50	Việt Nam	3000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VC-1,00	Việt Nam	4000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,0	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x1,5	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmo-2x6,0	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,0	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x1,5	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	VCmd-2x2,5	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-2.5	Việt Nam	11000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-10	Việt Nam	41000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-50	Việt Nam	186000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CV-240	Việt Nam	936000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-1	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-6	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-25	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-50	Việt Nam	194000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-150	Việt Nam	587000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x1.5	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x4	Việt Nam	47000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x10	Việt Nam	104000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x16	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x25	Việt Nam	235000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x150	Việt Nam	1228000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-2x185	Việt Nam	1528000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x1.5	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x2.5	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x6	Việt Nam	90000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x16	Việt Nam	224000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x50	Việt Nam	603000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-3x120	Việt Nam	1518000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x16	Việt Nam	287000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x25	Việt Nam	435000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x50	Việt Nam	795000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x120	Việt Nam	2011000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CVV-4x185	Việt Nam	2988000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x1,5 mm²)	Việt Nam	9000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x2,5 mm²)	Việt Nam	13000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x4 mm²)	Việt Nam	20000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x6 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x10 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x16 mm²)	Việt Nam	69000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x25 mm²)	Việt Nam	109000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x35 mm²)	Việt Nam	149000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x50 mm²)	Việt Nam	205000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x70 mm²)	Việt Nam	290000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x95 mm²)	Việt Nam	405000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x120 mm²)	Việt Nam	501000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x150 mm²)	Việt Nam	628000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x185 mm²)	Việt Nam	789000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x240 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x300 mm²)	Việt Nam	1298000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(1x400 mm²)	Việt Nam	1685000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x1,5 mm²)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x2,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x4 mm²)	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x6 mm²)	Việt Nam	61000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x10 mm²)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x16 mm²)	Việt Nam	144000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x25 mm²)	Việt Nam	220000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x35 mm²)	Việt Nam	300000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x50 mm²)	Việt Nam	410000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x70 mm²)	Việt Nam	595000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x95 mm²)	Việt Nam	812000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x120 mm²)	Việt Nam	990000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(2x150 mm²)	Việt Nam	1236000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin

Dulieu1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x1,5 mm²)	Việt Nam	29000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5 mm²)	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4 mm²)	Việt Nam	62000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6 mm²)	Việt Nam	89000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10 mm²)	Việt Nam	138000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16 mm²)	Việt Nam	208000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin

Dubaaf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25 mm²)	Việt Nam	330000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35 mm²)	Việt Nam	449000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50 mm²)	Việt Nam	661000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70 mm²)	Việt Nam	893000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95 mm²)	Việt Nam	1179000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120 mm²)	Việt Nam	1459000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin

Dulcanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150 mm²)	Việt Nam	1832000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185 mm²)	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240 mm²)	Việt Nam	2930000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300 mm²)	Việt Nam	3785000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x400 mm²)	Việt Nam	4892000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x2,5mm² +1x1,5mm²)	Việt Nam	50000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x4mm² +1x2,5mm²)	Việt Nam	73000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	105000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	162000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	250000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	358000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin

Dutbanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	490000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	670000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	771000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	950000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1043000	Không có thông tin

Dutgiaf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1350000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1439000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1650000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1805000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1980000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin

Dutcanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2189000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2298000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2550000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2778000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2875000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3320000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3440000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3609000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4210000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x150mm²)	Việt Nam	4350000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x185mm²)	Việt Nam	4710000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(3x300mm² +1x240mm²)	Việt Nam	4760000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x1,5 mm²)	Việt Nam	37000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x2,5 mm²)	Việt Nam	55000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x4 mm²)	Việt Nam	77000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x6 mm²)	Việt Nam	115000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x10 mm²)	Việt Nam	180000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x16 mm²)	Việt Nam	275000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x25 mm²)	Việt Nam	440000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x35 mm²)	Việt Nam	610000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x50 mm²)	Việt Nam	860000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x70 mm²)	Việt Nam	1190000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x95 mm²)	Việt Nam	1625000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x120 mm²)	Việt Nam	2010000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x150 mm²)	Việt Nam	2524000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV-(4x185 mm²)	Việt Nam	3163000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	57000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	83000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin

Dutsanft1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	117000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	168000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	363000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	479000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	514000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin

Dunanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	645000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	743000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	926000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	1029000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1309000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1412000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1618000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1777000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1870000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	2104000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2216000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000	
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000	
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000	
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	42000
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	58000
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	78000
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	108000
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	167000
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	287000
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000

Dubaif1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	434000
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	593000
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	878000
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1080000
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1488000
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1828000

Dutbanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2252000		
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2822000		
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 95-12/20(24) Kv	Việt Nam	453000	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	CX1V/WBC 240-12/20(24) Kv	Việt Nam	1066000	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-16	Việt Nam	8000	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin	

Dutcanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-35	Việt Nam	15000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-120	Việt Nam	46000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	AV-500	Việt Nam	183000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-50/8 (6/3.2+1/3.2)	Việt Nam	19000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-95/16 (6/4.5+1/4.5)	Việt Nam	38000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	ACSR-240/32 (24/3.6+7/2.4)	Việt Nam	94000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn tròn F16 dài 2,9m	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	ống	Không có thông tin	- Ống luồn cứng F16-1250N-CA16H	Việt Nam	26000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-16	Việt Nam	210000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	cuộn	Không có thông tin	- Ống luồn đàn hồi CAF-20	Việt Nam	292000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x2,5mm² +1x1.5mm²)	Việt Nam	52100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin

Dutbanfi.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x4mm² +1x2.5mm²)	Việt Nam	75900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x6mm² +1x4mm²)	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x10mm² +1x6mm²)	Việt Nam	157300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x16mm² +1x10mm²)	Việt Nam	239000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x10mm²)	Việt Nam	316600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x25mm² +1x16mm²)	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin

Dutyanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x16mm²)	Việt Nam	469200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x35mm² +1x25mm²)	Việt Nam	505300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x25mm²)	Việt Nam	648000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x50mm² +1x35mm²)	Việt Nam	686000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x35mm²)	Việt Nam	930200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x70mm² +1x50mm²)	Việt Nam	978200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin

Dubaif1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x50mm²)	Việt Nam	1260800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x95mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1337100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1610200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x120mm² +1x95mm²)	Việt Nam	1708300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x70mm²)	Việt Nam	1932600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin

Dutsanfi.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2031000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x150mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2120700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x95mm²)	Việt Nam	2432700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x120mm²)	Việt Nam	2526100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x185mm² +1x150mm²)	Việt Nam	2632700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x120mm²)	Việt Nam	3167400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin

Dunanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x150mm²)	Việt Nam	3275300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(3x240mm² +1x185mm²)	Việt Nam	3408600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x1,5mm²)	Việt Nam	40100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x2,5mm²)	Việt Nam	56600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x4mm²)	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x6mm²)	Việt Nam	112500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin

Dubaf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x10mm²)	Việt Nam	172800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x16mm²)	Việt Nam	261200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x25mm²)	Việt Nam	396400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x35mm²)	Việt Nam	540800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x50mm²)	Việt Nam	733500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin

Dutbanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x70mm²)	Việt Nam	1055500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x95mm²)	Việt Nam	1434600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x120mm²)	Việt Nam	1797700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x150mm²)	Việt Nam	2227700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x185mm²)	Việt Nam	2765900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x240mm²)	Việt Nam	3623600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin

Dubaf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Dây và cáp điện	m	Không có thông tin	Cáp CXV/DSTA-(4x300mm²)	Việt Nam	4524600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	327000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-300ĐD 2 dây Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	364000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-400XHĐ có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTT-V2D 2 dây giặt Điện cơ 91	Việt Nam	345000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	ĐKA, sải cánh 400, 48w có điều khiển Điện cơ 91	Việt Nam	509000	Không có thông tin

Dutsanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-150PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	273000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QTG-250PN Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	309000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400N Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	782000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400S Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	700000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	1400X Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	905000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, hộp số 3 tốc độ Điện cơ 91	Việt Nam	673000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	636000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh sắt/nhôm, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	727000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QT-1400 cánh nhôm, không hộp số Điện cơ 91	Việt Nam	910000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB hộp số Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	418000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin

Dutbanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400DB không hộp số, dây 25cm Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	400000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	400XDB có điều khiển Điện cơ Thống Nhất	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w Điện cơ 91	Việt Nam	409000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-400 sải cánh 400, 46w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	482000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 58w, điều khiển từ xa Điện cơ 91	Việt Nam	518000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91	Việt Nam	427000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91	Việt Nam	427000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91	Việt Nam	427000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91	Việt Nam	427000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91	Việt Nam	427000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91	Việt Nam	427000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91	Việt Nam	427000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91	Việt Nam	427000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91	Việt Nam	427000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91	Việt Nam	427000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91	Việt Nam	427000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91	Việt Nam	427000	Không có thông tin

Dutonf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Quạt điện	cái	Không có thông tin	QĐT-450 sải cánh 450, 55w, Điện cơ 91		Việt Nam	427000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 60 - 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7119000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7268000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7567000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8161000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình

dutoan1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8555000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8680000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8750000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình

dutoan1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED C-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 30KV (Philips); HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI>80; (BH 7 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led C-WIN MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8820000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GIỜ TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 60-80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7290000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 90w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7425000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình

dutoanf1.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẦN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7965000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8280000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình

dutoan1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 160w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8826000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9045000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 200w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9468000	Vận chuyển đến chân công trình

butoan1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MAX: CHÍP LED NICHIA- JAPAN (THUỘC G7); DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE, DALI 1-10V CHỜ KẾT NỐI THÔNG MINH NEMA 7 PIN, 12 GẮN TỐI ƯU TẢI NHIỆT; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10KA; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG > 130LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MAX công suất 220w-240w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10350000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoan1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 50W-90W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5445000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 100W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6750000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình

butoan1.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN MINI: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20- 25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 120LM/W; CRI>80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led Awin MINI công suất 120W DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7515000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 80w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6200000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 100w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6500000	Vận chuyển đến chân công trình

butoanfi.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 120w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6900000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 150w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình

butoanfi.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED B-WIN: CHÍP LED NICHIA- JAPAN; DRIVER DIM 6 CẤP, ROHS BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỨC KHỎE; BẢO VỆ XUNG ÁP 20KV-10Ka; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG >_ 130LM/W; CRI>_ 70; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led B-WIN công suất 180w DIM 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	7500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 60- 90W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	9495000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoan1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MAX công suất 100W -200W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	10755000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN ĐƯỜNG LED A-WIN SMART; TÍCH HỢP BỘ THU PHÁT THÔNG MINH DRIVER: DIM 5-6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 20-25KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 130LM/W; CRI:80; BH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn đường Led tích hợp bộ thu phát Thông Minh A-WIN MINI công suất 50W- 120W DIM 5-6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8955000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình

Dulcan1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A, tích hợp thiết bị giám sát điều khiển đèn LED qua APP, Mobile, PC hoặc trung tâm điều khiển có sẵn	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	57800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 200 - 300w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	8632000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 300 - 500w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	12865000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình

vitoanfl.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 600 - 800w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	18675000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN PHA LED ANDES: CHÍP LED NICHIA-JAPAN; DRIVER: DIM 5 - 6 CẤP; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KV; HIỆU XUẤT PHÁT QUANG > 135LM/W; CRI:80; (BH 5 NĂM)	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015; ISO 45001:2018; TCVN 7722-1:2017; TCVN 10885-1:2015.	Đèn pha led ANDES công suất 900 - 1000w DIM 5 - 6 cấp	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	21995000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D130/58mm, H=6m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2682000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình

Evnloan1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D140/58mm, H=7m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3128000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D150/58mm, H=8m tôn dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3239000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D151/58mm, H=8m tôn dày 3,5 mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3614000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình

Evbank.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D161/58mm, H=9m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D171/58mm, H=10m tôn dày 3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4767000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D182/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5205000	Vận chuyển đến chân công trình

Evbaml.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép bát giác, Tròn côn liền cần đơn, D192/58mm, H=11m tôn dày 4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5668000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 6m D150/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2769000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình	

Baotoanf1.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 7m D160/78-3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3494000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 8m D171/78-3,5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4209000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 9m D182/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	4912000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình

Evnloan1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 10m D192/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	5570000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Cột	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép Bát giác, Tròn côn 11m D202/78-4mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	6250000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đơn cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1401000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình

Baotoanfl.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Đôi cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1946000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn Cánh Hạc Ba cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	2550000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1261000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình

Vuloan1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-01 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1751000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-04 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1301000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèm CK04 cao 2m vươn 1,5m dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1912000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình

Baotoanfl.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1227000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-05 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1583000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CD-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	843000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình

Vuloan1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cần đèn CK-06 cao 2m, vươn 1,5m, dày 3mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	1148000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 14m-130-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 14m-130-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	17886000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình

Baotoanfl.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 17m-150-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 17m-150-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	24306000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác 20m-180-5mm	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột đa giác 20m-180-5mm	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	35289000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép có dàn năng hạ	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Cột thép có dàn năng hạ	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	127500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình

Baotoan1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Cái	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; AWS D1.1M và JIS G3101, mác SS400; ASTM A 123/A 123M; JIS G 3101 mác SS400.	Long bắt pha không đèn 8 cạnh	Công ty Cổ phần Winco Việt Nam	Việt Nam	3427000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4140000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ			CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4320000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4418000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5040000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5580000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5670000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, >= IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6160000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6600000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7920000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9000000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường MFUHAILIGHT KMC 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, >= IP66, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9818000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 30W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4230000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 50W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5220000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 60W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5823000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6840000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 75W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5940000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9080000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9416000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 140W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10677000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11250000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15136000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16479000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 250W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	19473000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố MFUHAILIGHT DMC - 320W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, độ kín quang học IP67, IK09, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	21436000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 20W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6336000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED chiếu sáng đường phố NLMT MFUHAILIGHT FS168 - 40W, hiệu suất quang bộ đèn >= 170Lm/W, IP66, chịu va đập kính lens IK09, Diming 2-5 cấp, cảm biến chuyển động, Pin Lithium LiFePO4, Tấm pin thu năng lượng hiệu suất cao công nghệ Monocrystalline. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8976000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanft.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL02, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6400000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7680000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL03, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8400000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8720000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL06, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9120000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanft.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 30W - 50W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6240000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí MFUHAILIGHT GL09, công suất 55W - 80W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ điều tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V. Chế độ bảo hành: 3 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanft.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL17, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3862000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn LED trang trí dạng nấm MFUHAILIGHT FL18, công suất 5W - 15W, thân đèn bằng hợp kim nhôm đúc áp lực cao, IP66, IK08. Chế độ bảo hành: 2 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3175000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanfi.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3355000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3436000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3600000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3764000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4500000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	4664000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5482000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	5727000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	6800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7200000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 360W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7760000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F318 - 400W, hiệu suất quang bộ đèn >= 140Lm/W, IP66, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	8800000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 70W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7316000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 80W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7560000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 90W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7840000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 100W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	7198000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 120W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	9504000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 150W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	10138000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 180W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11080000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 200W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	11264000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 240W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	13705000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 280W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	14318000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn pha LED MFUHAILIGHT F328 - 330W, hiệu suất quang bộ đèn >= 160Lm/W, độ kín quang học IP67, IK08, Diming 2-5 cấp, chống xung sét >= 20kV, Bộ đèn tích hợp cổng kết nối mở rộng thông minh Dali/1-10V; Tuổi thọ bộ đèn: ≥ 100.000 giờ; Chế độ bảo hành: 5 năm.	bộ		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	15586000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 50A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	42900000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 60A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	44444000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 75A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	46800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng thông minh MFUHAILIGHT GPRS 100A	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	48718000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển thông minh tại đèn (LCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-L771K0WLR4	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	3150000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện (DCU) hiệu MFUHAILIGHT MF-D011K0WLR4CE	bộ	QCVN 122:2020/BTTTT, QCVN 86:2019/BTTTT, QCVN 117:2020/BTTTT, QCVN 18:2022/BTTTT.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	49500000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình

Sutoanfi.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 50A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16501000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 60A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	16800000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 75A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.	CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	20173000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Tủ điện ĐKCS 3 pha 100A - Hiệu MFUHAILIGHT	tủ	TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004); ISO 9001:2015; ISO 50001:2018.		CÔNG TY TNHH SX-TM HƯNG PHÚ HẢI	Việt Nam	22750000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6124000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6431000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7051000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7397000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7862000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	8668000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thi Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED CONI-LUX: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED CONI-LUX(Maxi) 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9156000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 80W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6061000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 100W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6254000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 120W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6864000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 150W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7267000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 180W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7586000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ACURA: HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h. BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ACURA 200W. DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7735000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và cổng điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 60W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3038000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 80W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3190000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3342000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED MOSI; HIỆU: SUNNING CHIP LED NICHIA; DRIVER: PHILIPS Có chức năng Dimming (tiết giảm) 5 cấp công suất và công điều khiển chiếu sáng thông minh, tuổi thọ 100.000h	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED MOSI 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3696000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6647000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3014000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3161000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3304000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3598000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4428000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED RAVA: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 120LM/W; BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED RAVA-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4690000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình	

Dutoanfi.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3489000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3668000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3842000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 80W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4346000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MINI 100W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4504000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 120W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5264000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 150W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5392000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED ECO: Hàng lắp ráp trong nước; HIỆU: SUNNING; CHIP LED NICHIA-JAPAN/PHILIPS; DRIVER: PHILIPS ; BẢO VỆ XUNG ÁP 15KA-30KV; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W BH 5 năm	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED ECO-MAX 180W DIM 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5253000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	9450000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10080000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 70W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10710000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11340000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 90W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12600000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 100W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13230000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 120W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	14490000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	BỘ ĐÈN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI - TIẾT GIẢM 5 CẤP CÔNG SUẤT HIỆU: SUNNING; ĐÈN LED RAVA, CHIP LED NICHIA-JAPAN; BẢO HÀNH 3 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Bộ đèn led năng lượng mặt trời RAVA 150W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	15750000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 50W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2195000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 60W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2295000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 80W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2430000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 100W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2804000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 120W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3279000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	ĐÈN LED VENUS: HIỆU: SUNNING; Nhiệt độ màu: 3000K (vàng ấm), 4000k (trung tính), 5000k(trắng); CHIP PHILIPS, DRIVER: PHILIPS, BẢO VỆ XUNG ÁP 10KV PHILIPS; HIỆU SUẤT PHÁT QUANG ≥ 110LM/W; BẢO HÀNH 5 NĂM	Bộ	ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; TCVN 7722-2-3:2019; TCVN 7722-1:2019; TCVN 10485:2015	Đèn LED VENUS 150W DIMMING 5 cấp	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3471000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG27S/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfi.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG275/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG275/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG275/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG275/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG275/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG275/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG275/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG275/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG275/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG275/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG275/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ điều khiển thông minh lắp trên lưng đèn LCU-HG275/2.4G	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2156000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Bộ đầu nối chân đế LCU 7 dây CD-HG128/7D	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	385000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG980 GPRS 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	36360000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG990 GPRS 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	37725000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG995 GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG995 GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG995 GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG995 GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG995 GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ	Tủ điện chiếu sáng thông minh HG995 GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutramt.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99S GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99S GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99S GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99S GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99S GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99S GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99S GPRS 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	39825000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Tủ điện chiếu sáng thông minh HG99B GPRS 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	41550000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH ĐỒNG BỘ	Bộ		Bộ điều khiển trung tâm tại tủ điện DCU Hiệu HG270S	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	34875000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1995	Cột thép bát giác, tròn côn H=6m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2720000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfree.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Bộ	BS5649 : 1996	Cột thép bát giác, tròn côn H=7m - D78-3mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3485000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1997	Cột thép bát giác, tròn côn H=8m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4165000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Bộ	BS5649 : 1998	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-3,5mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4675000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2000	Cột thép bát giác, tròn côn H=9m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5160000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Bộ	BS5649 : 2001	Cột thép bát giác, tròn côn H=10m - D78-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	5525000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Bộ	BS5649 : 2002	Cột thép bát giác, tròn côn H=11m - D86-4mm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6205000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B01, 04 cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2003	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1275000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2004	Cần đèn CK-B01, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1573000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2005	Cần đèn CD-B02, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1199000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutgiaf.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2006	Cần đèn CK-B02, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1488000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Bộ	BS5649 : 2007	Cần đèn CD-B03, cao 2m vươn 1,5m đơn	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1233000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2008	Cần đèn CK-B03, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1658000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Bộ	BS5649 : 2010	Cần đèn CK-B04, cao 2m vươn 1,5m kép	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1700000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Bộ	BS5649 : 2011	Cần đèn hiện đại CD-B07 cao 2m, vươn 1,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1273000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Bộ	BS5649 : 2012	Cần đèn CD-B01, cao 2m vươn 1,5m đơn có thanh thép sơn màu xanh	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1551000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2013	Cần cánh buồm đơn cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2206000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2014	Cần cánh buồm đôi cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2491000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Bộ	BS5649 : 2015	Cần cánh buồm ba cao 1,5m, vươn 2,5m	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3273000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfree.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Bộ	BS5649 : 2016	Cột đa giác cao 14m dày 4mm (Đường kính: 141/281), bích 450x450x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13435000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Bộ	BS5649 : 2017	Cột đa giác cao 17m dày 5mm (Đường kính: 143/315) bích 500x500x25	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	19437000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Long bán nguyệt	Bộ	BS5649 : 2018	Long bán nguyệt	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2382000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	long 6-8 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2019	long 6-8 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2523000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoan.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Xà bắt 02 đèn pha	Bộ	BS5649 : 2020	Xà bắt 02 đèn pha	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	612000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân gang	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế gang thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7463000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Bô cột trang trí HG 08 đế nhôm thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7890000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC06 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3525000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cột DC07 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cột DC07 đế gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 đế gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfree.com.vn

Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC07 để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4575000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột DC05-B để gang thân gang/ nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	7125000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Cột Pine	Bộ	CIE 115 - 2010	Cột Pine	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	3638000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	NOVO+Thân nhôm	Bộ	CIE 115 - 2010	NOVO+Thân nhôm	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	4613000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoan.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Bộ	CIE 115 - 2011	Cột trang trí hiện đại HG11 + đèn KANI 40W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	6319000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	CH02-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1125000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	CH02-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH02-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1200000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	CH04-4	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1463000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfree.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	CH04-5	Bộ	BS EN 50102: 1995	CH04-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2138000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	CH06-4	Bộ	BS EN 50102: 1996	CH06-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	900000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	CH06-5	Bộ	BS EN 50102: 1997	CH06-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1163000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	CH11-4	Bộ	BS EN 50102: 1998	CH11-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1650000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	CH11-5	Bộ	BS EN 50102: 1999	CH11-5	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1913000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoan.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	CH12-4	Bộ	BS EN 50102: 2000	CH12-4	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1680000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2001	Cầu PE trắng đục D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	338000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2002	Cầu PMMA trắng trong tán phản quang D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	488000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Bộ	BS EN 50102: 2003	Cầu soc mờ D400 Lắp bóng Led 12W	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	413000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutralight.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn Tuylip	Bộ	BS EN 50102: 2004	Đèn Tuylip	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	705000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Bộ	BS EN 50102: 2005	Đèn Jupiter (Đế nhựa)	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	936000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn Mai chiếu thủy	Bộ	BS EN 50102: 2006	Đèn Mai chiếu thủy	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	675000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Bộ	BS EN 50102: 2007	Đèn Zalda lắp bóng led 12w	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	525000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Bảng điện cửa cột	Bộ		Bảng điện cửa cột	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	113000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ		Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoan.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ	Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ	Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ	Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ	Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ	Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ	Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ	Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ	Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ	Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ	Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ	Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Khung móng M16x240x240x500	Bộ	Khung móng M16x240x240x500	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	248000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x300x300x675	Bộ	Khung móng M24x300x300x675	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	416000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Khung móng M24x1350x8T	Bộ	Khung móng M24x1350x8T	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	2510000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư nghành điện	Hộp đấu nối kín nước	Bộ	Hộp đấu nối kín nước	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	1540000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư nghành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư nghành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư nghành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư nghành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư nghành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình

Dutoanfree.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 50A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	10718500	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 60A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	11551500	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 75A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	12469500	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành điện	Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Bộ		Tủ điều khiển chiếu sáng 100A	Công ty CP Năng lượng và chiếu sáng đô thị Hoàng Gia	Việt Nam	13345000	Vận chuyển đến chân công trình
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 21 mm		Việt Nam	7800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm		Việt Nam	9900	Không có thông tin

Dulcanf.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	21100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	30300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	38600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	43000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	47200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	69100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	88900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	110600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	143200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	279400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	361600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	434200	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa Class 2	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	554900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	9200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	14100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	15700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	20600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	25600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	36600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	47900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	53300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	61900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	96900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	112900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	148000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	185300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	231300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	286900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	362700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	467500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	557800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa CLASS 3	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	697200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	6000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	7800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	11700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	13700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	21000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	25000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	30500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	50800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	62600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	81300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	102200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	152500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	158400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	206200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	308200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống thoát nhựa	m	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	389600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	4800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	10700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	18900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	26200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	41900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	73500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	106500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	128500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	215900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	263100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	360900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	602300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	803200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Cút nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1375400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	6300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	9400	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	14200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	24000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	34900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	59300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	97900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	158600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	168700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 180 mm	Việt Nam	276100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	396600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	436700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 250 mm	Việt Nam	755900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 280 mm	Việt Nam	1003900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa	cái	Không có thông tin	F 315 mm	Việt Nam	1505800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 27-21 mm	Việt Nam	2500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-21 mm	Việt Nam	3300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 34-27 mm	Việt Nam	3600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-21 mm	Việt Nam	4300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-27 mm	Việt Nam	4900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 42-34 mm	Việt Nam	5800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-21 mm	Việt Nam	7000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-27 mm	Việt Nam	7200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-34 mm	Việt Nam	7500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 48-42 mm	Việt Nam	9700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-21 mm	Việt Nam	8800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-27 mm	Việt Nam	9900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-34 mm	Việt Nam	10800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-42 mm	Việt Nam	12000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 60-48 mm	Việt Nam	12500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-27 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-34 mm	Việt Nam	16500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-42 mm	Việt Nam	17600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-48 mm	Việt Nam	19900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 75-60 mm	Việt Nam	22300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-34 mm	Việt Nam	27200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-42 mm	Việt Nam	22100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-48 mm	Việt Nam	26900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-60 mm	Việt Nam	32800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 90-75 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-34 mm	Việt Nam	33900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-42 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-48 mm	Việt Nam	35900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-60 mm	Việt Nam	39800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-75 mm	Việt Nam	42000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Tê nhựa chuyển bậc	cái	Không có thông tin	F 110-90 mm	Việt Nam	50400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	1200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	1500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	1700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 42 mm	Việt Nam	2900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 48 mm	Việt Nam	3800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 60 mm	Việt Nam	6500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	8900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	12100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	15200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 125 mm	Việt Nam	34300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 140 mm	Việt Nam	49300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 160 mm	Việt Nam	70200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 200 mm	Việt Nam	155200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Măng sông nhựa	cái	Không có thông tin	F 225 mm	Việt Nam	188000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	6400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 25 x 3.0 mm	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 32 x 3.6 mm	Việt Nam	15800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 40 x 4.5 mm	Việt Nam	24200	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 50 x 5.6 mm	Việt Nam	37500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 63 x 7.1 mm	Việt Nam	59700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 75 x 8.4 mm	Việt Nam	84500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 90 x 10.1 mm	Việt Nam	121300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 110 x 12.3 mm	Việt Nam	183700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 125 x 14.0 mm	Việt Nam	235400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 140 x 15.7 mm	Việt Nam	294400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 160 x 17.9 mm	Việt Nam	386100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 180 x 20.1 mm	Việt Nam	488200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 200 x 22.4 mm	Việt Nam	607400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 225 x 25.2 mm	Việt Nam	751200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 250 x 27.9 mm	Việt Nam	927100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 280 x 31.3 mm	Việt Nam	1161200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 315 x 35.2 mm	Việt Nam	1479200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 355 x 39.7 mm	Việt Nam	1876500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN20	m	Không có thông tin	F 400 x 44.7 mm	Việt Nam	2389900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 20 x 2.0 mm	Việt Nam	5400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 25 x 2.3 mm	Việt Nam	8200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 32 x 3.0 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	20400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	31700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	49800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	70800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	101300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	152600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 125 x 11.4 mm	Việt Nam	197400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 140 x 12.7 mm	Việt Nam	244700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 160 x 14.6 mm	Việt Nam	323700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 180 x 16.4 mm	Việt Nam	407100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 200 x 18.2 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 225 x 20.5 mm	Việt Nam	622800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 250 x 22.7 mm	Việt Nam	774800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 280 x 25.4 mm	Việt Nam	971100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 315 x 28.6 mm	Việt Nam	1229200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 355 x 32.2 mm	Việt Nam	1560500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN16	m	Không có thông tin	F 400 x 36.3 mm	Việt Nam	1988700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 110 x 4.2 mm	Việt Nam	68100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 125 x 4.8 mm	Việt Nam	88100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 140 x 5.4 mm	Việt Nam	110500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 160 x 6.2 mm	Việt Nam	144800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 180 x 6.9 mm	Việt Nam	181000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 200 x 7.7 mm	Việt Nam	224800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 225 x 8.6 mm	Việt Nam	282000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 250 x 9.6 mm	Việt Nam	349300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 280 x 10.7 mm	Việt Nam	433200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 315 x 12.1 mm	Việt Nam	552400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 355 x 13.6 mm	Việt Nam	701600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa HDPE PE100 - PN6	m	Không có thông tin	F 400 x 15.3 mm	Việt Nam	885100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	4400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	5900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	10300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	16700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	29400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	89800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	117200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	180900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	368600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	5200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	8000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	13200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	20500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 50 mm	Việt Nam	40300	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 63 mm	Việt Nam	101100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 75 mm	Việt Nam	151800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 90 mm	Việt Nam	235600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối góc 90 độ	bộ	Không có thông tin	F 110 mm	Việt Nam	364800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 20 x 2.3 mm	Việt Nam	14400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 25 x 2.8 mm	Việt Nam	25800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 32 x 2.9 mm	Việt Nam	33400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 40 x 3.7 mm	Việt Nam	44800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 50 x 4.6 mm	Việt Nam	65700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 63 x 5.8 mm	Việt Nam	104400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 75 x 6.8 mm	Việt Nam	145100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 90 x 8.2 mm	Việt Nam	211800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 10	m	Không có thông tin	F 110 x 10.0 mm	Việt Nam	339000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 20 x 3.4 mm	Việt Nam	17800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 25 x 4.2 mm	Việt Nam	31300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 32 x 5.4 mm	Việt Nam	46100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 40 x 6.7 mm	Việt Nam	71300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 50 x 8.3 mm	Việt Nam	110900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 63 x 10.5 mm	Việt Nam	174700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 75 x 12.5 mm	Việt Nam	242000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 90 x 15.0 mm	Việt Nam	361900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống chịu nhiệt PPR - P 20	m	Không có thông tin	F 110 x 18.3 mm	Việt Nam	509400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2''	Việt Nam	28900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2''	Việt Nam	35300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4''	Việt Nam	39400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 32 x 1''	Việt Nam	64300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4''	Việt Nam	159300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2''	Việt Nam	211300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2''	Việt Nam	427600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2''	Việt Nam	427600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2''	Việt Nam	427600	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	427600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	427600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	427600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	427600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	427600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	427600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	427600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	427600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	427600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	427600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	608700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đầu nối ren trong	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1220600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 20 x1/2"	Việt Nam	36500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x1/2"	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 25 x 3/4"	Việt Nam	50900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 32 x 1"	Việt Nam	75300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 40 x 1.1/4"	Việt Nam	218900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 50 x 1.1/2"	Việt Nam	273600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 63 x 2"	Việt Nam	463600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 75 x 2.1/2"	Việt Nam	710600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 90 x 3"	Việt Nam	1436400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nối ren ngoài	cái	Không có thông tin	F 110 x 4"	Việt Nam	2416800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	16600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	23600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van cầu	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	33700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 21 mm	Việt Nam	58200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 27 mm	Việt Nam	83600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van zăcco	cái	Không có thông tin	F 34 mm	Việt Nam	112700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 20 mm	Việt Nam	113200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 25 mm	Việt Nam	153500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 32 mm	Việt Nam	177100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	274300	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	274300	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	274300	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	274300	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	274300	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	274300	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	274300	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	274300	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm	Việt Nam	274300	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm		Việt Nam	274300	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm		Việt Nam	274300	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm		Việt Nam	274300	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 40 mm		Việt Nam	274300	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van chặn PPR	cái	Không có thông tin	F 50 mm		Việt Nam	467400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	cái	Không có thông tin	model EW-15M1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	515000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia cấp 2 R100 (có thể tích hợp đo xa).	cái	Không có thông tin	model EW-15M2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	cái	Không có thông tin	model EW-15P1	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	cái	Không có thông tin	model EW-15P2	Hãng EMIC	Nhập khẩu	651000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	cái	Không có thông tin				18000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Đồng hồ nước lạnh đa tia thân đồng Blue Meter - cấp B	cái	Không có thông tin	Hãng BLUE METER	Nhập khẩu	446400		Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 45mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin				18500	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin					18500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin					18500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin					18500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Rắc co đồng DN15 35mm	cái	Không có thông tin					18500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag S DN15mm, cấp C, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	579700	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Multimag TM DN15mm, cấp B, loại đa tia, mặt số bằng kính, bọc đồng, đã kiểm định (xuất xứ: Indonesia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	556300	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin	

Dutoan1.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Nhãn hiệu Unimag + DN15mm, R100, cấp 2 (cấp B) đơn tia, có sẵn chân gá tích hợp với Cyble đọc số từ xa, đã kiểm định (xuất xứ: Italia/hãng Itron)	cái	Không có thông tin	Đồng hồ đo nước tuabin, chống từ, mặt số xoay 360 độ, đồng hồ có thể đo được dòng chảy nhỏ giọt.	Hãng ITRON	Nhập khẩu	327500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D25/32	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	12200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D30/40	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	14800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D40/50	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	21200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D50/65	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	29200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D65/85	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	42200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D72/90	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	51200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D80/105	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	55200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D90/112	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	65200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D100/130	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	78200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D125/160	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	121200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin

Dutanf.com.vn

Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D150/195	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	165200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D175/230	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	247200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDPE	m	Không có thông tin	ống nhựa xoắn HDPE D200/260	Hãng VISUCO; WINCO	Việt Nam	290200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP25	Hãng Santo	Việt Nam	9600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP30	Hãng Santo	Việt Nam	11200	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP40	Hãng Santo	Việt Nam	16100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin

Dutoanfi.com.vn

Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP50	Hãng Santo	Việt Nam	22000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP65	Hãng Santo	Việt Nam	31900	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP80	Hãng Santo	Việt Nam	41500	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP90	Hãng Santo	Việt Nam	47700	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP100	Hãng Santo	Việt Nam	58600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP125	Hãng Santo	Việt Nam	91100	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin

Dutsanh.com.vn

Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP150	Hãng Santo	Việt Nam	124400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP160	Hãng Santo	Việt Nam	138800	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP175	Hãng Santo	Việt Nam	185400	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Ống nhựa xoắn HDP	m	Không có thông tin	Ống nhựa xoắn HDPE Santo ELP200	Hãng Santo	Việt Nam	221600	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Keo dán ống PVC	kg	Không có thông tin			Việt Nam	140000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3569000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5470000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7139000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10246000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	16999000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn đứng	cái	Không có thông tin	10000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	37091000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin

Dutoanfl.com.vn

Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3724000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5663000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7410000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	10678000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước inox loại bồn ngang	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	17695000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	2620000	Không có thông tin

Dutoanfi.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3974000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	5162000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	3000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	7350000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại đứng	cái	Không có thông tin	5000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	12789000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	3092000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin

Dutoanfi.com.vn

Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	1500 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	4839000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn nước nhựa Tân Á loại ngang	cái	Không có thông tin	2000 lít	Hãng Tân Á	Việt Nam	6264000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-989VN	Hãng Inax	Việt Nam	5678000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-959VAN	Hãng Inax	Việt Nam	6210000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 1 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-969VN	Hãng Inax	Việt Nam	4778000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-602VN	Hãng Inax	Việt Nam	3674000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin

Dutoanfi.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-514VWN	Hãng Inax	Việt Nam	3248000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn cầu 2 khối	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm AC-504VAN	Hãng Inax	Việt Nam	3355000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-632V	Hãng Inax	Việt Nam	3346000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-536V	Hãng Inax	Việt Nam	3477000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa đặt bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-293V	Hãng Inax	Việt Nam	2978000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2398V	Hãng Inax	Việt Nam	1448000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2298V	Hãng Inax	Việt Nam	1972000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Chậu rửa âm bàn	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AL-2395V	Hãng Inax	Việt Nam	1301000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1402S	Hãng Inax	Việt Nam	1530000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1111S	Hãng Inax	Việt Nam	1563000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin

Dulcanf.com.vn

Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-1002S	Hãng Inax	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Vòi gắn chậu rửa (vòi lavabo)	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm LFV-2002S	Hãng Inax	Việt Nam	2037000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Vòi xịt Bồn cầu	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm CFV-105MP	Hãng Inax	Việt Nam	867000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-411V	Hãng Inax	Việt Nam	4664000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm AU-431VR	Hãng Inax	Việt Nam	2806000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-440V	Hãng Inax	Việt Nam	1677000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin

Dutoanfi.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam	Cái	Không có thông tin	Mã sản phẩm U-116V	Hãng Inax	Việt Nam	745000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van xả cảm ứng	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm OKUV-30SM-0.5	Hãng Inax	Việt Nam	4246000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Van xả kiểu ấn	Bộ	Không có thông tin	Mã sản phẩm UF-3VS	Hãng Inax	Việt Nam	2324000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin

Dutoanfi.com.vn

Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước : 4.8 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2342000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1325	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước :3- 4.5 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát: 300mm - KT :690 x 370 x 790mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2300000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối CD1320	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả: 2 - Dung lượng nước :3-4.8 lít - Tâm thoát:300mm - KT :730x380x740mm - Kiểu xả :Aqua - Jet	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3087000	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CT1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp thường - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1880000	Không có thông tin	
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin	
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin	

Dutoanf1.com.vn

Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CTS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :1 - Nắp êm - Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2023000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp thường CD1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp thường - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2076000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn cầu 2 khối nắp êm CDS1338	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Chế độ xả :2 - Nắp êm - Dung lượng nước:3- 6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát :300mm - KT :700 x 375 x 745mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2219000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1230	m2	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1052000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm : C1250	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Áp lực nước :1- 4kgf/cm² (0.1-0.4MPa) - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :655 mm - KT :645 x 295 x 445mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1150000	Không có thông tin

Dutbanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Van Xả BF523	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả gạt bàn cầu xốm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2273000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu xốm: CS1230	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Thùng nước :T1100 - Dung lượng nước :6 lít - Tâm thoát phân :695 mm - KT :595 x 300 x 460 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1750000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin

Dubanf1.com.vn

Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bàn cầu trẻ em CT1026	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Dung lượng nước :6 lít - Kiểu xả :Xả thẳng - Tâm thoát phân :360mm - KT :625 x 295 x 805 mm - Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thùng nước :T1127	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1764000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường (không gồm van xả) U0221	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :240 x 290 x 535mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	726000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam U0230 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - Thoát ngang - KT :270 x 335 x 555mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UA0283	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A640	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5907000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin

Dutbanfi.com.vn

Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam UMP0283 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường bao gồm xả cảm ứng - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 370 x 860mm - Gồm bộ xả :A670	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	5998000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam: U0282 (không gồm van xả)	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Tiểu nam treo tường - Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :400 x 375 x755mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2049000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF410	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	671000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Van xả nhấn : BF412G	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Van xả nhấn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	820000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A657DC	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng pin KT: 76x128x138mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1648000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Van xả cảm ứng : A654	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Xả tiểu cảm ứng Dùng điện KT: 120 x 120 x 7 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	3644000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ B1031	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bệ tiểu vệ sinh Nữ KT: 600 x 360 x 360 mm Tâm thoát phân: 150mm (Thoát ngang)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1454000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ B183C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi bệ vệ sinh nữ nóng lạnh (Bộ xả ty xi)	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2831000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2152S	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 500 x 190 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	845000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chân chậu P2443/P2445	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Chân lửng/chân dài chậu Màu trắng	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	650000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu treo tường : L2140	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :405 x 405 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	620000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn : L5018	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 520 x 215mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	983000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: L5019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: L5019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: L5019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: L5019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin

Dubanfile.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: LS019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: LS019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: LS019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: LS019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: LS019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: LS019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: LS019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: LS019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn: LS019	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :450 x 560 x 170mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn : LS115	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :380 x 460 x 185mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	935000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn LS113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Màu sắc :Màu trắng (PW) - KT :390 x 530 x 195 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B109CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - KT :H=140, H1=45, L=130 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	960000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin

Dutbanfile.com.vn

Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B053CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi nhấn tự động ngắt Bộ xả nhấn nhựa H =86, H1 = 22, L = 111	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi châu lạnh : B104C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi châu lạnh - Ghi chú :Không gồm bộ xả - KT :H=76, H1=34, L=118	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	800000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả nhấn nhựa : BF605	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	350000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả ty nhựa : BF606	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ xả ty nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	370000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B260CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=140, H1=45, L=120 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B380CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- KT :H=118, H1=61, L=101 - Ghi chú : Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	970000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh B490CU	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	- Kích thước (dài x rộng x cao) :H=138, H1=60, L=106 - Ghi chú :Bộ xả nhấn nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1050000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin

Dulcanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S123C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1078000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S383C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1131000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S360CP	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh Tay sen nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1420000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh S493C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Sen tắm nóng lạnh, Tay sen xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	1540000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin

Dutoanfree.com.vn

Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi sen lạnh S063C	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Vòi sen lạnh, tay sen xi 1 chế độ	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	900000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí nhựa BS304A	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xịt nhựa	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	232000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Xịt xí xi BS304CW	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Dây xi	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	365000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Lô giấy Q7304V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Lô giấy inox	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thanh treo khăn Q7301V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thanh treo khăn 690mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	249000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin

Dutoanfile.com.vn

Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Móc áo ST857	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Móc áo inox 5 móc KT: 42x352x40 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	294000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Kệ kính Q7300V	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Kệ kính 600mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	285000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bộ phụ kiện Q940A6	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bộ phụ kiện bằng sứ 7 món Bao gồm: Kệ gương, thanh treo khăn, Móc áo đơn, kệ xà phòng, kệ để bàn chải đánh răng, hộp đựng giấy vệ sinh, vòng treo khăn	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	570000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin

Dutaanf1.com.vn

Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Gương M113	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	50*70 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	272000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Gương M114	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	60*80 cm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	438000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1212L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 120x120 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	178000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thoát sàn ST1414L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Thoát sàn inox D= 90 KT: 140x140 mm	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	223000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh QQ ME 15L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 15L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2130000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bình nóng lạnh: QQ ME 20L	Bộ	TCVN ISO 9001:2015	Bình nóng lạnh Dung tích: 20L	Công ty Cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam	Việt Nam	2296000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bồn tiểu Pearl UT75XTT	cái	Không có thông tin	- Bồn tiểu Pearl UT75XTT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2430000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	cái	Không có thông tin	- Thân cầu 1 khối Pearl CK8030-N	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	2804000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin

Dutoanfile.com.vn

Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (vuông) LB7700T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	588000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	cái	Không có thông tin	- Chậu âm bàn (tròn) LB8000T	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (vuông) + bộ xả LB77NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	756000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	bộ	Không có thông tin	- Combo chậu âm bàn (tròn) + bộ xả LB80NUT	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	840000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	bộ	Không có thông tin	- Bộ xả chậu Pearl có lỗ xả tràn	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	252000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi lavabo (inox 304)	cái	Không có thông tin	- Vòi lavabo (inox 304)	Cty Đồng Tâm	Việt Nam	1592000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin

Dungaff.com.vn

Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	bộ	Không có thông tin	Bệt trẻ em (xả 1 nhấn, nắp BTE)	Cty Viglacera	Việt Nam	1424000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả tay gạt, nắp thường) VI44	Cty Viglacera	Việt Nam	1048000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp thường) VT18M	Cty Viglacera	Việt Nam	1376000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	bộ	Không có thông tin	Bệt két rời (xả 2 nhấn, nắp êm) VI107	Cty Viglacera	Việt Nam	1856000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	bộ	Không có thông tin	Bệt két liền (Nano nung, xả 2 nhấn, nắp êm) V38	Cty Viglacera	Việt Nam	2890000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V15 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	672000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu âm bàn đá Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu âm bàn đá Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu dương bàn đá CD14 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	728000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Chậu + chân chậu treo tường V50 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	1248000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	bộ	Không có thông tin	Tiểu nam treo tường TV5, TT5 Viglacera	Cty Viglacera	Việt Nam	780000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vách ngăn sứ tiểu nam	tấm	Không có thông tin	Vách ngăn sứ tiểu nam	Cty Viglacera	Việt Nam	1200000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin

Dungaafi.com.vn

Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Tiểu nữ VB3 VB5	bộ	Không có thông tin	Tiểu nữ VB3 VB5	Cty Viglacera	Việt Nam	640000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	cái	Không có thông tin	Vòi chậu cảm ứng nóng lạnh viglacera VG1028M	Cty Viglacera	Việt Nam	3448000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	cái	Không có thông tin	Vòi chậu nóng lạnh 1 lỗ viglacera VG 111	Cty Viglacera	Việt Nam	872000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh viglacera VG501	Cty Viglacera	Việt Nam	1056000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	cái	Không có thông tin	Sen tắm nóng lạnh có thanh trượt viglacera VG519	Cty Viglacera	Việt Nam	2192000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	cái	Không có thông tin	Vòi tiểu nữ viglacera VG700	Cty Viglacera	Việt Nam	656000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin

Dutoanfl.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	cái	Không có thông tin	Gương tắm viglacera KT 500x700x5 G2, G3	Cty Viglacera	Việt Nam	256000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Vimisco	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em		Việt Nam	900000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Minh Long	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em BET01		Việt Nam	832000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Hào Cảnh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em HCV114 xả gạt		Việt Nam	544000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Thiên Thanh	cái	Không có thông tin	Bồn cầu trẻ em ERA E101TGTT		Việt Nam	696000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin

Dutsanf1.com.vn

Thị xã Kỳ Anh	Thiết bị vệ sinh	Thiết bị vệ sinh Ducky	cái	Không có thông tin	Tiểu treo trẻ em		Việt Nam	392000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2880000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2998000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2604000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2683000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI cao cấp (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2801000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2526000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn

Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình ngang 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2644000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 15 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2250000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 20 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2329000	Không có thông tin
Thành phố Hà Tĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Thạch Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Can Lộc	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Thị xã Hồng Lĩnh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Nghi Xuân	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Đức Thọ	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Vũ Quang	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Hương Khê	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Hương Sơn	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Lộc Hà	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Cẩm Xuyên	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Huyện Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin
Thị xã Kỳ Anh	Vật tư ngành nước	Bình nước nóng ROSSI kinh tế (sản phẩm của Tân Á Đại Thành)	cái	Không có thông tin	Bình vuông 30 lít	Hãng Tân Á Đại Thành	Việt Nam	2447000	Không có thông tin

Dutoanf1.com.vn